

Thứ Sáu 6-12-1963

Sẽ ra số đầu Nhật-báo



tờ báo cách-mạng của dân ta,

tờ báo dân-chủ của dân ta;



tờ báo đã bị chính-phủ ngô-đình-diệm đóng cửa năm 1954, sẽ tái-bản để tiếp-tục công-tác cách mạng của dân ta.



nhật-báo độc-lập, tự-do, bất-khuất, của dân ta.

Chủ-nhiệm, Chủ-bút : **NGUYỄN - VỸ**

Tòa soạn : 224 Gia-Long — Saigon — Điện-Thoại : 21.998

Tạp-chí **PHỔ-THÔNG**, phục-vụ văn-hóa, vẫn ra đều đều mỗi tháng 2 kỳ, ngày 1 và 15, như thường lệ.

W 186524
101

PHỔ-THÔNG

TAP-CHÍ

GOP PHÂN XÂY DỰNG VĂN-HÓA VIỆT NAM
PHỔ BIẾN VĂN HÓA ĐÔNG-TÂY KIM-CÔ

Giám-đọc, Chủ-bút : Nguyễn-Vỹ

Tòa-soạn : 233, đường Phạm-Ngũ-Lão; Saigon — Đ.T. 25.861

Ty Quản-lý : 531, Đại-lộ Trần-hưng-Đạo — Saigon

NĂM THỨ VI ★ SỐ 116 ★ 1-12-63

1.— « Giặc đến Bờ-Đề thì giặc phải tan . . . »	Nguyễn-Vỹ	7 — 9
2.— Trường thuật đầy đủ về vụ đàn áp Phật giáo đồ tại Huế	Nguyễn-vạn-Hồng	10 — 22
3.— Những phản ứng của các Giáo-phái	Nguyễn-Minh-Liên	23 — 36
4.— Sự mệnh thi nhân (thơ)	Hoài-viên-Phương	37
5.— Nhìn lại con đường tranh đấu cho tự-do linh ngưỡng của sinh viên và học sinh . . .	Té-Xuyên	38 — 44
6.— Quỷ loạn (thơ)	Ly-Hương	45
7.— Lịch trình tranh đấu của Tăng, Ni Phật tử	Hồng Dương	46 — 52
8.— Ý nghĩa về những ngày giới nghiêm . .	Hoàng Thắng	53 — 55
9.— Những điểm lạ trước ngày đảo chính .	Nguyễn-Minh	56 — 59
10.— Sám nguyện (thơ)	Hồng-quốc-Trung	60
11.— Thái độ của các Tướng lãnh	Đặng-hữu-Hỗ	61 — 65
12.— Một vài đường nét của C.I.A.	Quan Thức	66 — 70
13.— Vài chi tiết về cuộc đảo chính	Tân-Phong	71 — 81

14.— Bức thư Paris	Minh Đức	82 — 85
15.— Mừng ngày Cách Mạng (thơ)	Trần Kinh	86
16.— Trái tim và sắt, thép	Thiếu Sơn	87 — 90
17.— Tình giặc (T.Đ.B.N).	Hỷ Khương	91
18.— Bất khuất (T.Đ.B.N).	Tuệ-Mai	92
19.— Ngô đình diệm, ngô đình nhu	N. V.	93 — 100
20.— Trần lệ xuân	Diệu-Huyền	101 — 104
21.— Quyết nghị quan trọng của H.Đ.Q.N.C.M.	P.T.	105
22.— Cuộc du xuân tháng 11	Trọng-Tấu	106 — 112
23.— Ôi quê hương!	Diệu-Thanh	113 — 114
24.— Tổng thống Kennedy bị ám sát	Phổ-Thông	115
25.— Thư gửi ông Bửu Hội	N.V.	116 — 119
26.— Vinh nhà hậu Ngu	Lê-nhân-Chính	120
27.— Thơ lên ruột	Tú-Be	121
● Tranh vẽ	Ngọc-Dũng	



- * Chúng tôi hoàn-toàn không chịu trách-nhiệm về những bài lai cáo của bạn đọc, (theo thể-lệ chung của các tạp-chí quốc-tế).
- * Bài lai cáo không đăng, không trả lại.
- * Các Sách Báo Việt-ngữ ở trong nước được tự-tiện trích đăng những bài trong tạp-chí PHỒ-THÔNG, nhưng yêu-cầu đề rõ xuất-xứ: « Trích Tạp-chí PHỒ-THÔNG » và đừng viết tắt.
- * Cấm trích, dịch, phỏng đăng vào sách báo Ngoại-quốc mà không xin phép.
- * Tous droits de traduction, d'adaptation, et de reproduction même partielle, réservés pour tous pays. Copyright by PHỒ-THÔNG, printed in Việt-Nam.

Tổng-Phát-hành PHỒ-THÔNG ở Âu-Châu và Phi-châu
 * Notre représentant général pour l'Europe et l'Afrique

● Our general agent in Europa & Africa
LONG-HIỆP

13, Rue de la Montagne Ste Geneviève — PARIS Vè
 (vente — abonnements — Publicité)

« ... Giặc đến Bồ-đề

thì giặc phải tan! »



La 'Bồ-đề'

NGUỖN-nhân cuộc đảo-chính ngày 1-11-63 do Hội-đồng Quân-nhân Cách-mạng khởi xướng, là vụ đàn áp Phật-giáo do bốn anh em nhà họ ngô: Tổng-giám-mục ngô đình-thực, ngô đình-cần, tổng-thống ngô đình-diệm, ngô đình-nhu, và vợ ngô đình-nhu, đã gây ra ngày 8 tháng 5-1963, tức là ngày lễ Phật-Đản 15 tháng tư năm Quý-Mão, ở Huế, và ở Sài-gon.

ngô đình-diệm làm tổng-thống Việt-nam Cộng-Hòa trong 9 năm, dùng bạo quyền mà

đè-nén nhân-dân, dùng thủ-đoạn mà lừa gạt thế-giới, củng-cố địa-vị đến đổi một cuộc mưu sát ở Ban-mê-thuột và hai âm-mưu đảo-chính kế-tiếp ở Sài-gon vẫn không làm cho ông ta giác-ngộ. Thế mà chỉ vòn vẹn 6 tháng sau khi ông ấy bắt đầu đàn-áp Phật-giáo, và trong thời-gian không quá 18 tiếng đồng-hồ, cả một hệ-thống gia-đình trị của ông, tham-tàn, bịp-bợm, dã-mán nhất trong Lịch-sử Việt-Nam từ xưa đến nay, đã sụp-đổ một cách sấm-sét, tan-hoang, thê-thảm.

Ngày trong lúc chính-phủ ngô-đình-diệm đang thi-hành những biện-pháp vô-nhân-đạo, vô-lương-tâm, chống lại Phật-giáo, thì trong dân gian đã được lưu-truyền hai câu « Sấm Trạng-Trình » :

*Nguyễn đi rồi Nguyễn lại về,
Giặc đến Bồ-đề thì giặc phải tan.*

Câu trên, chưa ai rõ nghĩa như thế nào, nhưng còn câu dưới thì một đứa trẻ em cũng hiểu rằng giặc tấn-công đến Chùa Chiền là nhất định giặc phải tan rã.

Vì thiếu tài-liệu đích-xác, tôi không dám nói quyết rằng hai câu trên kia là sấm của Trạng-Trình — có thể là hai câu ca-dao dưới đời nhà Lê hay thời Tây-Sơn chăng ? — nhưng sự xuất-hiện hai câu ấy được truyền-tụng rất nhanh-chóng trong dân-gian, và được mọi người chấp nhận là lời tiên-tri linh-nghiệm, vẫn có một ý-nghĩa tâm-lý rất sâu-xa, rất cụ-thể trong giai-đoạn lịch-sử Việt-Nam từ 8 tháng 5 đến 1 tháng 11-1963. « Giặc » đây là gia-đình họ ngô, có thể dùng tàn-bạo và độc-ác mà củng-cố bạo quyền, nhưng đến khi xung-kích vào góc cây Bồ-đề là tự-nhiên sẽ bị tiêu-diệt ngay. Không còn một mảnh giáp.

Sự đàn áp Phật-giáo, đốt chùa, phá-hủy tượng Phật, đánh đập hoặc thủ-tiêu, chôn sống, các Sư Ni, giết hoặc giam cầm các Phật tử, trí-thức, sinh-viên, học sinh trong các lao-tù, các hầm kín, là một chính sách quá ư dã-man cho đến đời, không những toàn thể Phật-giáo-đồ thế-giới mà đến cả các Tôn-giáo khác, và Đức Giáo-hoàng Paul VI, cũng phải ngỏ lời công-phản chống lại chế-độ phản Thiên-chúa-giáo của gia đình họ ngô. Các giáo-phái lại còn có thiện ý rất cao-quý là tỏ tình đoàn-kết huynh-đệ với Phật-giáo.

Lòng phẫn-uất mạnh nhất trong đại đa số Quân-nhân Việt-Nam, cho nên hầu hết các vị Tướng-lãnh trước kia vẫn trung-thành với ngô-đình-diệm, tổng thống, bây giờ không thể nào chịu đựng được nữa cái chánh trị sắt và máu của kẻ độc-tài hiểm-ác, có một không hai trong Lịch sử nước ta. Do đó mới có sự đồng

tâm nhất trí của hầu hết các cấp chỉ-huy Quân-đội Việt-Nam, quyết nổi dậy để trả thù cho Lịch-sử và Dân-tộc.

Cao cả thay tình đoàn-kết ấy ! Tình đoàn-kết « thiêng-liêng » — *providentielle* — theo lời một vị Tướng lãnh đã nói với tôi. Vì, ông ngô-đình-diệm đã dùng những chước quỷ mưu thần để chia rẽ quân-đội, ly-gián các cấp chỉ huy, đìm các vị Tướng lãnh tài-hoa, từ mấy năm nay. Nếu không có vụ tàn-sát Phật-giáo, gây phẫn nộ chung trong lòng Tướng sĩ, thì chắc là chưa có sự liên kết chặt chẽ và nồng nhiệt nhờ đó cuộc đảo chính đã thành công, cuộc cách mạng được khởi xướng.

Trời, Phật, Chúa, và các đấng Thiêng-Liêng, đã ban cho các Tướng lãnh những cơ-hội may-mắn phi thường để thực hiện giấc mộng cứu quốc, cứu dân. Các vị Tướng lãnh đã chỉ huy một Quân đội anh dũng, nhắm vào một chiến dịch vĩ đại, thanh toán chế độ phong kiến lạc hậu, phát xít rơm rác, cặn bã mục thối của thời tiền-chiến còn rơi rớt lại.

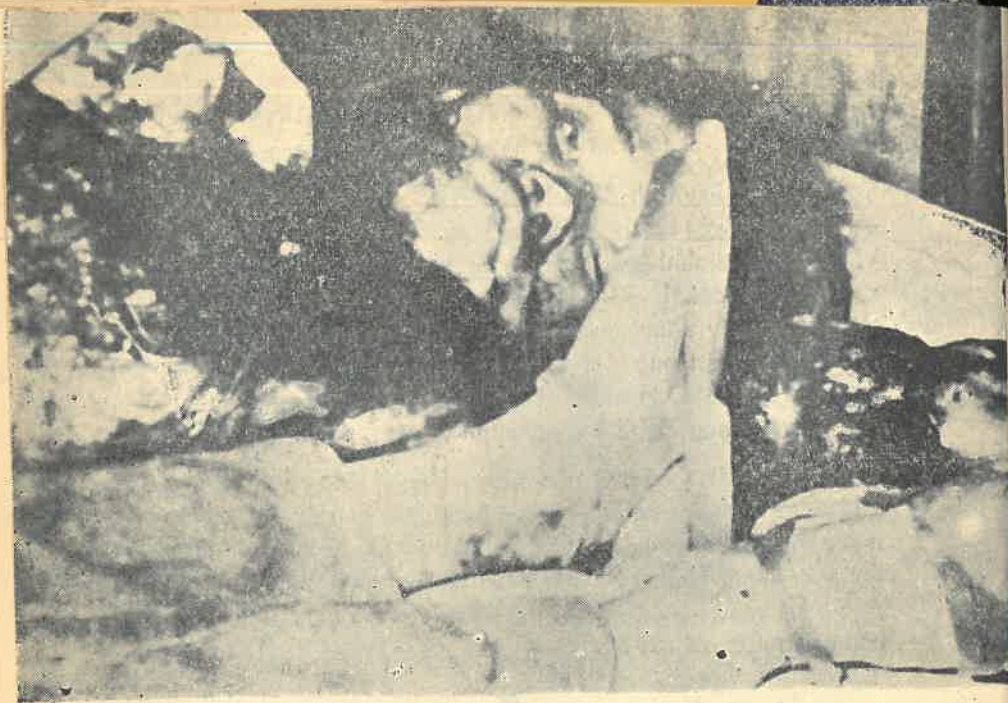
Ngày nay, chế độ gia-đình trị tham-tàn hùng-nhiều của ngô đình diệm đã cáo chung. Nhân dân đã trút được hơi thở nhẹ nhàng, và bắt đầu tin tưởng vào một tương lai tươi đẹp. Mặc dầu ở đường chân trời còn mờ ám mây che, nhưng trang sử bi thảm do nhà ngô đã viết bằng máu và nước mắt của đồng bào, đã lật qua rồi. Cuộc cách mạng giải phóng của Quân-đội đã mở một kỷ nguyên mới của Tự-Do và Dân-Chủ.

Toàn dân biết ơn tất cả anh em *Chiến-sĩ cách-mạng* và *Hội đồng Quân nhân cách mạng*.

Việt-Nam tự-do dân-chủ muôn năm !

Quân đội nhân-dân cách-mạng muôn năm !

★ Nguyễn-Vỹ



VỚI tư cách một sinh-viên Phật-tử, tôi trình bày, ghi chú lại đây những chi tiết trong vụ đàn-á Phật-giáo hồi tháng 5 vừa rồi ở đài phát thanh Huế của chính-quyền Diệm. Công việc tôi làm hôm nay không phải là bươi móc lại những hành động tàn sát dã man, bùng bít của chính quyền diệm. Bởi tôi nghĩ rằng đó là một cái gì thối tha, kinh tởm, chúng ta nên đào lỗ mà lấp lại thật sâu hơn là khơi lên để phải một lần nữa cùng người lấy, hơn thế vì trùng nguy hiểm ấy có thể truyền nhiễm cho thế hệ mai sau. Và lại cái công việc

khai thác, đào bới đó để dành cho những người viết lịch-sử. Thật ra tôi chẳng có tham vọng nào, ngoài ý muốn kể lại một ít sự thật tôi đã mục kích được để quý vị độc giả thưởng thức. Điều nên nhắc lại ở đây, trong phạm vi bài này, ngoài những điều mắt thấy tai nghe, tôi còn tham khảo một ít tài liệu của U. B. L. P. B. V. P. G. trong thời kỳ còn tranh đấu đòi thực thi 5 nguyện vọng của Phật-giáo đồ. Nếu có những điểm thiếu sót nào đáng tiếc, mong quý độc giả lượng thứ và bỏ khuyết cho.



← Những tin đồn Phật-giáo bị bọn tay sai của Ngô đình Cần, cho xe lạng cán chết trong vụ đàn áp Phật-giáo tại Huế. ↓

TƯỜNG THUẬT ĐẦY ĐỦ VỀ VỤ

ĐÀN ÁP PHẬT - GIÁO

tại Huế

(Rằm tháng Tư Quý-Mão)

8 - 5 - 1963)

* Nguyễn-vạn-Hồng
(Sinh viên Phật-tử)



Sở dĩ cuộc tranh-đấu của Phật-giáo được lan rộng một cách mau chóng và được sự ủng hộ nhiệt liệt của toàn dân Việt-Nam nói chung, và Phật-tử nói riêng là nhờ ở mục phiêu của cuộc tranh đấu đó có một ý nghĩa chân chính và thiêng liêng : Vấn đề triệt hạ lá cờ Phật-giáo trong dịp đại lễ ĐẢN-SINH ĐỨC GIÁO CHỦ THÍCH CA MÂU NI. Dĩ nhiên, là tín đồ chẳng một ai bằng lòng điều đó. Ấy là nguyên nhân khơi nguồn cho cuộc tranh đấu kéo dài gần sáu tháng nay và kết thúc bằng cuộc giải phóng do các Tướng lãnh đạo, lật đổ chế độ gia đình trị họ Ngô.

Như hàng năm đại lễ Phật-đản năm nay sẽ được tổ chức tại Huế cũng như hầu hết các nơi khác một cách đơn sơ mà long trọng, ít tốn kém mà trang-nghiêm, bởi trước đó có chỉ thị của Tổng-hội Phật-giáo V.N. xét rằng phải tiết kiệm ngân quỹ tổ chức để dành tiền ấy cứu trợ nạn hỏa-hoạn ở Vĩnh-Hội (xảy ra mấy tháng trước đó). Trong tinh thần tôn trọng thông tư ấy, Phật giáo ở Huế hoan hỷ tổ chức lễ Phật Đản khắp mọi nhà, mọi ngõ đường trong thành phố đều có treo cờ, đèn lồng, bày hương án, bái-vọng và

những khai hoàn môn nhỏ. **Đ**ồng một cái hồi 17 giờ 30 ngày 14 tháng 4 âm lịch (7-5-63), Cảnh-sát thành phố Huế thừa khải lệnh thượng-cấp đã bắt buộc dân chúng và tín đồ Phật-giáo phải triệt hạ hết cờ Phật-giáo xuống (mặt khải lệnh này phát đi từ Tổng-thống phủ, Saigon). Đây chính là nguyên nhân của rất nhiều chuyện đáng tiếc liên tiếp xảy ra sau này.

— Phải lấy hết cờ Phật-giáo xuống ? tại sao ? ai ai cũng đặt ra câu hỏi với vẻ mặt đầy ngạc nhiên trước hiện trạng được xem gần như lạ lẫm đó. Bấy giờ có một số tuân theo lệnh lấy xuống, bởi người ta sợ tội và lòi thối sau này phiền phức lắm, nhưng đa số tỏ vẻ cương quyết và gan lì hơn vẫn đề cờ Phật giáo bay phất phới trước hiên nhà. Trong tình trạng dằng co chưa được ổn định đó thì Hòa thượng Thích-Tĩnh-Khiết, Hội chủ tổng hội Phật-giáo Việt-Nam, cùng với Hòa thượng Pháp chủ tăng già Thích-thuyền-Tôn và một số quý Thượng tọa khác có chân trong ban tổ chức lễ Phật-đản, mà những người tiêu biểu như Thượng tọa Thích-Trí-Quang, Thượng tọa Thích-Mật-Hiền, Thích-Thanh-Trí cùng với quý vị đại diện của Hội Tăng già Trung Việt, quý vị tăng già thuộc Hội



Hòa thượng THÍCH-TĨNH-KHIẾT

Hội chủ Hội Phật-Giáo Việt-Nam, đứng giữa các Tăng-Ni

Phật giáo nguyên thủy (Tiểu thừa) đã đến tại tỉnh đường Thừa-Thiên đề yết kiến ông Nguyễn-văn-Đăng, thị trưởng thành phố Huế kiêm tỉnh trưởng tỉnh Thừa-Thiên.

Trong lúc cuộc tiếp-kiến diễn ra trong tỉnh đường thì bên ngoài có độ 5000 thiện nam, tín nữ đang tụ tập nóng lòng chờ đợi sự giải thích thỏa đáng của chính quyền. Bằng một lời lẽ có nhiều cảm tình với một tinh thần hiểu biết ông Nguyễn-văn-Đăng, tỉnh trưởng Thừa Thiên kiêm thị

trưởng thành phố Huế, đã giải thích trước đám đông ấy rằng : « Cảnh-sát ở đây đã làm sai lệnh của thượng cấp. » Đồng thời ông tuyên bố là đồng ý đề cho tín đồ Phật-giáo treo cờ Phật-giáo. Ngoài ra ông Nguyễn-văn-Đăng cũng chấp thuận lời yêu cầu cho xe phóng-thanh loan báo cho tất cả dân chúng thành phố Huế được biết quyết định trên trước 20g30 đêm 14 tháng tư âm lịch.

Rạng ngày hôm sau rằm tháng 4 âm-lịch (8-5-63) ngày Phật-

đến vào khoảng 6 giờ sáng các tín đồ Phật-giáo trong thành phố đã kéo về từng khuôn hội của họ và tập trung tại chùa Diệu-Đế để rước Phật từ đây lên chùa Từ-Đàm nơi được dùng làm lễ đài chính.

Đoàn người rước Phật khởi hành từ Chùa Diệu-Đế khoảng 6 giờ 30 sáng, nhưng rồi phải dừng lại ở giữa đường bởi lẽ có một số đông tín đồ Phật-giáo đã trưng lên những tấm biểu ngữ bày tỏ nguyện vọng của mình mà không được hai thượng tọa trưởng và phó trưởng ban tổ chức cho phép. Các biểu ngữ được hạ xuống và bị quý thượng tọa tịch thu cất đi. Nhưng có một câu biểu ngữ ghi là: «*Cờ Phật-giáo Quốc-tế không thể bị triệt hạ*» vẫn được các thanh thiếu niên Phật-tử bảo vệ mang đi không chịu để hai thầy trưởng và phó trưởng ban tổ chức (Thượng tọa Thích-mật-Hiền và Thích-thanh-Trí) tịch thu. Đoàn người rước Phật vẫn lặng lẽ trong vòng kỷ luật trật tự từ từ diển hành qua các con đường như Trần-hưng-Đạo, Nguyễn-Hoàng, Lý-thái-Tổ rồi rẽ Lam Sơn đến chùa Từ-Đàm. Không khí im lặng nặng nề đó bao trùm lên đoàn người diển hành làm người ta liên tưởng đến một điều gì chẳng lành sắp xảy đến. Đó là cái ngậm miệng

của những con hẻm, sắp bỏ vào nước sôi luộc. Lúc đoàn rước Phật gần đến bệnh viện Huế thì thượng tọa Thích-mật-Hiền mới biết rằng còn một biểu ngữ chưa được tịch thu. Thượng tọa Thích-mật-Hiền ra lệnh cho Phật tử hạ xuống, nhưng khi Thượng tọa đi qua rồi họ lại giăng lên, họ lại trưng ra, trưng ra nhiều hơn nữa, mà nội dung hàm chứa những nguyện vọng có tính cách xây dựng như sau:

— *Kính mừng Phật-đản 15-4.*

— *Phật giáo đồ nhất trí bảo vệ chánh pháp dù phải hy sinh.*

— *Cờ Phật giáo Quốc tế không thể bị triệt hạ.*

— *Phật giáo đồ chỉ ủng hộ chính sách tôn giáo bình đẳng.*

— *Phản đối chính sách bất công gian ác.*

— *Đã đến lúc chúng tôi bị bắt buộc tranh đấu cho chủ trương tôn giáo bình đẳng. Chúng tôi không từ chối một hy sinh nào.*

Đoàn rước Phật lên đến chùa Từ-Đàm và rất được cảm tình của quần chúng hai bên đường, cái cảm tình đã được biểu lộ trên đôi mắt cũng như trên những nụ cười cởi mở tròn miệng. Các gia-đình Phật-tử, các Khuôn hội đã vào sân chùa Từ-Đàm xong. Người ta nhận thấy

có sự tham gia của các đoàn thể Phật-tử như gia đình Phật-tử, Sinh viên Phật-tử, Học sinh Phật-tử, Hướng-đạo Phật-tử, các Khuôn hội, các đoàn thể Phật tử tiểu phương và anh em quân nhân Phật tử. Khi tất cả các đơn vị các hàng ngũ Phật-tử đã ổn định vị trí của mình.



Thượng-tọa THÍCH-TRÍ-QUANG

Thượng tọa Thích-Đôn-Hậu trưởng Ban hướng dẫn đứng lên lễ đài, có sự chứng minh của các vị Hòa thượng Trưởng lão và cùng có sự chứng kiến của chính quyền, thì thượng tọa Thích-trí-Quang ra giải thích mọi sự việc. Thượng tọa bày tỏ ý kiến rằng «*Nguyện vọng của chúng ta rất thích đáng, và có tính cách xây dựng, không những ích lợi riêng cho Phật-giáo mà còn cho các tôn giáo khác nữa,*

còn lợi ích cho cả chính quyền nữa.

Thượng tọa hứa sẽ đạo đạt ý nguyện chính đáng ấy lên chính quyền địa phương và Ngô tổng-thống. Sau đó Thượng tọa Thích-Đôn-Hậu làm chủ lễ và hành lễ tại lễ đài rồi đoàn rước Phật phân tán về các khuôn và giải tán.

● **Những cái chết thảm khốc**

Vào khoảng gần 20 giờ tối ngày rằm (8-5 63) các đường phố ở Huế đông đúc khác thường. Dọc theo các đường chính của thành phố người ta thấy đồng bào đi lại tấp nập. Đường Trần-hưng-Đạo từ trên Phu Văn Lâu kéo xuống, từ Gia Hội kéo lên, rồi Mai-thức-Loan,

Phan-bội-Châu, Huỳnh-thúc-Kháng kéo qua, tất cả đều kéo về Đài phát thanh Huế. Đường Lê-Lợi phía hữu ngạn từ dưới Vỹ-Dạ lên, phía ga đờ xuống người là người. Họ kéo đi lễ Phật, hoặc nghe thuyết pháp, có người đi nghe phát thanh, vì trước đài Phát thanh Huế có một diện tích tương đối rộng, đồng bào ở đây thường có thói quen tụ tập lại đây ngồi trên ghế đá vừa hóng mát vừa nghe phát thanh. Nhưng cũng cần nói là số thính giả ở trước sân đài phát thanh hôm nay đông hơn, bởi họ là những thính giả Phật tử. Họ đến để nghe chương trình phát thanh dành riêng cho Phật giáo (cũng như cho Công-giáo khi có lễ Thiên-Chúa giáng sanh). Và lại trước đó đài phát thanh Huế đã loan báo trong chương trình là có buổi phát thanh đặc biệt về Phật giáo hồi 20 giờ. Trong chương trình ban tổ chức lễ Phật Đản tại Huế dự định sẽ cho truyền thanh lại nội dung của buổi lễ khi sáng được tổ chức tại chùa Từ Đàm và đã được vô băng nhựa. Tất cả những thính giả có mặt tại sân đài phát thanh cũng như những người lúc sáng không đi dự lễ ở chùa Từ-Đàm được, đều nóng lòng muốn nghe lại phóng-sự

của buổi lễ nhưng ai nấy đều thất vọng và ngạc nhiên, họ chỉ được nghe những bản nhạc không dính dáng ăn nhập gì đến Phật giáo và buổi lễ. Vì vậy, những người ở nhà nóng lòng cũng kéo đến đài phát thanh xem thật hư ra sao. Lúc đó vào khoảng 20 giờ 30 Phật giáo đờ kéo đến càng lúc càng đông ước lượng non 15.000 người. Trên những con đường kề cận trước đài phát thanh cũng đông đặc. Cầu Trường-Tiền không còn chỗ chen chân, ngã tư đường Lê-Lợi — Nguyễn-Hoàng trước Morin cũ bây giờ là trường Đại-học sư-phạm đông như kiến thể mà người ta vẫn lần lượt kéo đến.

Thượng tọa hội-trưởng Thích Trí Quang đến đài phát thanh thì được nhân viên đài cho biết loanh quanh rằng máy phát thanh hỏng vì lý do kỹ thuật. Có lẽ vì tinh thần của buổi lễ khi sáng có những độn chạm đáng tiếc ngoài ý muốn, hoặc vì «lời thật mất lòng...!» e gây nhiều xúc động trong quần chúng nên cuối cùng nhân viên của đài cho biết rằng chính quyền không cho phát thanh.

Trong khi đó quân-vụ thị-trấn Huế cho lệnh cấm trại các anh

em quân nhân 100%. Thiếu-tá Đặng-Sĩ, tay chân của «cậu» Ngô-dình-Cần, Phó-Tỉnh-Trưởng nội an kiêm tiêu khu trưởng Thừa-Thiên, huy động lực lượng thiết giáp Bảo An cùng đại bác và xe cứu hỏa của cảnh-sát thành phố Huế, cùng rất đông cảnh-sát quân-cảnh, hiến-binh bao vây đám đông mà họ gọi là đám biểu tình.

Trong khi đó toàn thể Phật giáo đờ vẫn tỏ vẻ bình tĩnh không giao động tinh thần, người ta bắt đầu bàn tán xôn xao. Thượng tọa hội trưởng Thích-trí-Quang tuyên bố công khai rằng ông lãnh đạo cuộc tranh đấu đòi chính quyền địa phương cho phát thanh chương trình Phật-giáo. Cuộc tranh đấu phải diễn ra trong tinh thần kỷ luật trật tự, với đường lối bất bạo động ngàn xưa của Phật-giáo. Chúng ta, chính nghĩa phải thắng, lời thượng tọa Trí Quang. Đi vào cuộc tranh đấu đã có sự ủng hộ của hầu hết quần chúng. Thượng-tọa Trí-Quang với vẻ mặt cương quyết nhưng một giọng hiền hòa, khuyên đồng bào hãy giữ bình tĩnh. Có vài thanh-niên Phật-tử trèo lên nóc đài phát thanh treo cờ Phật giáo, nhưng thượng tọa Trí Quang đã cản ngăn kịp hành-động quá

khích đó, anh em vâng lời và lấy cờ xuống nộp cho Thượng tọa.

Trong lúc đó thì đồng bào Phật-tử vẫn tiếp tục kéo về đài phát thanh Huế, không khí ở đây đã bắt đầu nóng sốt và có vẻ sôi động vô cùng. Quần chúng bây giờ ước lượng gần 20.000 người (cũng nên nhắc lại rằng hôm đó nhằm ngày thi tú tài II nên anh em học sinh từ các tỉnh Quảng-Ngãi, Quảng Nam, Đà Nẵng, Quảng Trị, Quảng Tín có mặt ở đây khá đông vì còn đương năm chờ kết quả loạt I).

Trong khi thầy Thích-Trí-Quang bày tỏ nguyện-vọng và nhắc nhở đồng bào thì ở phòng trong có điện thoại reo báo cho biết ông tỉnh trưởng Thừa-thiên kiêm thị trưởng thành phố Huế muốn nói chuyện với Thượng-tọa Thích-trí-Quang giao máy vi âm lại cho anh Lê-khắc-Từ đứng điều hành trật tự. Vài phút điện đàm trôi qua, Thượng-tọa Trí Quang trở ra với vẻ mặt thất vọng cho biết ông tỉnh trưởng không thể thỏa mãn nguyện vọng của chúng ta và ông ta có nhã ý đến đây để gặp tôi (lời T.T. Thích-Trí-Quang) và đồng bào. Hy vọng rằng cuộc nói chuyện giữa tôi và ông tỉnh

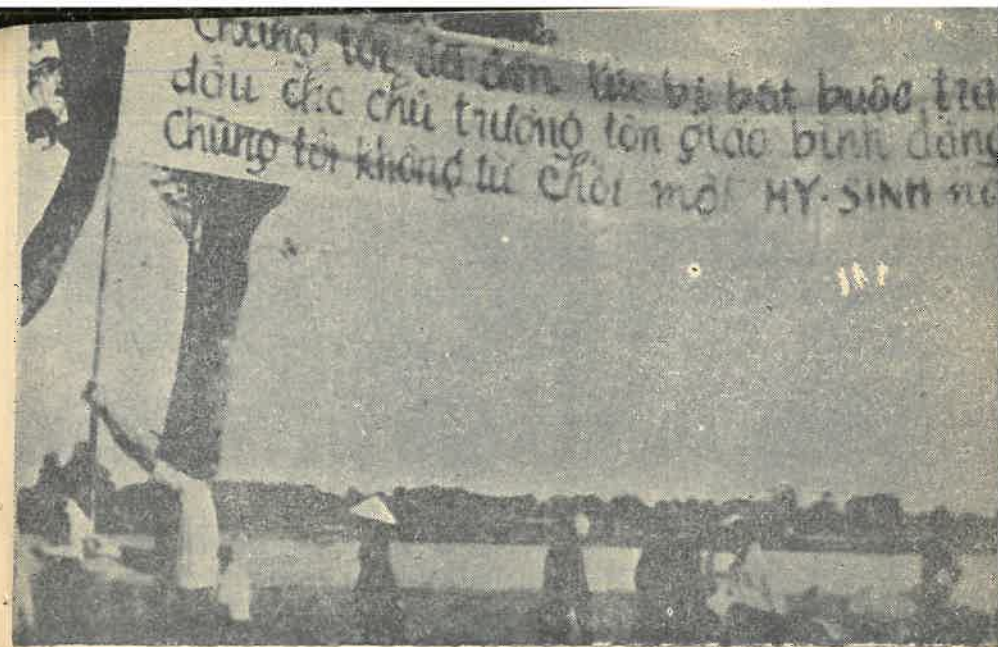


Biểu ngữ của đoàn Phật-tử Huế, trong ngày rước lễ Phật-dẫn 8-5-63

trưởng sẽ đưa đến những kết quả tốt (lời Thượng Tọa Thích Trí-Quang).

Đồng thời Thượng tọa Thích trí Quang yêu cầu các tăng ni và phật giáo đồ đứng dẹp ra làm một hàng rào danh dự để nhường lối và đón rước ông linh trưởng vào. Chính kẻ viết bài này đã được hân hạnh nắm tay cùng quý thầy làm cái hàng rào danh dự đó. Nhưng chúng tôi lấy làm lạ là ông tỉnh trưởng Nguyễn-văn-Đăng đã đến phòng máy vi âm bằng một lối khác và không đi vào bằng lối rào danh dự do chúng tôi làm.

Ngay khi ấy xe cứu hỏa cảnh sát đến xịt nước vào Phật-giáo-đồ. Đám đông la lối om sòm, và chạy tán loạn chen lấn nhau tránh vòi nước — trường cũng cần nói thêm là vòi nước có một áp lực rất mạnh khiến cho những người đứng gần có thể ngã, rách áo hoặc ngắt xỉu vì ngợp nước. Giữa lúc hỗn loạn thầy Thích Trí Quang yêu cầu ông Nguyễn văn Đăng nhân danh chính quyền ra lệnh cho nhân viên công lực ngừng xịt nước để đồng bào có thể thông thả ra về, và giải tán trong trật tự. Nhưng cũng là lần



Biểu-ngữ của đoàn người Phật-tử Huế, trong ngày rước lễ Phật-dẫn 8-5-63

đầu tiên tôi thấy lời nói của một vị Tỉnh trưởng kiêm thị trưởng chẳng có giá trị nào cả, nghĩa là anh em xịt nước vẫn ra sức xịt nhiều và mạnh hơn, coi lời nói của vị Tỉnh trưởng như pha. Thậm chí họ xịt ngay vô chỗ chúng tôi đứng làm hàng rào, tức là chỗ ông thị trưởng đang vướng víu trong bộ quốc phục tấn thối lương nan trước máy vi âm. Hai xe xịt nước mở đường cho một chiếc Jeep nhà binh đi vào ngay trước đài phát thanh, trên xe có 4 binh sĩ quân cảnh ngồi bồng súng gấn lưỡi lê, và thiếu-tá Đặng-Sĩ đứng

oai vệ tay mặt đưa cao với một khẩu súng lục. Ông Nguyễn văn Đăng, thị trưởng Huế, vừa chuyển lời yêu cầu của Thượng-tọa Thích trí Quang yêu cầu anh em quân nhân hãy hạ vũ khí xuống. Ông Đăng mới vừa cất tiếng: «Tôi nhân danh...» thì thiếu-tá Đặng-Sĩ đã bắn ba phát súng ra lệnh, kể đó đạn đại bác nổ bằng mả tử liên tiếp nhả ra. Phật giáo đồ hoàn toàn néo động, mạnh ai nấy núp, mạnh ai nấy nằm, tiếp theo là lựu đạn cay, lựu đạn mảnh và súng trường, tiểu, trung liên thì chau nhả đạn. Họ bắn xả vào

Phật giáo đồ. Lúc đó như bầy ong vỡ tổ, Phật tử chạy tán loạn số thì tìm đường rút ra các con đường, các hàng rào công thự, số khác chạy vào đài phát thanh lánh nạn. Một lần nữa ông tỉnh trưởng kêu gọi anh em Bảo-An ngưng bắn, nhưng kêu gọi làm gì? Nào ai tuân lệnh ông ta nữa?! Người ta lại còn nhận thấy những chiếc xe bọc sắt sơn màu đen đờ chữ Ngô-dinh-Khôi màu trắng chạy tuôn vào đám đông một cách hùng hồ? Những người tử đạo trong vụ này phần lớn bị chà lên bởi những chiếc xe bọc sắt đó. (Lúc bấy giờ vào khoảng 22 giờ). Ông tỉnh trưởng và Thượng tọa Trí Quang phải rút lui vào trong đài phát thanh. Độ 20 phút sau, tiếng súng bắt đầu thưa thớt, kiểm điểm lại người ta thấy một số cửa kính phía trước đài phát thanh bị đập phá hư hại sơ sài và ba xe hồng-thập-tự chồm đầy một số đông máu me đầy người chạy về phía bệnh viện Huế. Lúc bấy giờ mỗi đoàn đường đều có một toán lính súng lấp lờ lê hùng hồ, xua đuổi mọi người tràn ra mỗi lúc một xa đài phát thanh, và mở một diện tích khá rộng chung quanh đài, những chiếc xe bọc sắt án ngữ ở các

ngã tư đường, ở hai bên đầu cầu Trường Tiền. Đồng bào bị mắc kẹt chưa có thể về nhà được...

Thế là máu đã đổ, đầu đã rơi, vì lý tưởng Phật-giáo, dưới chế độ tàn ác dã man của gia đình họ Ngô và bè lũ tội tở của chúng.

Tiếng súng đã im dần, không khí đã phai đi mùi cay của lựu đạn khói, nhiều Phật tử đã trở lại đài phát thanh để tìm xem có bao nhiêu người đã bị thương và bị chết vì Đạo. Nhất là họ muốn hỏi xem tính mệnh của Thượng tọa Thích-Trí-Quang, linh hồn của cuộc tranh đấu của họ có an toàn hay không? họ lại cầm cờ, họ lại hô khẩu hiệu, họ phần uất, họ lên án, họ đòi biểu tình. Khi đó Thượng tọa Thích-trí-Quang đã dùng một chiếc xe thông tin của ty thông tin Huế để giải thích và khuyên họ giải tán ra về, Thượng tọa còn hứa sẽ thân hành tổ chức một cuộc biểu tình có tổ chức hẳn hoi. Có những Phật-tử đòi Thượng tọa ở lại với họ, không thì tính mệnh sẽ bị đe dọa. Chính tai tôi nghe một nữ Phật-tử nói:

— Thầy về Chùa đêm nay hẳn giết thầy đó.

Sau nhiều lần ôn tồn giải

thích khuyên nhủ, đám đông mới ra về hết vào khoảng 2 giờ 30 sáng 9-5-63.

Theo sự xác nhận đầu tiên số người bị thương chưa được rõ trừ ra 8 người bị chết bằng súng, lựu đạn hoặc xe thiết giáp cán nát. Trong tám vị tử vì đạo đó có 6 thanh thiếu niên, 2 em bị cán mất nửa đầu, một em bị cán nát đầu, xương sọ bị vụn tan khiến thân nhân khó lắm mới nhìn được nhờ áo quần của nạn nhân, và một em bé bị mất hẳn đầu. Sự thật là như thế đó. Người ta đã ngã gục xuống một lượt đề cờ Phật giáo được treo lên, đề cờ Phật giáo không thể bị triệt hạ. Thế mà có người đã đâm lên máu đề triệt hạ lá cờ Phật giáo quốc tế. Thế mà người ta đã bung bít che đậy dư luận. Người ta lạm dụng vũ khí đạn dược của thế giới tự do viện trợ diệt Cộng để làm một công việc vô nhân đạo là đàn áp Phật-giáo-đồ. Hành động như vậy mà chính phủ Ngô-dinh-diệm và bè lũ họ còn tung ra cái tin là trong hàng ngũ Phật-giáo đồ có Việt cộng lẫn lộn đội plastic trước nên mới có sự đàn áp sau đó. Người ta còn che đậy dư luận bằng cách bắt báo chí phải xuyên tạc sự thật hai năm rõ

mười. Bạn đọc hẳn còn nhớ chính quyền diệm tung cái tin là đồng bào Phật tử ở Huế đòi xem đốt pháo bông và rước cô-hoa nhưng không được thỏa mãn họ biểu tình mới có chuyện rắc rối ấy xảy ra. Hơn thế sau khi 8 Phật tử đã bỏ mình một cách đau thương, những ngày sau đó chính phủ đã dùng uy quyền làm áp lực bắt thân nhân của những người tử-đạo đau đớn nói lên rằng con em của họ chỉ bị tai nạn một cách rủi ro, về hành động này nếu ai có theo dõi đài phát thanh Saigon, Huế những ngày 20, 21, 22 tháng 5 hẳn còn nhớ.

Sáng hôm sau 16-4 AL (9-5-1963) hồi 7g30 một cuộc hội nghị quân sự bất thường đã được triệu tập tại quân vụ thị trấn Huế dưới sự hướng dẫn của thiếu tá Đặng Sĩ. Người ta không biết gì về chương trình kế hoạch cũng như nội dung của cuộc hội nghị vội vã mờ ám đó, chỉ biết rằng sau đó các lực lượng nhảy dù, thiết giáp xa, xe lội nước, bảo an và biệt động quân tập trung trước tiền khu Thừa Thiên và sau đó rất nhiều toán quân-nhân phần nhiều là người Miền, Nùng, súng gấn lờ lê đi tuần hành trong thành phố. Cảnh sát võ trang lựu đạn

cay mắt, súng tiêu liên túc trực tại các ngã tư đường Chính phủ Ngô-đình-Diệm hành động với tâm trạng của kẻ « phóng lao thời phải theo lao » âm mưu mua chuộc dân chúng, sơn phết dư luận quần chúng bằng nhiều hình thức đề vu khống Phật-giáo bị Việt Cộng lợi dụng đề tiếp tục đàn áp bắt bớ sau này. Tệ hơn nữa là có âm mưu vu khống những Phật-giáo-đồ đi đưa đám những người biểu tình đề bắn vào Phật-giáo-đồ. Nhưng ta cũng không quên biết thêm rằng buổi sáng hôm ấy (9-5-63) khoảng 8 giờ 30 có những cuộc biểu tình đơn phương, tự động của dân chúng từ các khuôn hội kéo tuần hành ở trung tâm thành phố Huế. Trần-Hung-Đạo, Lê-Lợi,

Phan-bôi-Châu những người biểu tình trưng lên những biểu ngữ kẻ vội vã, và trên những tấm băng lật ngược lại vội vàng ghi những nguyện vọng thiết tha trung thực nhất :

— *Hãy giết chúng tôi đi.*

— *Hãy thường mạng những người đã chết.*

— *Phật giáo bắt diệt v.v...*

Những ngày kế tiếp, không khí đất thần kinh trở nên nặng trĩu bởi những cuộc rượt bớ các Tăng ni, Sinh-viên, Học-sinh Phật-tử, phong tỏa các Chùa bằng xe tăng, thiết giáp, do lính Miên, Nùng, Cảnh-sát đặc biệt tay cầm súng cầm lưới lê, lựu đạn tiếp diễn không ngừng!



Đây ! Người « Dân Việt » sống dưới chế-độ nhu diệm



↑ Cảnh-sát Chiến-dấu của diệm-nhu đàn áp Phật-giáo tại đường Phan-thành-Giản — Saigon

★ NHỮNG PHẢN ỨNG CỦA CÁC
**Giáo-phái, Đoàn-thể và
 Ngoại - quốc về vụ
 đàn-áp PHẬT-GIÁO
 CỦA CHẾ-ĐỘ DIỆM — NHU — CẢN**

★ Nguyễn-Minh-Liên



← Đức Giáo-Hoàng
PAUL VI

Nhưng việc làm của anh em nhà họ Ngô không thể nào che mắt quần chúng, mặc dù lưới mật vụ của Ngô-đình-Nhu giăng bầy khắp nơi.

Không riêng gì tín đồ Phật-giáo, mà các giáo-phái và đoàn thể tôn-giáo khác, trong và ngoài nước, khắp thế giới đều phản đối, lên án chính sách đàn áp Phật-giáo, chà đạp lên nhân quyền của họ Ngô; bằng có là phái đoàn của Liên Hiệp Quốc, đã phải sang tận Việt-Nam để điều tra, thế mà gia đình họ Ngô vẫn khăn khăn, cố tình chối cãi, che giấu bằng cách cho vợ Nhu là Trần Lệ Xuân và Bửu-Hội tên phản bội tôn-giáo, phản mẹ, rêu rao ở nước ngoài để bênh vực hành động bỉ ổi, đê tiện của Diệm, Nhu, Cần, và xuyên tạc sự thật.

Dưới đây là những tài liệu xác thực của những phản ứng của các giáo phái, đoàn thể tôn-giáo trong nước lẫn ngoài nước chống lại hành động của anh em Ngô-đình-Diệm.

SAU cuộc đàn-áp Phật-giáo của chính-phủ Ngô-Đình-Diệm khởi đầu tại Huế, ngày 8-5-1963, rồi lần lượt đến các tỉnh, phường, quận, xã, khắp toàn quốc, và ngay tại thủ đô Saigon.

Nhất là sau đêm 20-8-1963, Ngô-đình-Diệm ra lệnh cho bọn Công-an, Mật-vụ của ông công khai đàn áp, phong tỏa các chùa trong toàn quốc, sát hại Tăng-ni, tín đồ Phật-giáo bằng cách gán cho họ dưới nhãn hiệu « hoạt động bất hợp pháp, do V.C. xúi dục làm rối loạn nền trị an ».

★ LỜI CỦA GIÁO- HOÀNG PAUL VI

Tòa-thánh 4-8-63 (UPI).—
Giáo - Hoàng Paul VI hôm nay đã kêu gọi Chính-phủ tại miền Nam Việt-Nam. Chính-phủ này đã bị tố-cáo là kỳ-thị dân-chúng Phật - Giáo hãy « lưu tâm đến quyền lợi của nhân-dân ».

Lời kêu gọi của Giáo-Hoàng được viết bằng một lối văn cực kỳ thận trọng. Người ta không thể ngờ được rằng, đối với một vấn đề nhỏ mọn như thế mà lại phải dùng những lời lẽ rất thận trọng, nhưng ai cũng hiểu rằng Người muốn nói đến sự ngược đãi Phật-Giáo-đồ mới đây đã đến một giai đoạn nguy hiểm.

Khi nói với 42 sinh-viên Việt-Nam hiện đang theo học tại Âu-Châu các Đại-học-đường, Giáo-Hoàng kêu gọi họ hãy tìm lại sự đoàn kết mà Người cho đó là « bí quyết » của Giáo-Hội. Giáo-Hoàng nói : « Bí quyết đó được áp dụng một cách bình-dẳng cho xứ sở của các bạn cũng như của những người khác với một tinh-thần căn bản là : nó phải mang lại quyền lợi cho tất cả các nước, nó không được bóp nghẹt thiên-tài của nhân dân tại bất cứ nơi nào đã tìm thấy sự đoàn-kết đó ».

● « HUYẾT LỆ THU » CỦA LINH-MỤC

M. G. LÊ-QUANG-OÁNH

*Kính gửi Hòa-Thượng Hội-Chủ
Tổng-Hội Phật-Giáo Việt - Nam.
Thượng - Tòa Trị - Sự Trưởng
Giáo-Hội Tăng-Già Nam-Việt.*

Kính thưa Quý vị,

Chúng tôi Linh-Mục Lê-quang-Oánh, nhân danh khối Giải-Sĩ Đồng-Tâm cùng đại-diện các đoàn thể khác của chúng tôi, kính gửi đôi lời huyết-lệ như sau :

Rất đau buồn cho thể đạo nhân tâm : Xin kính cần phân-ưu cùng Quý vị và các quý Phật-tử trong cuộc tang thương vào dịp lễ Phật - Đản năm nay ở Cố-đô Huế, tán đồng quan-điểm đấu tranh cho « tín- ngưỡng tự-do ». Không đạo ngũ, chẳng yếu hèn, kia dưới quốc-kỳ Việt-Nam bao chiến-sĩ anh hùng ta hy-sinh trên khắp ngã đường đất nước. Tinh-thần ái-quốc ấy từ lâu đã được hun đúc bởi tinh hoa các tôn-giáo tự-nhiên và siêu-nhiên.

Xin nghiêng mình mặc niệm các linh-hồn tử-sĩ, chia buồn với gia đình họ ; và an ủi các nạn nhân trong cuộc đổ máu này.

Chúng tôi lên án « Tội Bất Công » đã giết hại đồng bào vô-tội. Thật là tàn bạo, dã-man phản dân-chủ, phản tự-do, phản đạo-đức, làm nhục cho quốc thể Việt-Nam, một nước văn-hiến trên bốn ngàn năm lịch-sử.

NHỮNG PHẢN ỨNG

Dám quả-quyết rằng : « Nhân Nghĩa » sẽ thắng. Những màu cờ tượng trưng cho công-bằng, bác-ái, nhân-đạo và hòa-bình như quốc-kỳ Vatican, Hội kỳ Hồng-Thập-Tự, đạo-kỳ Phật-Giáo, Thánh-kỳ Maria vẫn còn mãi mãi tung bay trên đất Việt thân yêu và khắp hoàn cầu, mặc dầu có sấm ngôn xuân-động xúc phạm tinh-thần phúc âm mà Đức Giáo-hoàng đã diễn đạt trong thông-điệp hòa-bình thế-giới, một văn-kiện rất thời danh.

Đức Giáo - Hoàng GIOAN XXIII, khi tiếp phái đoàn Phật-Giáo Nhật-Bản, Ngài đã nói với 19 vị Thượng-Tọa rằng : Công-Giáo và Phật-Giáo chúng ta đều phụng sự cho « Hòa-Bình ».

Trên hồ Than-Thở Đà-Lạt
12-5-1963

Đại-diện ký-tên :

Linh-mục G. M. Lê-quang-Oánh,
Linh-Mục T. Võ-quang-Thiêng,
Nữ Tu-Sĩ C. Bạch Huệ-Hương,
Nữ-sinh M. Ngọc-Lan-Hương,
Lao-công A. Hùng-trí - Siêu,
Thân-hào N. Thanh-Lục, Tu-Sĩ P. Viên-Tô-Tư, Giáo - hữu B. Huỳnh Phú-Sỹ, Thanh-niên V. Leo-Kim-Chi, Nhân-sĩ M. Đèo-văn-Hộ.

Nơi nhận : Kính gửi Hòa-Thượng Hội-Chủ Tổng-Hội

Phật-Giáo Việt-Nam. Thượng-Tọa Trị-Sự-Trưởng Giáo-Hội Tăng-Già Việt-Nam.

Sao kính gửi Đức Khâm-sứ và các Linh-Mục Công-Giáo.

★ GIÁO-HỘI ĐẠI-THỪA TĂNG - GIÀ HÀN-QUỐC

Văn-phòng Hội Phật-giáo Thế-giới Hàn-quốc.

44, Soosong-Dong Chongro-Ku, Hàn-Thành, Hàn-quốc.

Kính gửi Hòa-Thượng Hội-Chủ Tổng-Hội Phật-Giáo Việt-Nam tại Saigon Việt-Nam.

Thưa Ngài.

Đề ủng-hộ tinh-thần đấu-tranh về tự-do tín-ngưỡng, Tự-do Tôn-giáo ở một nước yêu chuộng hòa-bình như quý quốc, chúng tôi rất xúc động và thành thật mong rằng : Quý Tổng-Hội sẽ phát động được lòng của toàn thể Tăng, Tín-đồ trong nước phản-đối lại chính sách bất công tôn-giáo của chánh-phủ Việt-Nam Cộng-Hòa.

Kính chào trong đạo niệm
(ký tên và đóng dấu)

Giáo-Hội Tăng-Già và Văn-phòng thường-trực của Hội Phật-giáo Thế-giới tại Hàn-quốc.

★ Hoa Kỳ rất ân hận về những biện pháp chống Phật-giáo của chánh-phủ Việt-nam.

...Căn cứ vào những tin tức nhận được từ Saigon, chính phủ Việt - Nam Cộng - Hòa đã áp dụng nhiều biện pháp đả-áp nghiêm trọng đối với các nhà lãnh đạo Phật-giáo.

Hành động này tiêu biểu một sự vi phạm trực tiếp những điều cam kết của Chánh phủ Việt Nam Cộng Hòa là tiếp tục chính sách hòa giải đối với Phật-giáo-đồ.

Chính phủ Hoa Kỳ lấy làm ân hận những hành động đả-áp như thế.

● LỜI TUYÊN BỐ CỦA TỔNG THỐNG HOA KỲ : KENNEDY

...Chúng tôi có cảm giác rằng những cuộc đả-áp Phật giáo đồ không phải là một hành động thật khôn ngoan. Điều duy nhất mà chúng ta có thể làm được hiện nay là minh định rằng chúng ta không tin đây là đường lối đưa đến thắng lợi. Tôi hy vọng rằng chánh phủ V.N. sẽ càng ngày càng nhận thức rõ rệt điều này và sẽ có những biện pháp hầu cố gắng văn phục sự ủng hộ của dân chúng trong công cuộc chiến đấu tối yếu này.



Tổng-Thống KENNEDY

● LỜI CỦA NGOẠI-TRƯỞNG HOA-KỲ

HOA - THỊNH - ĐỔN. —

Trong cuộc phỏng vấn vô tuyến truyền hình ngày 15 tháng 9, về Việt-Nam, Ngoại trưởng Dean Rusk nói : « Nếu Phật giáo đồ có cảm tưởng rằng họ không có địa vị trong sinh hoạt quốc gia, hoặc nếu sinh viên và trí thức cảm thấy họ bị truất ra khỏi sinh hoạt quốc gia, hoặc nếu

báo chí gặp khó khăn to tát, thì rất khó có được sự tường thuật đúng đắn, khách quan về tình hình thực tế ở xứ đó.

THƯ CỦA LINH MỤC PIRE

BRUXELLES.— Lettre du R. P. Pire à M. U-Thant relativement à la situation religieuse au Việt-Nam.

Le R. P. Dominique Pire, Prix Nobel de la Paix et animateur d'un Mouvement International d'Aide aux Réfugiés, vient d'envoyer au Secrétaire général des Nations-Unies, M. U-Thant, une lettre lui demandant de faire d'urgence, sur place, une enquête pour éclaircir « certains éléments d'intolérance dans la position du Sud-Việt-Nam vis-à-vis des bouddhistes ». Le Père Pire écrit notamment :

« Aujourd'hui, les hommes n'ont qu'une chance de trouver la paix : S'entendre, en admettant mutuellement leurs contradictions ».

Xin tạm dịch :

BRUXELLES.— (Bi-quốc)
Lá thư của Linh-Mục PIRE gửi Ông U-Thant, Tổng Thư-ký

Liên-Hiệp-Quốc, về tình trạng tôn-giáo ở Việt-Nam.

Linh-Mục Dominique Pire, giải thưởng Nobel về hòa-bình và là người đứng ra cõ-xúy cho một phong-trào cứu trợ di-cư tỵ nạn, vừa mới gửi cho Ông U Thant, Tổng Thư-ký Liên-Hiệp-Quốc, một lá thư yêu cầu Ông gấp rút mở một cuộc điều tra tại chỗ để làm sáng tỏ « một vài yếu tố bất khoan dung trong lập trường của Nam Việt-Nam đối với Phật-giáo - đồ ». Linh-Mục Pire viết đại khái :

« Hiện nay, muốn được sống hòa-bình, loài người chỉ còn có một phương là thông-cảm nhau bằng cách hồ tương chấp-nhận mọi sai khác của nhau ».

Phật-giáo Népal ủng hộ cuộc tranh thủ của Phật-giáo Việt-Nam

KATHMANDU : Trong một bài xã-luận, tờ nhật-báo Samaya xuất-bản tại Thủ-đô xứ Népal đã nhấn mạnh rằng nhân-dân Népal rất phấn-nộ về việc Tăng, Ni và Phật-Giáo-đồ bị đàn áp, và quyền lợi của Phật-giáo không được tôn trọng tại Miền Nam Việt-Nam.

Tờ báo này cho biết thêm là ngài Ashram Shakya, Tổng Thư-ký Hội Phật-giáo Népal đã gửi một bức thư cho giới Phật-giáo trên toàn thế-giới, kêu gọi hưởng ứng phong-trào vận động của Phật-Giáo Việt-Nam Cộng Hòa.

THỦ TƯỚNG CAM-BỐT BÀY TỎ THIÊN-CẢM VỚI PHẬT-GIÁO VIỆT-NAM

NAM-VANG.— Phúc thư Phật-giáo Tích-Lan, hoàng-thân Norodom Kantol, Thủ-Tướng Cam-Bốt đã tuyên-bố triệt-đề ủng hộ mọi biện pháp mà Phật-giáo Chánh-phủ Tích-Lan sẽ áp dụng để tiếp sức cho cuộc tranh-thủ tự-do tôn-giáo ở Miền-Nam Việt-Nam.

Thủ tướng Kantol tuyên bố là Cam-Bốt theo dõi trong sự lo ngại sự tiếp tục đàn áp Phật-giáo đồ Việt-Nam, và đặc biệt là số phận của Phật-giáo đồ Theravada.

TỔNG - HỘI PHẬT - GIÁO NHẬT-BẢN

Kính gửi Ông U Chan Htoon

Hội-Trưởng Hội Phật-Giáo Thế-Giới

Đối với sự hy-sinh tính-mệnh cao cả của Phật-Giáo-Đồ Việt-Nam, đề tỏ lòng ai diệu sâu xa, chúng tôi Phật-Giáo-Đồ Nhật-Bản rất lấy làm buồn rầu về sự phân-tranh giữa Chính-phủ Nam Việt-Nam và Phật-Giáo-đồ đã xảy ra nhiều lần từ sau ngày Phật-Đản mừng 8.5-63.

Nếu căn-cứ vào cơ-quan truyền tin và các báo chí gần đây. Đoàn thể Liên-Minh Phật-Giáo-đồ thế-giới của chúng ta cần phải căn cứ vào điều quyết-nghị thứ 12 của hội-nghị Phật-Giáo Thế-Giới đã quyết-nghị tại hội-nghị họp ở Nam-Vang năm 1961 để gửi thư kháng nghị mạnh mẽ tới Chính phủ Nam Việt-Nam.

Nhưng, vì được tin báo, bản Thông-Cáo-Chung đã được ký kết giữa Ủy-Ban Liên-Bộ của Chính-phủ Nam Việt Nam và phái đoàn Phật-Giáo, để giải-quyết sự phân tranh, nên chúng tôi cũng được an tâm. Chúng tôi hy-vọng rằng bản Thông-Cáo-Chung đó sẽ được thi hành một cách đúng đắn với tất cả những điều khoản đã định, để sẽ không thể lại xảy ra những sự kiện bi đát khác.

Sự tự-do hành đạo và truyền đạo của tôn giáo, thì bất cứ một quốc-gia nào cũng phải được thực thi chính sách tôn giáo bình đẳng, được sự bảo chứng của muôn người. Với mục đích này, chúng ta quyết phải cố gắng đạt thành.

Nhiều người đã hy-sinh cho đạo một cách cao cả bởi sự kiện gần đây ở Nam Việt-Nam, chúng tôi tin rằng, sự hy sinh đó không những chỉ xác lập cho tôn-giáo tự do của Nam Việt-Nam mà còn cho cả toàn thế-giới. Để giám-sát tầm quan trọng về tự-do, bình đẳng tôn-giáo một cách xác thực, bản bộ Phật-giáo Thế-giới cần phải điều tra tường tận về nguyên nhân của sự kiện đã xảy ra ở Nam Việt-Nam, và nương vào sự hợp lực của chúng ta với những phương pháp thích đáng để chấm dứt tình trạng phân tranh không tái phát, đó là điều mong muốn của Tổng-Hội Phật-Giáo Nhật-Bản chúng tôi.

Ngày 25 tháng 6 năm 1963

Lý-Sự-Trưởng

REX. SHUICHI KONCO

*** BỨC THƯ NGỎ I CỦA MỘT NHÓM TRÍ THỨC**

Kính Gửi Ngài Hội-Chủ Lãnh-Đạo Tối-Cao Ủy-Ban Liên-Phái Bảo-Vệ Phật-Giáo

Thưa Ngài,

Chúng tôi xét thấy :

1.— Tự-do tín-ngưỡng là quyền thiêng-liêng của con người.

2.— Bình-đẳng tôn giáo là nguyên-tắc căn-bản của Hiến-Pháp Việt-Nam,

3.— Phật-giáo Việt-Nam không những là một tôn-giáo mà còn là tôn giáo từ ngàn xưa của đại đa số dân chúng,

4.— Chính-phủ Cộng-Hòa Việt-Nam trái lại chỉ tôn trọng tự-do và bình-đẳng tôn-giáo trên giấy tờ nhưng ngoài thực-tế thì Chính-phủ đã áp-dụng chính-sách kỳ-thị tôn-giáo.

Cho nên cuộc tranh đấu bất bạo động của Phật-giáo là chánh-đáng và hợp-pháp. Hơn nữa chính Chánh-phủ qua Bản Thông Cáo Chung cũng đã chính-thức nhìn nhận và xác nhận sự đòi hỏi chính-đáng của giới Phật-giáo nhưng đến nay sau hai tháng Bản Thông Cáo Chung nói trên vẫn chưa được thực-thi.

Trái lại tình-trạng giới Phật-tử ở các nơi cũng như tại đô-thành càng ngày càng trở nên nguy-ngập. Sự kiện trên thêm vào những lời tuyên bố chính-thức không chối cãi về chính-sách đàn-áp khủng-bố công-khai Phật-giáo của ông bà cố-vấn Ngô-

đình-Nhu đã bắt buộc một số tín đồ Phật-tử đã phải hy-sinh và sẽ còn hy-sinh tánh mạng để cảnh cáo giới thăm-quyền.

Chúng tôi nghĩ rằng tình trạng đau khổ ấy đã kéo dài và chúng tôi tự nhận thấy :

1.— Không thể im lặng không lên tiếng phản-đối Chính-phủ ; Trách-nhiệm về tình-hình hiện-tại là thuộc về chính-phủ vì Thông Cáo Chung có được thực thi hay không là hoàn-toàn do giới có quyền hành trong tay. Chúng tôi tưởng cũng cần nhấn-mạnh sự khác biệt giữa hai Ủy-Ban đã ký Thông Cáo Chung — một thông cáo đã nhìn nhận tính cách chính-đáng của cuộc đấu tranh của giới Phật-tử. Sự khác biệt đó là :

— một bên là những kẻ đàn-áp

— một bên là những kẻ bị đàn-áp, lẽ dĩ-nhiên trong trường hợp ấy Phật-giáo là những kẻ bị đàn-áp và KHÔNG CÓ QUYỀN HÀNH trong tay lộn lộn luôn muốn Thông Cáo Chung được thực-thi mau lẹ và đúng-đắn.

2.— Không thể im-lặng không lên tiếng HOÀN TOÀN ỦNG-HỘ sự tranh-đấu chánh-đáng và hợp-pháp của giới Phật-tử bằng mọi phương-tiện hợp-pháp.

Vì tình-trạng bất-an do Công-an cảnh-sát Quốc-gia tạo ra trong xã-hội Việt-Nam hiện nay, chúng tôi mong Ủy-Ban Liên-Phái Bảo vệ Phật-giáo thông cảm sự tâm giữ kín tên tuổi của chúng tôi.

Và chúng tôi cũng hy-vọng đã phát biểu được phần nào ý-kiến của phần đông các bạn trong và ngoài nước mà chúng tôi chưa được hân-hạnh tiếp-xúc trong khi viết lá thư này và tin tưởng rằng các bạn sẽ lên tiếng đề ỦNG-HỘ triệt-đề cuộc tranh-đấu của Phật-Giáo.

Nay kính,

Saigon, ngày 15 tháng 8 - 1963

MỘT NHÓM TRÍ-THỨC

• PHẬT-GIÁO-ĐỒ TRUNG QUỐC KÊU GỌI PHẬT-GIÁO - ĐỒ KHẮP THẾ-GIỚI GIÚP ĐỠ PHẬT-GIÁO - ĐỒ VIỆT NAM ĐANG GẶP ĐẠI NẠN

Hỡi Giáo-hữu Tăng Tín-Đồ Phật-Giáo khắp thế-giới !

Chúng tôi rất đau lòng, trình bày cùng quý-vị, tình cảnh Phật-Giáo Việt-Nam gần đây đã gặp phải đại nạn : «Kỳ-Thị Tôn-Giáo» Đồng thời, chúng tôi cũng trông mong quý vị thiết tha lưu ý tình-

thần « Đồng Chu Cộng Tế (đồng thuyền chung cứu). Đây cũng là chánh nghĩa đáng nên trợ giúp.

Nạn « Kỳ Thị Tôn - Giáo » phát sinh từ khi có cuộc lễ Phật Đản ngày 15 tháng 4 năm Quý-Mão tại Đô-thị (châu thành) Thuận-Hóa nước Việt Nam. Vì ngày đại-lễ, nên tất cả Phật-Giáo đồ cùng nhau sốt sắn vui vẻ làm lễ chúc mừng « Phật Ra Đời » (trong dịp lễ tắm Phật). Tức là lần thứ hai ngàn năm trăm lễ bầy (2.507) lễ kỷ niệm Phật Giáng-Sinh. Vào ngày lễ này, Chánh-phủ Việt-Nam cho, bộ đội có vũ trang đến ngăn cấm Phật-Giáo-Đồ không cho treo giáo-kỳ (cờ Phật-Giáo) Chỉ lệnh ngăn cấm ấy, đã xảy ra sự kiện làm chết chóc 8 Phật-tử, bị thương tất cả năm mươi (50) người — do bộ đội chánh-phủ dùng súng bắn xả vào mình các Phật-tử.

Ngày 13-5-63 Phật Giáo đồ gồm có hơn năm trăm người, nhóm họp tại trước công-sở tỉnh Thừa-Thiên để biểu tình phản-kháng sự áp bức của chính-quyền. Chánh-phủ Việt-Nam đã không thoả dịu được tình hình lại còn huy-động hơn 300 quân đội, đem cả lựu đạn cay và hơi ngạt, ngoài ra, còn đeo mặt nạ để thị oai, và để dễ bề lẫn tránh tội ác hủy diệt Phật-Giáo.

Trong lúc ấy, quần chúng Phật tử phải cam lòng nhẫn nại, lui trở về chùa. Nhưng mặt sau lại bị ngăn đón không để lui lại được, nên đành ngồi xuống tại đó để tỏ ý phản-kháng. Quân đội vũ trang liền quăng lựu đạn cay và hơi ngạt vào quần chúng Phật tử.

Trong số quần chúng Phật-tử diễn hành đã bị trúng độc ngã nhào hơn 60 người. Hiện họ đang nằm dưỡng bệnh tại bệnh viện.

Phật-Giáo Việt-Nam hiện giờ lâm phải tình trạng bị cô-lập, rất khốn đốn, vì thế tiền đồ không thể đoán định được !..

So sánh hiện trạng Phật-Giáo Việt-Nam không khác hiện trạng Phật-Giáo thời kỳ chính-phủ Ni-Bá-Nhi (Nepal or Nipal, Neaul)

— Vào ngày 30-7-1944, chánh phủ này cũng ra lệnh ngăn cấm Phật-Giáo-đồ giảng kinh thuyết-pháp, và cũng ngăn cấm Phật-Giáo-đồ làm Phật-sự trong ngày lễ Khánh-chúc Phật-Đản-sinh. Cho đến ngăn cấm nhân dân xuất gia học Phật.

Đương thời ấy, Phật Giáo-đồ phải đứng lên bày tỏ nguyện vọng « tự-do tín-ngưỡng » của dân chúng. Chánh - phủ Ni-Bá - Nhi

liền ra lệnh đuổi tất cả Phật-giáo-đồ ra khỏi nước.

Nhưng sau đó các nước Phật Giáo khắp thế-giới, nổi lên phong-trào bảo vệ chánh-pháp, cùng nhau muôn miệng một lời, kết tội chánh-phủ. Rốt cuộc chánh phủ phải đầu hồi mệnh lệnh, nhượng bộ cho Phật Giáo-đồ được trở về nước.

Đây cũng là mảnh gương quý giá để soi chung trong vấn đề « Tương Tư Tương Trợ » đã đem lại kết quả rất lớn lao. Và đây cũng là một bằng chứng để cho những nơi Phật-Giáo-đồ đã bị chánh quyền ép bức, song đối lại họ chỉ dùng sức tiêu cực để phản kháng. Thế nên, lực lượng ấy chỉ có hạn định trong phương diện nhỏ hẹp mà thôi. Vì vậy không đem lại hiệu quả đáng kể

Do đó, điều chú ý nhất, muốn cho công việc được mau chóng và có kết quả tốt đẹp. Tức nhiên Phật - Giáo-đồ Việt - Nam, kịp thời kêu gọi tinh-thần tương-trợ của các bậc nhân-sĩ cùng Phật-giáo-đồ trên thế-giới, đem toàn lực ủng hộ cho chánh nghĩa hòa-bình và Tự-do tín-ngưỡng.

Như vậy, may ra chánh-phủ Việt-Nam mới tỉnh ngộ mà dẹp bỏ uy quyền đàn áp Phật-giáo bằng hành-động dã-man thậm tệ.

Tất cả ai nấy đều biết rõ, Phật-giáo tuyệt đối không dung nạp bằng đường lối tàn sát nhơn loại và chủ-nghĩa vô-thần của Cộng-Sản. Nên công việc đấu tranh của Việt-Nam để chống nạn Cộng-Sản xâm lăng, phần nhiều các Phật-giáo-đồ tại gia đều đóng góp công lực chẳng ít, trong hàng ngũ chống Cộng. Bởi thế, những gì dễ dàng vào việc chống nạn Cộng-Sản hữu hiệu, tức là Phật giáo đồ Việt-Nam đem mồ hôi, giọt máu ra để đòi lấy giá-trị hy-sinh. Vậy mà Chánh-phủ Việt-Nam coi thường sự cống hiến cao cả ấy khiến cho Phật giáo đồ Việt-Nam vô cùng tủi hận !..

..Lẽ cố nhiên Phật giáo đồ trên thế giới, không thể nhẫn nhịn làm ngơ trước sự ép bức dã-man tàn bạo mà các bạn đồng đạo của chúng ta đang quần quại trong niềm đau khổ vô biên...

Và lại Phật giáo đồ của chúng ta cũng không thể dung thứ được điều mà Thiên-chúa-giáo tự mình đã chủ-trương để xướng ý nghĩa **TỰ DO BÌNH ĐẲNG BÁC ÁI** .

Với ý nghĩa cao 'quí' trên đây, so sánh việc làm hiện tại của chánh - phủ Việt-Nam, chúng ta không vì lẽ gì dễ cho họ làm mờ mắt nhơn loại quần chúng nữa.

Theo ý chúng tôi xét nghĩ, chỉ riêng những nước Cộng-sản mới có sự reo mừng vỗ tay trong tình trạng đờ vỡ đau thương này mà thôi.

Hiện nay Giáo-Hội Phật-Giáo tại Tích-Lan và Tổng-Hội Phật Giáo ở Mã-Lai, hai nước này, trước sau có đánh điện phản đối hành-vi thấp hèn của chánh-phủ và có lời an ủi, thăm hỏi Phật-giáo-đồ Việt-Nam.

Tại nước Trung-quốc tự-do những bậc nhơn sĩ thuộc giới "Phật-Giáo Văn-Hóa" có mở cuộc đại-hội tại chùa Thiện-đạo vào ngày mùng sáu tháng năm.

Cuộc đại-hội này nhằm mục đích kêu gọi sự giúp đỡ cho Phật Giáo - Đồ Việt-Nam đang bị chánh quyền Việt-nam ép bức trầm trọng. Hội này lấy tên là **TRUNG-HOÀ DÂN-QUỐC GIỚI PHẬT-GIÁO VĂN-HÓA KÊU GỌI CÁC ỦY-VIÊN GIÚP ĐỠ PHẬT-GIÁO ĐỒ VIỆT-NAM ĐANG BỊ SỰ ÉP BỨC.**

Hội này, ngoài việc đánh điện tín kêu gọi sự giúp đỡ của Phật-giáo đồ khắp thế-giới. Hội này còn theo dõi thời cuộc chú ý sự diễn biến những âm mưu có ý làm thiệt hại Phật-Giáo đồ Việt-

Nam. Hơn nữa, Hội này cũng thương nghị đến việc cứu tế thật sự bằng cách viện trợ tài chánh để chi-dụng trong hoàn cảnh thất ngật.

Chúng-ta nên biết : Phật-Giáo thuộc về THẾ GIỚI TÁNH (có tánh cách lan rộng khắp thế giới, không hạn cuộc vào một khu vực nhỏ hẹp của Quốc-gia dân-tộc). Bởi thế nên Phật-Giáo đồ khắp mọi nơi đều có ý nghĩ, một lối sống không khác biệt nhau. Vì vậy chúng tôi rất hy-vọng Phật-Giáo đồ trên thế-giới, những bậc «Đại Nhân, Hữu-Đức» đối với vấn-đề Phật-Giáo Việt-Nam đang lâm cảnh hoạn nạn, chúng ta đồng tâm nhất trí tận lực giúp đỡ. Sự giúp đỡ của chúng ta sẽ đem lại hiệu-lực làm chuyển động tánh-cách đàn-áp của chính-quyền Việt-Nam quay trở về chánh-nghĩa : **TÔN-TRỌNG ĐẶC QUYỀN TÍN-NGƯỠNG TỰ-DO, BÌNH-ĐẲNG TÔN-GIÁO** ..

Cuối cùng chúng tôi thành-tâm kính - chúc quý vị **ĐẠO-NGHIỆP TINH-TẤN** ..

(Trích dịch Tạp-chí : Phật-Giáo Trung-Quốc (quyển 7) xuất bản ngày 15-5 năm thứ 52 Trung-Hoa Dân-Quốc.

● **Một nhóm Thanh-Nữ thân gửi các chị em Thanh-Nữ toàn-quốc**

Chị em thân mến,

Chị em Thanh-nữ chúng ta đã nhận rõ trách-nhiệm thiêng-liêng của giới phụ-nữ Việt-nam đối với tiền-đồ Tổ-Quốc, với gia-đình và xã-hội, chị em chúng ta đã tỏ ra xứng đáng là người có kỹ-luật của thế-hệ hiện-tại ; chúng ta không phải là nhóm người lỗi-thời đóng khung bên trong bốn vách tường. Xã-hội đã đòi hỏi chúng ta quá nhiều, chính chúng ta phải đóng vai trò quan-trọng để góp phần chống mọi thứ giặc chia rẽ, phong thực, cộng, đồng thời để bảo-vệ nền tự-do dân-chủ thực-sự.

Chị em chúng ta tự nhận mình là người có trọng-trách trong thời đại văn-minh khoa-học, chúng ta không để cho một người nào kém gương mẫu, thiếu lễ độ lạm dụng lòng tốt, chí trung-kiên và tinh thần hy-sinh của chúng ta để làm phung-wasting cho quyền lợi cá-nhân, gia-đình họ.

Truyền-thống dân-tộc Việt-nam trải qua 4.000 năm văn-hiến, phụ nữ chúng ta đã góp nhiều công xây-dựng nền văn-minh dân-tộc. Chúng ta nhận định rằng : Khổng, Mạnh và Thích, Tam giáo là nền tảng xây dựng nền

văn-minh Việt-nam. Chí trung-kiên, nhả-nhận, lễ-độ, hiếu-thảo tiêu-biểu nếp sống của phụ-nữ Việt-nam, và chính nhờ bản-tính đó, phụ nữ chúng ta đã nói lên được bản-chất truyền-thống của dân-tộc và được phụ-nữ Âu-Mỹ kính nể.

Cho nên, một phụ-nữ bản thân quá lỗ-bịch, thiếu lễ độ đối với các nhà Đạo-đức, bất hiếu đối với cha mẹ, tự-kieu đối với bạn đồng phái, không trinh tiết đối với chồng con, ý thể lạm dụng quyền hành dọa nạt và chà đạp kẻ khác, người ấy không xứng đáng là một người phụ nữ gương mẫu mà còn làm tổn thương đến danh dự và giá trị của phụ-nữ Việt-nam.

Xuyên qua bài hiểu thị bán quân sự và lời công bố trên báo chí vừa rồi của bà Ngô-đình-Nhu, thanh nữ chúng ta ý thức được thái độ của bà Nhu đã đi ngược lại chủ trương của Chính phủ Cộng-hòa, không hợp nguyện vọng của thanh-nữ chúng ta, và trái hẳn tính chất truyền thống đạo-đức dân tộc mà phụ nữ chúng ta phải có. Ngay ông Đại-sứ Trần-văn-Chương thân phụ bà Ngô-đình-Nhu cũng phê-bình bà là thiếu lễ độ của một người phụ-nữ Việt-nam đối với các vị Thượng-tọa.

Chị em Thanh nữ thân mến,
Chúng ta là nhóm người phụ-

nữ tiền phong chống cộng, bài phong, trừ tư đồ trường, chuộng đạo đức truyền thống dân tộc và lượm lặt những tinh hoa tân tiến không thể nào im hơi lặng tiếng trước thái độ và tư cách của Bà Cố-vấn Ngô-dình-Nhu đã làm mất giá-trị và thanh-danh của Phụ-nữ Việt-nam chúng ta. Chúng ta tự hỏi: Từ nay bà Nhu có còn đủ tư-cách của một phụ-nữ đề-hướng dẫn chúng ta nữa không? Chúng ta cần đoàn-kết tranh-dấu chống Cộng và chống cả những hạng người có hành-vi bất nhã, thiếu liên-sĩ làm ô-nhục quốc-thể và không đề-hoạ lợi-dụng phụ-nữ chúng ta một cách trân-trọng được. Chúng ta chỉ biết phụng-sự

cho Tô-quốc, cho đồng-bào và bảo vệ nền đạo-đức truyền thống dân-tộc. Đạo-đức văn-hóa Việt-nam còn thì dân-tộc Việt-nam còn, nên tự-do dân-chủ còn. Chính các bạn Nam Thanh-niên đang chiến đấu tại chiến trường cũng chỉ vì mục-dích đó. Bà Ngô-dình-Nhu hữu-ý hay vô-tình giúp giặc cho giặc vì bà đã làm tổn-thương đến Tôn-giáo mà chúng ta đang tín-ngưỡng.

Chúng tôi đang chờ đợi sự hưởng-ứng nồng-nhiệt vì công-lý lẽ phải của tất cả chị em bán quân sự cũng như Thanh-nữ cộng hòa.

Chào đoàn-kết, dũng-tiến và quyết thắng.

MỘT NHÓM THANH-NỮ TẠI SAIGON



Các Tăng-ni bị thương trong những cuộc đàn-áp Phật-giáo, do bọn mật-vụ của nhu-diệm gây ra



SỨ MỆNH THI NHÂN

(bài này đã bị cấm đăng trong P. T. số 108)

★ H.L. HOÀI-VIÊN-PHƯƠNG
(Vĩnh-Bình)

Là thi-sĩ chẳng than mây khóc gió
Không thả hồn phiêu-bạt khắp đó đây
Không mộng-mơ nước nở suốt canh chầy
Nhìn trăng để mơ màng theo khói thuốc
Thi-sĩ phải xem mình là ánh đuốc
Cháy bùng lên và soi sáng cõi đời
Xóa mờ đi bao vết tối khắp nơi
Đề muôn thuở danh mình còn tỏ rạng.
Nếu thi-sĩ biết nhìn vầng trăng sáng
Thấy nơi đây lai láng cả nguồn thơ
Thì làm sao cho đời hết lu mờ
Đề tươi đẹp như vầng trăng mười bốn
Là thi sĩ phải còn là chiến sĩ
Phá tan đi chiến lũy của cường quyền
Cho bao thằng xu nịnh đứng không yên
Vạch trần mặt những người đạo đức giả
Sứ mệnh ấy nếu biết là cao cả
Gắng cho tròn danh nghĩa hơi thi nhân!
Nếu phải thân khốn khổ với phong trần
Dù bạo lực uy quyền thì cũng mặc!
Thi sĩ phải diệt trừ nhiều thứ giặc
Vươn mình lên bao nếp sống ngang tàng
Tạo cho mình một chí khí hiên ngang
Nói tất cả nếu thấy là hợp lẽ!
Thi sĩ phải vẫy vùng toàn sức trẻ
Máu kiêu hùng kia sẵn một tâm hồn
Còn sự gì hiểm trở của nước non
Bút thép nguyện xoi mòn tường bạo-lực!

(Kính mến tặng những người đã
và sẽ chết vì chính-nghĩa)



★ Tê-Xuyên

nhìn lại con đường
tranh đấu cho tự-
do tín-ngưỡng của

SINH-VIÊN

và

HỌC-SINH

TỪ NGÀY 8 NAM NỮ THANH NIÊN TỬ VÌ ĐẠO
TẠI HUẾ, ĐẾN ĐÊM 1-II-1963, MỞ CỬA TRẠI GIAM

TRONG ngày Phật-Đản
đắm máu ở Huế, cách đây
6 tháng, tám thiếu-niên nam, nữ,
tuổi từ 12 đến 20, đang tuổi cấp
sách đến trường, đã ngã ngục
dưới tiếng nổ và dưới bánh xe
thiết giáp của bọn độc tài khát
máu.

Tám em đó nay đã là những
thánh tử vì đạo, còn ghi tên tuổi
trong trái tim nồng-nhiệt của đồng
bào và nhứt là của giới sinh-
viên và học-sinh :

1.— Nguyễn Thị Ngọc-Lan :
12 tuổi

2.— Huyền tôn - nữ Tuyết-
Hoa : 12 tuổi

3.— Dương-văn-Đạt : 13 tuổi

4.— Đặng-văn-Công : 13 tuổi

5.— Nguyễn-thị-Phúc : 15 tuổi

6.— Lê thị Kim-Anh : 17 tuổi

7.— Trần thị Phước-Trị : 17
tuổi

8.— Nguyễn Thị-Yến : 20 tuổi

Máu của 8 em đổ ra không
đến đổi thành vô ích. Đó là máu
thiêng để xây đắp tình đoàn kết
vững như sắt đá giữa những sinh-
viên và học-sinh đồng lòng đứng
lên như một người với một lời
nguyên : « Chúng ta phải thắng ! »

Thắng cường quyền ! Thắng
độc tài ! Thắng tàn-ác ! Đẻ dựng
ngọn cờ công-lý phát phơ bay trước
làn gió Nhân-quyền mát lành !

Từ ngày Phật-Đản đắm máu
ấy, giới Sinh-viên và Học-sinh tự

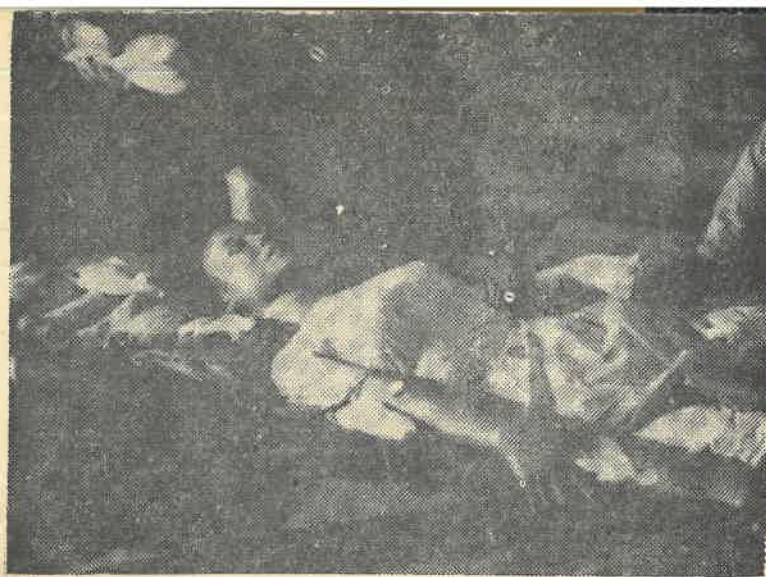
tổ chức thành những hệ-thống
địa-phương, tùy theo hoàn cảnh,
để cùng tham-gia phong-trào tranh
đấu bảo-vệ Phật-giáo chống bạo
lực dã-man, một phong trào mà
tất cả các tầng lớp trong xã-hội
đều hưởng ứng trực tiếp hay gián
tiếp, bí mật hay công khai.

Trước ngày 20 tháng 8-1963,
— ngày bọn độc tài thiết quân-
lệnh, tấn công Chùa-chiến — cuộc
tranh đấu của Sinh-viên và học-
sinh còn trong phạm-vi phụ-thuộc :
anh em đã dự các lễ cầu siêu,
biểu tình trước chùa Xá-Lợi, tham
dự các cuộc tuyệt thực cùng Tăng
ni, của 40.000 Phật-tử, trước
chùa Xá-Lợi. Suốt ngày đêm,
anh chị em giúp nhà Chùa duy-
trì trật-tự, để-phòng âm-mưu phá
hoại của bọn tay sai Nhu Diệm.

Trong khi tranh-đấu, anh em
đã lo tổ-chức và thành-lập hai
đoàn-thể : *Liên-đoàn Sinh-viên*
Học sinh Phật-Tử và *Thanh-niên*
Bảo-vệ Phật-Giáo.

Sau ngày 20 tháng 8, cuộc đàn
áp Phật Giáo đồ đã bắt buộc anh
chị em các trường đi vào phạm-
vi hoạt-dộng tích-cực hơn để tranh
đấu hiệu lực hơn cho tự-do tín-
ngưỡng.

Những tổ-chức bí-mật ra đời,
dưới những danh-từ khác nhau,
nhưng nhằm chung một mục-tiêu
và được một vài vị Tăng-lữ chỉ-
đạo như : Đại-dức Thích Thanh-
Toàn, Đại-dức Thích-Trí-Siêu.



Có MAI-TUYẾT-AN, người nữ-sinh đã chặt tay hôm 11-8-63 tại chùa Xá-Lợi, để phản đối chánh sách đàn áp Phật-giáo của nhu-diệm.

Chúng ta hãy ghi một vài tổ-chức sau đây : Ủy-ban Cứu-nguy Phật-Giáo, Liên-Đoàn Thanh-niên Sinh-Viên Học-Sinh Phật-tử, Thanh-niên Tăng-đoàn Phật-tử.

Muốn có sự chỉ-huy nhất-trí, một ban chỉ-đạo được thành lập chiều ngày 23-8-63 tại trường Y-khoa Đại-học, bắt chấp cả lệnh giới-nghiêm của bọn Nhu-Diệm. Ủy-Ban này lấy tên là « Ủy-ban Chỉ-đạo Sinh-viên Học-sinh » mục-dịch bảo vệ tự-do tín-ngưỡng.

Đầu trong lúc cấp bách, Ủy ban không thể thành lập do một cuộc công cử nhưng tánh-cách đại-diện

của nó được mặc nhiên công-nhận.

Ủy-ban chánh thức gửi cho Chánh-phủ Ngô-Đình-Diệm một bức thư phản-đối chánh-sách đàn áp tôn-giáo và đòi chánh-phủ trả tự do cho tất cả những thiện tín đã bị bắt giam. Một bản tuyên-ngôn được phát hành, minh-định lập-trường của giới sinh-viên học-sanh.

Ngay ngày hôm sau, tức 24-8-1963, « Ủy-ban Chỉ-đạo Sinh-viên Học-sinh » ra mắt anh em sinh-viên tại trường Luật-khoa Đại-học và được hàng ngàn anh chị em hoan nghinh, trước sự hiện

CON ĐƯỜNG TRANH ĐẤU

diện của các giáo-sư Vũ-văn-Mẫu, Vũ-Quốc-Thúc, Nguyễn-văn-Bông.

Buổi họp mặt này thật là một cuộc họp mặt đáng ghi nhớ vì các giáo-sư nói trên, trước sự nhiệt-hình hăng-hái của đám thanh-niên môn-đệ của mình, đã tỏ ra một thái-độ bất khuất trước bạo lực khiến bọn độc tài phải chú ý. Đề đánh dấu giai đoạn này, chúng tôi xin mượn lại lời tường thuật của « Liên-đoàn Thanh-niên Sinh-viên Học-sinh Bảo-vệ Phật-giáo » trích ở bản « Tin-tức » của Liên-đoàn :

« Sáng ngày 24 tháng 8 năm 1963, ông Bộ-trưởng ngoại giao (đã đệ đơn từ chức) Vũ-văn-Mẫu, với sự hiện diện của ông Khoa-trưởng Luật-khoa Đại-học đường Vũ-Quốc-Thúc, đã nói chuyện với một số đông sinh-viên liên-khoa và học sinh tại giảng-đường số 1, về ý-thức nhiệm-vụ của toàn thể anh chị em Sinh viên Học sinh trước tình trạng tồn vong của một quốc gia bao lần hưng thịnh trong lịch sử. Ông nói : Chúng tôi không thể thờ-ơ trước hiện-tại ; trước tình thế nguy ngập của quốc-gia, người thanh-niên ngay bây giờ phải nhìn thẳng vào thực-trạng đen tối của xã-hội mà can-đảm vươn lên, sẵn sàng hy-sinh bảo-vệ tự-do tín-ngưỡng..

« Buổi nói chuyện rất hào-hung như nhắc nhở tinh thần bất khuất và khơi động lòng ái-quốc chân-thành của toàn-thể sinh-viên Việt Nam trong khi Quốc-gia hữu-sự.

« Toàn thể anh chị em sinh-viên liên-khoa có bày tỏ ý nguyện của mình để nhờ ông cựu Ngoại-trưởng đệ đạt lên Tổng-thống Diệm. Qua bản kiến nghị, chúng tôi xin tóm tắt những điểm quan-trọng sau đây :

1.— Yêu cầu Chánh-phủ trả tự do cho các Giáo-sư, Sinh-viên, Học-sinh bị bắt giam giữ trên toàn lãnh-thổ miền Nam tự-do.

2.— Yêu cầu Ngô-Đình-Diệm chấm dứt nạn kỳ thị tôn-giáo, dung hòa những phần tử đối lập có khuynh hướng chính-trị quốc gia thuần túy và chân thành ái quốc.

3.— Trả tự-do cho tất cả chư Hòa-thượng, Thượng-tọa, Tăng, Ni, trong Ủy-ban Liên-phái, cùng giải-tỏa các Chùa chiền bị lạm chiếm ».

Bài tường thuật trên đây đã in trong bản « Tin tức » quay ronéo của liên đoàn, thật là một minh chứng cho tinh-thần bất khuất của thanh niên, khiến chánh phủ Ngô-đình-Diệm phải lo sợ. Bọn Diệm-Nhu bèn thẳng tay

đàn áp giới sinh-viên học sinh. Các cuộc bắt bớ được thi hành hết sức dã man.

Những phản-ứng của giới sinh viên, học sinh cũng không kém mãnh-liệt.

Không những tại các trường Đại học, Trung-học mà cho đến nơi công cộng giới học sinh và sinh-viên cũng tổ-chức cuộc biểu-tình phản đối. Sáng ngày 25-8-63, một cuộc biểu tình trước chợ Bến-Thành, đã kết liễu trong máu đào: một nữ sinh trường Gia-Long cầm biểu ngữ, bị bắn chết; 10 người nữa bị thương trong số ấy một người đã chết tại bệnh viện.

Cuộc bắt bớ sinh viên học sinh không làm cho anh em sợ hãi mà lại còn kích thích thêm lòng phẫn-uất của anh chị em. Ngày 26-8-63, các sinh viên học sinh đua nhau đến các quận cảnh-sát đề... « nấp mình » vui lòng lên trại Quang-Trung chia xẻ số phận của các bạn đã bị bắt.

Những sinh viên đã vào trường Luật-khoa đề biểu-tình, nhưt định không chịu ra và thà chịu đói ở trong ấy mấy ngày.

Cuộc phong tỏa sinh viên và học sinh dã man nhưt là ở Huế, tại chùa Từ-Đàm. Có mấy ngàn anh em ở trong chùa đề tranh

đấu cho tự-do tín-ngưỡng, đã bị bọn độc tài bao vây, phong tỏa, không cho tiếp tế cơm nước thuốc men, đến đôi có người đau yếu chỉ có nước chờ tử-thần.

Chánh sách khủng bố tàn ác của bọn độc tài đã đẩy anh em học sinh đến chỗ phải bạo động dù lúc đầu cuộc tranh đấu của anh chị em chủ trương bất bạo động: trường kỹ-thuật Cao-Thắng và trường Trung-học Chu-văn-An đã thành hai bãi chiến-trường của các mái đầu xanh chiến đấu cho lý tưởng.

Thời-gian hoạt-động bí mật sau đêm giới-nghiêm 20 tháng 8, các sinh-viên, học-sinh đã lãnh những sứ-mạng liên-lạc, thông-tin, in truyền đơn, phổ-biến các bản tin-tức.

Số anh chị em bị bắt mỗi ngày mỗi đông thêm: kẻ trước ngã khuỵu đã có kẻ sau tiến tới kẻ chân liền, cho cuộc tranh đấu không gián đoạn.

Cuộc tự-thieu của Thượng tọa Thích-Quảng-Đức — đề phản đối chánh sách đàn áp Phật-giáo — lại đốt cháy tâm-can anh chị em các học đường; anh chị em những muốn hy sinh cho lý tưởng. Chúng ta hãy nghe vài lời tâm-huyết trích trong bài thơ « *Giờ Đã Điem* » in trong bản tin của « Liên

Đoàn Thanh-niên Sinh-viên Học sinh Bảo-vệ Phật-giáo » ngày 30-8-1963 :

Giờ diêm rồi đây ! Hỡi Tuổi Xanh !

*Có nghe nét chữ réo tung hoành ?
Có nghe giọng mực sột trên giấy ?
Nhịp bốn ngàn thu Sử Đấu-
Tranh...*

*Giờ diêm lâu rồi bạn có nghe ?
Xôn xao mặt giấy hiện câu thơ :
Hắn lên nét mực nghiêm trang*

quá
*Chữ sắp hàng ra đời nước phi-
Các bạn, nào ta hãy đứng lên !
Trái tim Bờ-Tát đã xây nên...*

*Tự-do đã hiển-linh Thân-tượng,
Cánh võ hào quang tỏ bốn bên.*

*Bút dâng làm nén hương đèn
Trước linh Quảng-Đức, hãy
nguyên đồng tâm.*

Cái chết của Thượng-tọa Thích Quảng-Đức kể tiếp thêm 6 vụ hy-sinh tánh mạng của con-cái Thích-ca nữa, tất cả bảy vụ tự-thieu không đủ làm cho xiêu lòng bọn độc tài tàn ác.

Giới học-sinh cũng đóng góp vào cuộc hy-sinh máu trước bàn thờ Phật: Đêm 12-8-1963 hồi 22 giờ, một nữ-sinh Phật-tử 18 tuổi, cô Mai-Tuyết-An, nữ Phật-tử chi-hội Thị-Nghè, đã dùng

búa chặt vào cánh tay mình, máu ra lênh láng. Cô viết ba bức thư, một bức kính dâng Hòa-thượng Hội-chủ Tổng hội Phật-giáo còn 2 bức gửi cho Tổng-thống Ngô-Đình-Diệm và bà Ngô-Đình-Nhu.

Cô Mai Tuyết-An đã viết lên Hòa-thượng Hội-chủ như sau :

« Đề góp phần vào công cuộc tranh-đấu cho sự thực thi năm nguyện vọng chánh đáng của chúng ta, con: một Phật-tử chưa chánh thức được nhận là Phật-tử nữa (vì chưa quy-y Tam-Bảo) nay xin phát nguyện cúng dường ngôi Tam-Bảo cùng mười phương chư Phật, bàn tay trái của con, gọi là xây dựng công đức mọn đối với nền Chánh-pháp đang hồi hoạn nạn.

« Kính xin Đấng Giác-ngộ, Giác tha, cùng chư Thượng-tọa, Đại đức, Tăng Ni và các Tín đồ Phật-giáo niệm tình hỷ xả cho con đã làm máu rơi trước Phật đài. »

Cuộc tranh đấu của Sinh-viên Học-sinh cho chánh-nghĩa tôn-giáo, kéo dài từ ngày Phật đản đẫm máu cho đến đêm mồng 1 tháng 11-63 mới kết liễu, Từ ngày 8

nam nữ thiếu niên ngã gục trên vũng máu, đến cái phút lịch-sử đêm mùng 1 tháng 11 khi đại diện Hội đồng các Tướng lãnh mở cửa trại giam báo cho các anh chị em sinh viên học sinh hay tin cuộc Cách mạng đã thành công, một thời gian kéo dài 6 tháng.

Sáu tháng trời, anh chị em đã phải xao lãng việc học để mót tay vào công việc tranh đấu chống bạo tàn, xây dựng tự-do dân-chủ nói chung, tự-do tín-ngưỡng nói riêng. Sau đêm 1-11, anh chị em Sinh viên, Học sinh thờ một

làn hơi khoan khoái : sự gian lao đau khổ, sự hy-sinh đến phải đổ máu của mình, không đến đời vô ích. Đó là những viên đá góp vào việc xây dựng tòa nhà tốt đẹp có tên " Dân-Chủ " sáng lạn.

Từ đây trở về với sách vở, anh chị em cũng vẫn tô bồi cho tòa nhà ấy tốt đẹp hơn lên bằng những hao tâm mệt trí với sách đèn. Nước nhà đang chờ đợi anh chị em trong bước tương-lai...



Giám-đốc Cảnh-sát chiến - đấu, Trần - văn - Tư, đang chỉ huy bè lũ đi đàn áp, đánh đập các vị Tăng-ni, Sinh-viên học - sinh (xem về mặt đây sát khí của bộ hạ diêm - nhu



quỷ loạn

(Bài này đã bị chính phủ diêm cấm đăng trong P. T. 113)

★ LY-HƯƠNG
(Vĩnh-Bình)

Bầy quỷ loạn cười reo chừng đặc-ý
Khẽ vung tay lần lượt chiếc đầu rơi
Lệ đỏ thấm chan-hòa, lòng đất rĩ
Niềm oán-thù muôn-thuở cũng chưa nguôi
Rắc mầm hận trong tim người chết phác
Mây sầu giăng, trời-đất dướm màu tang
Hận dân chửi, và đây tim sắp nát !
Cắm hờn theo hơi thở tỏa không-gian
Quyện thành khối bay lên tàu Thượng-đế
Trông xuống xem quỷ loạn giàu sanh-linh
Chúng bạo tàn giết mầm non thế-hệ
Cắm thù lên đôi mắt sáng long lanh.

Quỷ cuồng loạn ngựa-nghiêng cười say máu
Thích thú trông vãi chiếc xác đang trôi
Hãy ngưng đi những trò đùa thô-bạo
Bây chỉ làm như bản giống nòi thôi !
Ta mong ước nhìn quỷ đoàn chiến-bại
Dáng bầy đi thất-thểu hướng rừng sâu
Môi mím chặt, không cười to man dại
Vàng trán bầy ghi đậm nét u-sầu
Hắn bây mới biết buồn lần thứ nhất
Trông bây như xác chết chỉ đợi chôn
Cúi gằm xuống, mắt tối đen như mực
Nhìn bầy đi như lũ quỷ gọi hồn.



Quả tim của vị Bồ-tát
THÍCH-QUẢNG-ĐỨC

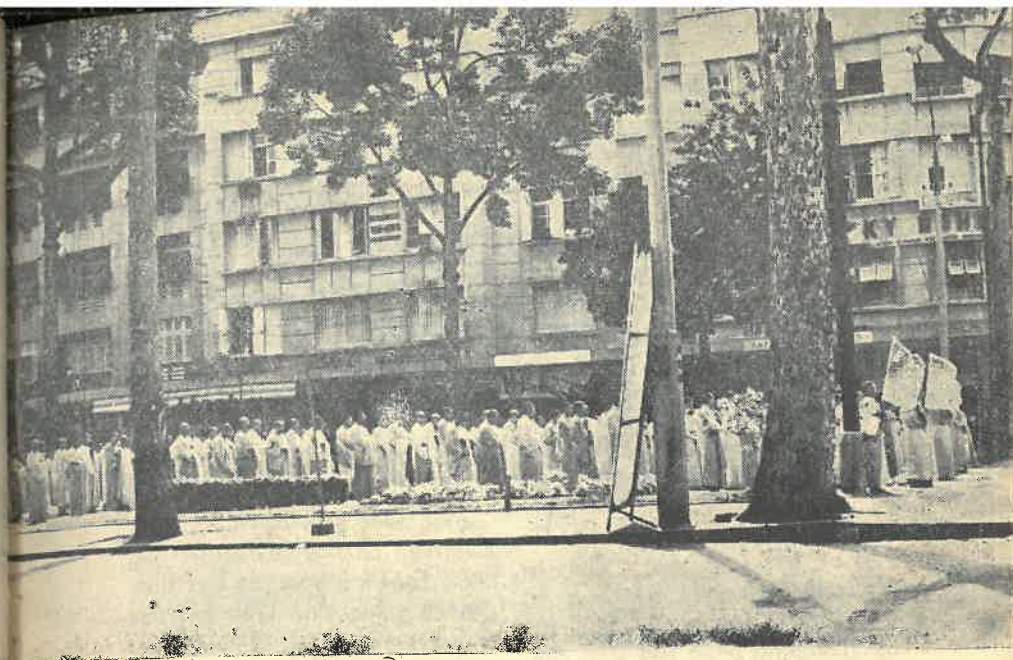
Trên công-viên Lam-sơn, trước
Quốc-hội các Tăng-già biểu tình lạng
lễ, đòi chánh phủ diệm-nhu thực thi
5 nguyện vọng của Phật-giáo.

lịch - trình tranh đấu của

TĂNG-NI PHẬT-TỬ

(8-5-63 đến 1-11-63)

★ Hồng-Dương



TRONG lịch sử Việt Nam, vấn đề đàn áp tôn-giáo, khủng bố, tàn sát các vị tu sĩ, tín đồ không phải chưa bao giờ xảy ra dù không lật lại những trang sử, người dân Việt không nhiều thì ít cũng còn nhớ một Lê Long Đĩnh phá chùa, giết sư sãi và ác hơn nữa, bày ra trò ché nửa trên đầu các nhà sư, một Minh-Mạng, Thiệu-Trị, Tự-Đức khủng bố các tu sĩ Thiên Chúa Giáo, giết tín đồ Cơ-Đốc, kẻ thập giá xuống đất bắt họ bước qua, để rồi nếu họ từ chối thì cho voi dẫm... Sự đàn áp ấy không ngoài mục đích ngăn chặn sự lớn mạnh

của một tôn-giáo, có thể có ảnh hưởng đến uy quyền độc tôn của bạo chúa. Họ đã không nhân danh một tôn-giáo nào để đàn áp một tôn giáo khác. Nhưng họ đã thất bại. Và có một sự thật không thể phủ nhận là: « mỗi giọt máu của các vị tử vì đạo, là mỗi viên gạch chắc chắn để xây nền móng cho tòa nhà tôn giáo thêm kiên cố hơn. »

Có lẽ vì đã không nhìn nhận chân lý đó, mà trong những năm qua, ông Diệm và ông Nhu đã lại đi theo vết xe đổ vỡ của những bạo chúa trước và đã gặp phải một phản ứng

manh mẽ chưa từng thấy trong lịch sử, dĩ nhiên, như chúng ta đều thấy, hai ông này đã thất bại, mặc dù ông Nhu đã có cả một kế hoạch tinh vi.

Trong bài này, chúng tôi chỉ ghi lại, và sắp xếp những biến cố theo quá trình diễn tiến của nó, những sự việc trong sự đàn áp Phật giáo xảy ra tại Saigon.

Nối tiếp sự việc xảy ra ở cố đô Huế ngày 8 tháng 5 năm 1963, trong đó Phật-tử đã biểu tình phản đối lệnh của chánh phủ Diệm cấm treo cờ Phật giáo trong ngày Phật-Đản và nhiều Phật-tử đã bị sát hại trong dịp này, ngày 11 tháng 6 năm 1963, tại Saigon, Hòa Thượng Thích Quảng Đức đã tự thiêu giữa ngã tư Lê văn Duyệt — Phan đình Phùng, để phản đối sự đàn áp Phật-giáo đồ và đòi hỏi chính phủ của ông Diệm phải thỏa mãn 5 nguyện vọng của Phật giáo đã đưa ra. Cái chết vì đạo này của Hòa Thượng Thích Quảng Đức đã gây một niềm xúc động sâu xa trong lòng Phật tử khắp năm châu.

Trước tình thế căng thẳng ấy, chính phủ của ông Diệm đã

lập tức tăng cường bố phòng bằng cách cho phong tỏa các Chùa chiến tại Thủ-Đô. Các đường vào chùa Xá-Lợi, Giác-Minh, Ấn Quang... đều có mật vụ và cảnh sát chiến đấu canh giữ. Và cũng từ lúc đó lòng căm phẫn của Phật tử cũng như những người không là niệt Phật tử bùng lên mãnh liệt.

Một tuần sau, ngày 16-6-63, hàng vạn phật-tử đã kéo tới các chùa Giác-Minh và Xá-Lợi chờ đợi để được đưa linh cữu cố Hòa Thượng Thích Quảng-Đức. Suốt dọc các đường Phan thanh Giản, Lê văn Duyệt nườm nượp những người. Nhưng chính quyền Diệm sợ rằng sẽ một đám đông như vậy đi đưa linh cữu cố Hòa Thượng sẽ gây xúc động mạnh mẽ trong lòng mọi người dân, nên đã huy động lực lượng an ninh tới giải tán dân chúng, một mặt giàn xếp với các vị lãnh đạo Phật-giáo hoãn ngày làm đám tang cho cố Hòa-thượng. Vì biết rằng đó là một thủ đoạn của Chính quyền, nên mặc dù đã có một vị Hòa-thượng ra tuyên bố hoãn đám tang và phát thông bạch của Hòa-thượng Hội-Chủ, nhưng dân chúng nhất định không giải tán. Họ cương



Hòa-thượng
THÍCH-QUẢNG-ĐỨC
tự-thiêu ngày 11-6-63
tại góc đường Phan-
đình-Phùng — Lê-văn-
Duyệt.



Đại - Đức
THÍCH-NGUYÊN-HƯƠNG
tự thiêu ngày 4-8-63 tại
Công-trường chiến-sĩ
tỉnh Phan-Thiết.



Đại - Đức
THÍCH-THANH-TUỆ
tự thiêu ngày 13-8-63
tại Huế.

quyết ở lại và đòi phải đền cho họ vào chiêm bái nhục thân cố Hòa-thượng, lúc đó quàng tại Chùa Xá-Lợi. Lập tức những hàng rào thép gai kiên cố được mang hẳn ra các góc đường Lê-văn-Duyệt, Hiền-Vương, Phan-đình-Phùng để ngăn chặn làn sóng người đang ồ ạt tiến vào.

Biết rằng đồng bào Phật-tử đã bất mãn tới cực độ, chính quyền liền cho tăng cường cảnh sát chiến đấu tới dùng gậy (matraque) và lựu đạn cay giải tán. Thấy lực lượng an ninh vô cơ dùng võ lực để đàn áp, dân chúng nổi giận, thế là không ai bảo ai, mọi người đều nhất tề phản ứng lại. Có những thiếu nữ cuốn vạt áo lại, rút guốc ném vù vù vào đám cảnh sát chiến đấu, có những bà cụ cũng nhặt

đá chọi lại gây gộc của bọn đàn áp ; hăng nhất là thanh niên, họ đã bẻ cả cột xe buýt để chiến đấu với cảnh-sát. Trước khí thế mạnh mẽ ấy, phe an-ninh liền gọi viện trợ thêm một đại đội quân-cảnh võ trang súng dài và lưỡi lê tuốt trần trần tới tấn công dân chúng. Trong khi đó bọn mật-vụ giả phóng-viên đi chụp hình những đám người chống đối để rồi theo dõi và bắt cóc họ.

Liên tiếp những ngày sau, chính quyền Diệm ra lệnh phong tỏa các chùa chiến gắt hơn. Trong chùa và bên ngoài hoàn toàn mất hẳn liên lạc. Thậm chí đường điện thoại cũng bị cắt. Những học-sinh và sinh-viên mang bất cứ một mảnh giấy nào của Ủy-ban Liên-phái đều bị bắt.



Ni cô
DIỆU-QUANG
tự thiêu ngày 15-8-63
tại Ninh-Hòa

Nhưng không vì thế mà cuộc tranh đấu của Phật-giáo đỡ kém hăng hái.

Ngày 18-6, theo kế hoạch của Nhu, chính quyền Diệm ra chỉ thị cho các lực lượng an ninh cũng như các cán bộ chính-quyền tạm thời nhún, và chuẩn-bị dư luận để mở cuộc đàn áp toàn diện. Theo kế hoạch của Nhu thì : giai đoạn thứ nhất là gây phẫn uất, giai đoạn thứ hai là giả nhượng bộ tới tỗi đả, trong khi vẫn để cho vài phần tử khiêu khích (như vợ Nhu chẳng hạn) hầu khiến Phật-tử phải cảm hờn đến cực độ để đi tới bạo động, giai đoạn thứ ba là nhân cơ hội đó mở cuộc đại tấn công cần quét Tạng, Ni, Phật-tử.

Nhưng âm mưu này đã bất thành, vì các vị lãnh-đạo Phật-



Thượng-tọa
THÍCH-THIỆN-HUỆ
(Thích-Tiêu-Diêu)
tự thiêu ngày 16-8-63
tại Huế.

giáo đều biết trước các toan tính của Nhu và lên tiếng ngăn chặn trước (như vụ biểu tình của một số thương phế binh ngày 23-7, vụ biểu tình của một số mật-vụ giả Dân-vệ và âm mưu đảo chính giả). Ngày 2-7, Cảnh-sát Tân-Bình lại tới bao vây chùa Quan Âm.

Thấy rõ là chính-quyền Diệm đã ngoan cố muốn kéo dài thời giờ để dễ bề hành động, ngày 14-7 Tổng Hội Phật-giáo và Ủy-Ban Liên-phái liền ra thông bạch tuyên bố công khai đứng ra tranh đấu cho 5 nguyện vọng của Phật-giáo-đồ. Ngày 12-7, Hòa-thượng Hội-Chủ ra thông bạch chỉ thị toàn thể Phật-tử và các Khuôn hội phải lập tức triệt hạ cờ Phật-giáo và thay thế bằng những biểu ngữ đề chữ : *Cờ*



Đại đức
THÍCH-QUANG-HƯƠNG
tự thiêu ngày 5-10-63
tại bồn binh chợ Bến-
Thành Saigon.



Đại Đức
THÍCH-THIỆN-MỸ
tự thiêu ngày 27-10-63
trước nhà thờ Đức-Bà,
Saigon.

Phật-giáo phải là cờ của toàn thể Phật-giáo-đồ. Ngày 14-7 Hòa-thượng Hội-Chủ gửi thư cho ông Diệm tuyên bố là Người đã chỉ thị cho Tạng, Ni phát động phong-trào đòi hỏi sự thực thi bản Thông-cáo chung. Ngày 15-7 Hòa-thượng Hội-Chủ chỉ thị cho toàn thể Phật-giáo đồ và các khuôn hội thi hành 5 điểm đề đòi hỏi chính-phủ cấp tốc thực thi những điều ghi trong bản Thông-cáo-chung.

Ngày 16-7, một số tăng ni đã tuyệt thực tại chùa Xá-Lợi.

Ngày 17-7, hồi 8 giờ 15 sáng gần 400 Tạng Ni tập họp tại chánh điện chùa Xá Lợi. Sau vài phút mật niệm trước Phật đài, đoàn Tạng Ni tuần tự tiến ra đường. Lập tức các lực lượng an ninh của ông Diệm

xông tới tìm đủ mọi biện pháp đầy lui. Các mật vụ và cảnh sát chiến đấu dùng gậy và báng súng đánh đập đoàn người biểu tình. Sau đó, cảnh sát còn đem xe cây tới cưỡng bách những Tạng Ni lên xe, nói gạt là chở về chùa, nhưng mang hết lên An-dương-Địa giam giữ. Trong khi đó, tại đường Phan thanh Giản, trước cửa chùa Giác Minh, lực lượng an ninh đã đánh đập tàn nhẫn những đàn bà con gái đi chùa.

Bắt đầu từ đó, cuộc khủng bố Tạng ni Phật-tử ở Thủ-đô được chính quyền Diệm thẳng tay thi hành, những cuộc lùng bắt mệnh danh là Hành quân Cảnh Sát đã liên tiếp diễn ra và có hàng ngàn học-sinh, sinh-viên bị bắt đi biệt tích. Ngày 21-7, một binh nhất đã tới chùa Xá Lợi phát truyền đơn giả tài liệu Phật-giáo. Ngày 25-7 chính quyền Diệm huy động một số thương phế binh tới biểu tình trước chùa Xá-Lợi để phản đối cuộc vận động của Phật-giáo. Ngày 12-8, một nữ sinh đi lễ chùa Xá Lợi đã tự chặt nát bàn tay để phản đối chính quyền Diệm đàn áp Phật-giáo.

Đêm 20-8 Nhu đã cho thi hành giai đoạn thứ ba của kế hoạch của ông ta. Giữa lúc cả đô thành đang yên giấc thì lực

lượng đặc biệt của Nhu, như những bóng ma, tiến tới bao vây các chùa Xá-Lợi, Ấn-quang... và đúng 1 giờ sáng, bọn này đã ập vào chùa bắn phá các tượng Phật, lừng bắt đánh đập, giết các sư sãi, đốt hết kinh Phật. Tiếng kêu cứu thảm khốc vang lên giữa đêm khuya u tịch. Dân chúng ở gần các chùa đều nghe thấy. Nhưng họ vừa hé cửa đã thấy ngay những họng súng đen ngòm chĩa vào. Có hàng trăm Tăng, Ni đã bị mang đi biệt tích. Sau đó Nhu đã tung ra một loạt tài liệu, súng, dao, chất nổ để vu là đã tìm thấy trong các chùa. Từ đó, Nhu ra mặt đàn áp Phật-giáo. Các vị lãnh đạo Phật-giáo như Thượng-Tọa Thích-Tâm-Châu, Thích-Giác-Đức, Thích-Tâm-Giác, Thích-Đức-Nghiệp đã bị bắt. Thượng-tọa Thích-Trí-Quang phải lánh nạn trong tòa Đại-sứ Mỹ. Thậm chí Hòa-thượng Hội-Chủ và sư bà Diệu-Huệ cũng bị giam lỏng. Sau đó Nhu đưa ra một số sư

giả đề lãnh đạo cái gọi là «Ủy-ban Liên-Hiệp Phật-giáo Thuận Túy».

Nhưng mặc dầu vậy, toàn thể Phật-giáo đồ vẫn không ngớt tranh đấu bảo vệ Phật-pháp.

Ngày 5-10-63 Đại-đức Thích-Quang-Hương đã tự thiêu ở Chợ Bến-Thành. Trước đó (23-8) cũng tại chợ Bến-Thành Cảnh-sát đã bắn chết một nữ-sinh tham gia cuộc biểu tình của học-sinh, sinh-viên chống lại sự đàn áp Phật-giáo của nhu-diệm.

Ngày 27-10, một vị tăng khác là Đại-đức Thích-Thiện-Mỹ đã tự thiêu trước cửa nhà thờ Đức Bà. Trong dịp này phái-đoàn L.H.Q. đã có mặt tại Saigon. Nên mặt-vụ của Nhu cũng tăng cường canh phòng theo dõi. Và hai cuộc biểu tình của học-sinh, sinh-viên đều bị bóp chết ngay trước giờ khởi sự. Thêm một số Tăng, Ni bị bắt. Cuộc đàn áp Phật-giáo đồ tại Saigon kéo dài tới ngày 30-10...

...1-11-63, lịch-sử Việt-nam vừa lật qua một trang đẫm máu.

Công-an, Mật-vụ của diệm-nhu được lệnh «biểu-tình» chống Phật-giáo trong sự khinh khi và lãnh đạm của dân chúng



ý - nghĩa về những ngày GIỚI-NGHIÊM

★ Hoàng-Chang

TRONG vòng ba tháng, ở Saigon, cũng như các tỉnh, có lệnh giới nghiêm tới hai lần.

Lần thứ nhất vào ngày 20-8-1963 và lần thứ nhì, ngày 1-11-1963. Hai lần giới nghiêm — Hai ý nghĩa.

Lệnh giới-nghiêm ngày 20-8-63

Chính phủ Ngô-đình-Diệm và bọn tay sai, sau bao lần đàn áp Phật-Giáo đã bị các vị Thượng-Tọa, Đại-Đức trong Ủy Ban Liên Phái Bảo Vệ Phật-Giáo công khai chống đối mãnh liệt, nên đã quyết định ra tay tiêu diệt một lần chót « những kẻ thù của dân tộc » (nguyên văn lời của Ngô-trọng-Hiếu).

Vì biết có sự xao-xuyến trong hàng ngũ quân đội bởi sự đàn áp tôn giáo, Ngô-đình-Diệm đã khôn khéo dùng quân đội làm tấm bình phong che đậy những hành động sắp làm của mình. Họ Ngô ban hành lệnh giới nghiêm và trao toàn quyền giữ gìn an ninh trật tự cho các tướng lãnh và quân đội đảm nhiệm.

Dân chúng thủ đô khi bùng mắt dậy nhìn ra đường thấy binh sĩ đứng gác nhan nhản, nét mặt lạnh lùng, lưỡi lê sáng loáng trên

đầu súng, hết thầy đều ngạc nhiên không hiểu gì cả. Các xe tuần lễ chạy rầm rập khắp ngã đường.

Mọi người xôn xao bàn tán. Một không khí lo ngại, sợ sệt bao trùm thủ-đô.

Rồi mọi người đều hiểu rõ ngọn ngành. Chính-phủ Ngô đình Diệm muốn bắt hết các Tăng, Ni, các Giáo-sur, Sinh-viên, học-sinh và gia-đình Phật tử.

Trong khi quân đội phải giữ gìn trật tự chung, nhất là để phòng bọn Cộng Sản làm le hoạt động, thì bọn mật vụ tay sai đắc lực của họ Ngô đã ào tới các chùa để bắt mọi người. Bọn cảnh sát chiến đấu đã phá chùa chiền, đánh đập các tăng, ni không tiếc tay và bắt dồn lên xe mang đi hết.

Dân chúng căm phẫn nhưng không dám đề lộ ra nét mặt. Nhiều cuộc bãi khóa, biểu tình của các sinh viên, học sinh lan tràn từ trường này tới trường khác.

Bọn tay sai của Ngô đình Diệm lại được dịp hành động mạnh. Những nhà giam đến chật ních những người yêu nước, những người phản đối sự đàn áp Phật Giáo.

Ngô đình Diệm tưởng rằng, một khi đã bắt hết các Tăng ni

cùng những gia-đình Phật tử thì khối dân chúng đông đảo theo đạo Phật kia sẽ như rắn mất đầu, không dám hó hé gì nữa, mặc dù các vị Thượng Tọa, các Tăng ni kia chỉ một niềm say mê đạo lý, gạt bỏ chính trị qua một bên.

Ngô đình Diệm, Nhu và Lê Xuân tưởng rằng, một khi đã đè bẹp, bóp nát được Phật giáo, chúng sẽ vĩnh viễn nắm chắc địa vị trong tay để hưởng thụ, còn tiếng xấu đã có quân đội gánh mang hết. Bởi vì quân-đội được toàn quyền hành động trong suốt trong thời gian có lệnh giới nghiêm.

Một không khí nghi kỵ đã chia rẽ quân đội với dân chúng. Mọi người có biết đâu rằng, trong khi quân đội phải lo lắng giữ gìn trật tự và an ninh, để phòng bọn Cộng-sản manh nha hoạt động thì lũ tay sai của họ Ngô đã hoạt động mạnh nhất.

Khi lệnh giới nghiêm được bãi bỏ, guồng máy sinh hoạt trở lại nhịp bình thường, lại chính là lúc dư âm của cuộc bắt bớ, đàn áp Phật-giáo lại vang dội mạnh khắp năm châu, làm các nước bất bình nhất là những xứ có một nền Phật giáo thuần nhất.

Những cuộc họp hàn huyên sôi nổi đã xảy ra trong những phiên nhóm của hội đồng Liên Hiệp Quốc và

kết quả một phái đoàn Liên Hiệp Quốc đã sang Việt-Nam để điều tra về vụ Chính Phủ Ngô-đình-Diệm đàn áp Phật-giáo.

Ngô-đình-Diệm tưởng mình đã tính một nước cờ cao nhưng họ Ngô không ngờ rằng chính mình đã thất bại.

Lệnh giới nghiêm ngày 1-11-63

Vì Phật-Giáo bị đàn áp, vì anh em họ Ngô đã coi thường công lao hy sinh xương máu của quân-đội, vì Ngô-đình-Diệm và Nhu toan tính diệt các tướng lãnh đã chống đối họ để rồi bắt tay với Cộng-Sản, nên đã có cuộc Cách-mạng tháng Mười Một.

Quân-Đội đã vùng lên để quét ngã kẻ thù của dân tộc. Sau khi chiến đấu phát thanh, chiếm Nha Tổng Giám Đốc và Cảnh-Sát Đô Thành, đoàn quân Cách Mạng đã buộc quân đội riêng của Diệm — Nhu trong thành Cộng-Hòa phải đầu hàng. Cuo tới tối 1-11, họ Ngô chỉ còn một căn cứ chốt là Dinh Gia-Long.

Trong cuộc Cách-mạng, quân đội vừa phải tiêu diệt tàn tích chế độ thối nát độc tài, vừa phải đề phòng, ngăn chặn những mưu toan « đục nước thả câu » của bọn Cộng Sản. Rất có thể, trong lúc dân chúng đang say sưa hân hoan chào đón một ngày tươi sáng, trong lúc quân đội Cách

mạng còn bận giữ gìn trật tự và an ninh cùng tiêu diệt cứ điểm cuối cùng của họ Ngô, bọn Cộng Sản sẽ lợi dụng cơ hội ngàn năm một thuở để khùng bố cướp bóc và nếu có thể thì chiếm chính quyền.

Vì thế, lệnh giới nghiêm đã được ban hành.

Dân chúng thủ đô đang hân hoan chào đón Cách-Mạng thành công, cũng đều vui vẻ tiếp nhận lệnh giới nghiêm một cách thành thật và nhiệt thành.

Và khi lệnh giới nghiêm càng thu ngắn thời gian lại, dân chúng lại càng tin tưởng vào quân đội, những người đã có công tiêu diệt một chế độ độc tài gia đình trị, những người đã và đang tiêu trừ bọn Cộng Sản để đem lại bình an cho dân tộc.

Chính lệnh giới nghiêm lần thứ nhì đã lật một trang sử mới cho dân tộc Việt Nam vậy.

Tóm lại, chúng ta thấy rằng, cùng một lệnh giới nghiêm nhưng không khí, ý nghĩa của nó đã khác hẳn.

Với lệnh giới nghiêm lần trước, dân chúng đã lo âu, sợ sệt, sự sinh hoạt như bị ngừng trệ hẳn.

Còn với lệnh giới nghiêm lần sau mọi người đã hân hoan chấp nhận và dù bị bó buộc trong sự cấm đoán, nhưng mọi người vẫn hơn hở vui cười.



NHỮNG ĐIỀM LẠ

TRƯỚC ĐÁO CHÌNH NGÀY ĐÁO CHÌNH

* Nguyễn-Minh

MỘT chế độ độc tài gia đình trị đã sụp đổ.

Một ngày mới trọng đại bắt đầu về với toàn dân Việt.

Lòng người nô - nức hân hoan đón nhận bằng tất cả nhiệt thành của tình-yêu Dân-tộc từ đô-hội của chốn thị thành cho đến đồng quê hẻo lánh hay miền sơn cước hoang vu, núi rừng trùng điệp.

Đề không thiếu - sót những chứng-dẫn của thời-dại chung quanh vụ đàn-áp Phật - Giáo, chúng tôi ghi lại, đề làm tài-liệu lịch-sử, tất cả những điềm lạ, hoặc « câu » sấm đã truyền-tụng trong nhân-dân và gây ra không khí xôn-xao náo - động của những ngày tiền-cách-mạng.

Việc đầu tiên là chuyện Cá thần xuất hiện ở Bầu-Quyền thuộc tỉnh Quảng-Nam, đã từng làm xôn-xao dư luận một thời,

nơi đây thực hư chúng tôi không dám quả quyết, chỉ biết rằng ngoài một số rất đông người tin có thật và linh nghiệm như: nước Cá-thần chữa được nhiều thứ bệnh tật, dùng sùng và mìn đề giết Cá nhưng Cá không chết v. v... Một số ít chống lại những sự tin tưởng của nhóm người trên, nhưng đại đa số cho rằng đây cũng là một phương-pháp tuyên-truyền có hiệu quả nhất phản ứng lại sự đàn-áp Phật-giáo, gạt bỏ mọi nhận-xét « khoa-học » ra ngoài. Hết nước Bầu-Quyền, lại đến nước Thánh ở Nha-Trang, Đà-lạt, Biên-Hòa, bất chấp sự cấm đoán của bọn tay sai diêm-nhu và phản tuyên truyền của mật-vụ.

Đồng thời, có hai câu « Sấm »:
*Nguyễn đi rồi Nguyễn lại về,
Giặc đến Bờ-đề thì giặc phải tan.*

NHỮNG ĐIỀM LẠ

câu này có người lại nói rằng phải đổi lại như sau :

*Nguyễn đi rồi Nguyễn lại về
Có giặc Bờ-đề thì Nguyễn lại ra*

Lại còn hai câu Sấm khác :

*Chừng nào ba tháng đủ liền,
Nhà Chùa đồ máu Ngô quyền tiêu tan.*

Hai câu trên đây người người đều nói rằng đây là câu sấm của Trạng-Trình, và bàn tán theo những sự kiện thực tế đã xảy ra từ trước năm 1945 cho đến ngày Diệm Nhu đàn áp Phật giáo đờ... Riêng câu có chữ *Nguyễn lại ra*, thì xin các bạn tự tìm hiểu thêm về sau mà cho phép tôi được miễn bàn ra đây. Còn câu dưới đã chứng minh rõ rệt : « chừng nào ba tháng đủ liền... » là những tháng : tháng 9, tháng 10, tháng 11, âm-lịch Quý-mão đều đủ, đúng 30 ngày không thiếu như từ trước đến nay, nghĩa là một tháng thiếu rồi đến tháng đủ... Không tin các bạn cứ dở lịch ra xem lại. Đến câu « Nhà chùa đồ máu Ngô quyền tiêu tan », các bạn đã biết, vụ

Phật giáo đã đổ máu khá nhiều và họ Ngô bạo quyền giờ đây đã tiêu tan.

Tiếp theo là tin về Phật-bà hiện ra ở giữa không trung, đứng trên một tòa sen, ở trên vòm trời Saigon và một vài tỉnh. Phật hiện tại nhà bà Nguyễn thị Na số 493/105 đường Lê-văn-Duyệt, Hòa-Hung, và nghe đầu « lời đồn » có người ngoại-quốc chụp được ảnh Phật hiện nhưng bị mờ. Sự kiện Phật hiện trên đây nhận thấy có ảnh hưởng trong quần chúng không ít, nên chính phủ Sài, mật vụ đàn áp những ai đi xem hoặc bàn tán, rồi lại còn đưa ra một vài giải-thích rất khôi hài, lố bịch !

Nhưng lòng dân chúng chưa hết thắc mắc, suy luận những chuyện trên, thì tiếp đến ở nhiều nơi lại bộc phát những việc cũng tương tự...

Nào là ma quỷ xuất hiện ở lục tỉnh v.v... sẽ đem lại những điềm chẳng lành,.. cho dân Việt, theo một số người dự đoán.

Song song với những việc trên, là Phật khóc ở đường Cô-giang, mà người ta đồn rằng do sự bất bớ, giết hại các Tăng Ni Phật-giáo của Nhự-Diệm đã

động đến lòng. Trời đất, Phật, Thánh. Tin Phật khóc được loan ra trong vòng nửa tiếng đồng hồ sau mọi người rủ nhau đi xem không thể nào tưởng tượng được nhưng rồi cũng chỉ trong vòng một giờ đồng hồ, bọn đặc vụ của Nhu-Diệm lại đến bắt bớ, đàn áp, cấm ngặt không cho ai đi ngang nơi có thờ tượng Phật ấy bằng một hàng rào lính và giầy thép gai.

Dù chính phủ Diệm-Nhu đàn áp, bắt bớ, nhưng những diềm lạ vẫn không ngớt xuất hiện, và có một điều thứ hai nữa được cụ thể nhất là dân chúng bàn đến đồng bạc 50 xu, đúc hình Ngô-đình-Diệm và khóm tre. Những đồng 50 xu đúc năm 1960 phía khóm tre và đầu của Ngô-đình-Diệm cùng chiều hướng lên trên, còn những đồng đúc năm 1963 mới đây thì trái lại. Nếu bạn để đầu khóm tre đứng lên tức thì phía sau hình đầu Ngô-đình-Diệm sẽ lộn ngược xuống. Diềm này đã làm cho mọi người cùng một cảm nghĩ, tin chắc chính phủ họ Ngô sắp đổ và Diệm sẽ chết. Muốn chắc bạn cứ tìm những đồng 50 xu đúc hai năm trên đem so sánh sẽ thấy.

Ông Ngô đình-Khả →
thân-phụ phụ của diệm-nhu



Tiếp đến những ngày gần đây lại vụ « Mặt trời quay », người ta càng suy luận thêm rằng mặt trời đã quay tức là diềm báo hiệu chính phủ họ Ngô không tài nào ngồi vững được lâu, dù họ Ngô có tìm đủ mọi cách níu kéo, nhờ đến ngoại-quốc đi chẳng nữa.

Trong khi đó, ở miền Trung nơi cổ đô Huế, một nơi có tiếng là hiền lành, trầm lặng, lại thêm sống dưới oai quyền của « ông cậu », cũng phát hiện những lời bàn tán về ngôi mộ của ông Ngô-đình-Khả bị « sét » đánh nứt hai, sâu tận nắp quan tài, cũng không ngoài diềm báo hiệu giông họ ông Diệm sắp gặp chuyện không may, thậm chí có người

còn cho rằng anh em Diệm-Nhu có giông chết bất đắc kỳ tử v.v...

Đại khái những điều xảy ra trên đây không ngoài sự biểu lộ của toàn thể dân chúng một khi đã quá công-phẫn, căm thù, uất hận lên đến tột độ mà họ chưa thực hiện bằng cách nào để trừ diệt anh em nhà họ Ngô. Vì nơi nơi còn lo ngại lưới công-an mật vụ của Cần, Nhu, Diệm, nên họ đành quay về với những tin tưởng ở thần thánh hiền linh giúp đỡ, mượn những huyền-bí thiêng-liêng để an ủi trong những ngày chờ đợi cuộc đời thay, giải thoát cho toàn dân.

Bức hình dưới đây do một số người lợi dụng lòng cuồng tin của đồng bào để làm tiền.



sám nguyện

* Đại-Úy HỒNG-QUỐC-TRUNG

Đề cúng đường Quảng-Đức Bồ-Tát
đã vì Chánh-Pháp thiếu-thần

Lạy Phật-tổ con nguyện cầu sám hối,
Cho đời con thoát khỏi nghiệp sân si
Cầu ơn chư Phật giáng lâm hộ trì
Cho nơi nơi thoát khỏi vòng nguy-biến

Nhìn thế sự, mà lòng càng xao xuyến
Cảnh tượng tàn diễn biến vạn hình dung
Chỉ hy sinh con xin quyết một lòng
Gìn giữ đạo dù thân này tan nát

Con xin noi gương « Quảng-Đức Bồ-Tát »
Gởi thân này cho đạo-pháp mai sau
Con chắp hai tay quỳ gối nguyện cầu
Cầu cho đạo-pháp nhiệm màu bất diệt

Bao Phật-tử đã gục đầu rên siết
Dưới gươm đao quyết một mất một còn
Đồng tâm bảo vệ chánh-pháp vuôn-tròn,
Vì lý tưởng đấng Thế-Tôn cao cả.

Con đốt nén hương cúi đầu lạy tạ
Nguyện hộ trì cho tất cả chúng sanh
Khắp nơi nơi đều vui sống an lành
Mau xa lánh cõi tham-ô trần tục.

Nguyện : chúng sanh thoát khỏi vòng tù ngục
Nguyện : muôn loài vun đúc đạo « Từ-bi »
Nguyện cầu sám hối, diệt tham-sân si,
Nguyện : tất cả quy y về chánh-đạo

Làm xong ngày 8-8-63.
tức ngày vía Quan-Âm 19-6 âm-lịch



THÁI-ĐỘ
các tư ớng l ớnh

* Đặng-hữu-Hồ

- Nếu không có cuộc Cách-Mạng ngày 1-11-1963 :
 - Phật giáo Việt-Nam sẽ bị tận diệt,
 - Các vị Tướng lãnh ưu tú của Quân Đội sẽ bị giết,
 - Nền kinh tế của nước Việt-Nam sẽ suy sụp.
- Và tương lai dân-tộc Việt-Nam chỉ là những chuỗi ngày đen tối.

CHẾ độ gia-đình trị của họ Ngô đã cáo chung. Một trang sử mới đã mở ra trước mắt chúng ta, công lao đó là của các vị Tướng lãnh và quân đội cách mạng.

Gia đình họ Ngô sở dĩ được đứng vững suốt 9 năm trường cũng bởi nhờ quân-đội. Trong khi họ Ngô an nhàn hưởng thụ mọi sự sung sướng ở thủ-đô, thì quân đội phải xả thân trên khắp mọi chiến trường; từ những miền cao nguyên heo hút đầy muỗi, vất vả với sương mù, khí núi lạnh buốt, tới những cánh đồng đầy đìa dối ở Đồng Tháp Mười, ở rừng U Minh Cà Mau, đề tiêu trừ Việt-Cộng, đem lại an ninh cho dân tộc.

Nếu không có quân đội, họ Ngô sẽ làm được những gì cho dân tộc Việt-Nam ?

Vậy mà họ Ngô đã đối xử bất công với chính quân đội, nhất là các vị Tướng lãnh.

Khi những người anh hùng từ mặt trận mang tin chiến thắng về thủ-đô, được dân chúng hoan hô nhiệt liệt, họ đã được họ Ngô đối xử ra sao ?

Sau những lời khen khích lệ, sau khi những tấm huy chương được gắn trên ngực áo, những người anh hùng của các chiến dịch chỉ còn lại cái chức vị hư danh, không một chút quyền trong tay. Họ Ngô sợ rằng, một ngày nào đó, các vị anh hùng dân tộc sẽ lật lại họ với số quân sĩ dưới quyền mình, nhất là khi họ đã được lòng dân chúng và tình đồng đội.

Trong thời gian Diệm và Nhu đàn áp Phật-giáo, đem quân đội ra làm bụng xung, chính là lúc các vị tướng lãnh nhận thức được trách-nhiệm nặng nề đối với dân-tộc, với Tổ Quốc.

Cuộc tranh đấu chống Diệm Nhu của các vị Tướng lãnh được chia làm ba giai đoạn.



**Trung-tướng
DƯƠNG-VĂN-MINH**

*Chủ-tịch
Hội-Đồng Quân-nhân Cách-mạng*

Giai đoạn thứ nhất bắt đầu từ ngày ban hành lệnh giới nghiêm lần thứ nhất, ngày 20-8-1963.

Trong giai đoạn thứ nhất, các vị tướng lãnh đã đề nghị với Diệm phải cải tổ nội các và vợ chồng Ngô đình Nhu phải ra đi. Diệm hứa sẽ cải tổ nhưng sau đó lại buông trôi lời hứa.

Giai đoạn thứ nhì bắt đầu vào tháng 9-63, các vị tướng lãnh lại thảo một bản quyết nghị rồi một phái đoàn gồm 6 tướng thân chinh vào Dinh Gia Long yêu cầu Diệm phải thả

hết các vị Tướng, ni, các Giáo sư, Sinh viên và Học sinh đã tranh đấu cho năm nguyện vọng của Phật-giáo.

Lại một lần nữa, họ Ngô hứa sẽ thả hết nhưng phải chờ cuộc bầu cử Quốc Hội nhiệm kỳ 3 xong đã. Nhưng sau khi Quốc-Hội nhiệm kỳ 3 đã hoàn thành, Diệm vẫn không thi hành lời hứa của mình.

Chẳng những thế, các vị tướng lãnh còn bị rình mò, theo dõi mọi cuộc hoạt-động.

Biết rằng không thể nói suông với họ Ngô được, các vị tướng lãnh toan tính phải đánh mạnh. Vì muốn che dấu ý định của mình, các vị tướng lãnh mới dùng kế nghi binh, tạo nên những cuộc hành quân đề di chuyển quân-đội và đề che mắt bọn tay sai của Diệm, Nhu vẫn luôn luôn rình mò, soi mói.

Chính Diệm, Nhu cũng biết trước rằng các vị tướng lãnh sẽ lật đổ mình nhưng chưa biết rõ là một ngày nào, nên Diệm-Nhu thảo một kế hoạch gọi là *cuộc hành quân Bravo* để bắt các tướng lãnh giết đi.

Được biết mưu mô hiểm độc của Diệm-Nhu, các vị tướng lãnh cấp tốc thảo kế-hoạch đề chống đối lại. Kế hoạch đó gọi là *cuộc hành quân Bravo 2*.

Khi lệnh được ban ra, các đơn vị dự cuộc hành quân Hắc Dịch, Miền Tây, v.v... như Sư đoàn 5 (gồm có Trung đoàn 7 — Đại đội 5 Thám Báo — Pháo Đội hỗn hợp), Chiến đoàn Vạn-Kiếp (gồm Tiểu đoàn 2/9 — Tiểu đoàn 6/ND — 2 Chi đội chiến xa — 2 Đại đội khóa sinh), Chiến đoàn 11 (gồm Trung đoàn 11, Chiến đoàn 4/2), Thành phần trừ bị (trại Lê-văn-Duyệt : gồm Chi đoàn 1/1 Chiến xa — 3 Đại đội bộ binh ứng chiến), Chiến đoàn Thủy quân lục chiến (gồm Tiểu đoàn 1, Tiểu đoàn 4).

Các đơn vị đã di chuyển về thủ-đô một cách rất mau lẹ. Sau đó lại được các đơn vị khác hưởng ứng nên cuộc cách mạng lật đổ chế độ gia đình trị của họ Ngô đã thành công mau chóng trong sự vui mừng tột đỉnh của dân chúng.

Suốt trong khoảng thời gian quân-đội Cách mạng bao vây Dinh Gia-Long, các vị tướng lãnh đã kêu gọi Diệm-Nhu đầu hàng nhưng họ Ngô vẫn còn ngoan cố, y tin tưởng vào lực lượng Thanh-Niên Cộng-Hòa mà Nhu thường khoe là có trên một triệu người, lực lượng Phụ-nữ Bán-Quân-sự (nửa triệu) sẽ theo y đề chống đối lại lực lượng Cách-Mạng. Họ Ngô còn kêu các vị tướng lãnh vào trong Dinh đề thương thuyết.

Nhưng kinh nghiệm đau xót của ngày 11-11-1960 đã thúc



Từ trên xuống dưới, (trang 64) : Trung-tướng Trần-văn-Đôn, Trung-tướng Tôn-thất-Đỉnh, Trung-tướng Lê-văn-Kim.

(trang 65) : Thiếu-tướng Trần-tử-Oai, Trung-tướng Nguyễn-ngọc-Lễ.

đây các vị tướng lãnh phải cương quyết. Không một ai muốn mắc mưu với họ Ngô. Vào dinh thương thuyết với Diệm-Nhu là đi vào cõi chết.

Nếu không đánh mau, đánh mạnh, cuộc Cách Mạng sẽ còn bị đổ máu nhiều và có thể trở thành cuộc nội-chiến.

Những tiếng đại bác nổ dồn tan một cách dồn dập trong đêm 1-11-1963 vào cứ điểm cuối cùng của họ Ngô chính là những tiếng nói cương quyết của các vị tướng lãnh và là những tiếng kêu báo tử của họ. Ngô, chấm dứt một thời gian 9 năm đen tối của dân tộc Việt Nam.

Trong suốt 9 năm giữ chính quyền, gia đình họ Ngô đã làm cho nền kinh tế nước nhà bị lũng đoạn trầm trọng. Một số cơ sở xí-nghiệp lớn đều thuộc trong tay của họ, một số lớn ngoại tệ bị chuyển ra ngoại quốc. Đồng tiền mỗi lúc một khan hiếm thêm. Đời sống của dân chúng càng ngày càng thêm khắc khổ.

Họ Ngô lại toan tính, sau khi tiêu diệt hết các phần tử đối lập, tiêu diệt Phật-giáo, giết hết các tướng lãnh ưu tú nhưng cương trực đề rồi đem chiêu bài Trung-Lập ra, mở cửa ngõ cho bọn Cộng Sản bước vào.

Nếu không có cuộc Cách Mạng 1 tháng 11 do các vị tướng lãnh của quân đội lãnh đạo thành công thì thử hỏi tương lai nước Việt Nam yêu quý của chúng ta sẽ đi về đâu?





một vài đường nét

của

C.I.A.

★ Quan - Thúc

VỪA đây, vào cuối thời kỳ chính-phủ Ngô-dình-Diệm đàn áp Phật-giáo Việt-Nam, chúng ta thường nghe dư-luận nhắc đến ba chữ tắt C.I.A. Có lẽ từ « Time of Vietnam » đã khởi xướng cho mọi người chợt đề ý đến C.I.A., nếu không thì cơ-quan này vẫn còn xa lạ đối với đại chúng (tôi nói đại chúng) Việt-Nam. Tuy vậy, cho đến bây giờ, rất có thể trong chúng ta chưa mấy ai hiểu rõ C.I.A. là gì. Họ chẳng, chúng ta chỉ biết đại-khái đấy là Cơ-quan Tình-báo Trung-ương của Mỹ (Central Intelligence Agency).

MỘT VÀI ĐƯỜNG NÉT

Hôm nay, trong phạm-vi một bài báo nhỏ, tôi cố gắng nêu lên những đường nét đại cương của C.I.A, dù sao chúng ta cũng sẽ có được ý-niệm căn bản đối với cơ-quan này.

Sáng sáng, hoặc hầu như thế, khoảng từ 9 giờ đến 9 rưỡi, Tướng Chester Clifton, cố-vấn quân-sự của Tổng-thống Mỹ, lại đứng lệ trở vào văn phòng Tổng-thống, tay luôn luôn đem theo cả xấp tài-liệu. Trong tập hồ-sơ đó có thể lẫn vào những bản điện-tín đã ghi chú hàng chữ « Hủy ngay sau khi xem xong », hoặc đủ nguồn tin khác: ngoại giao, an ninh quốc gia, phòng nhì, quốc phòng văn, văn. Nhưng thường thường Tướng Clifton vẫn ưu tiên trình tổng thống duyệt xét tài-liệu của CIA trước nhất, cái quyền sách nhỏ đúc kết mọi chi tiết cần thiết của Cơ-quan Tình-báo Trung-ương, mỗi ngày. Và riêng quyền sách đó, Mỹ đã phải đầu tư đến 60.000 nhân-viên, và chi phí hàng hai tỷ rưỡi đô-là, mỗi niên-khoá.

Tổng-thống Mỹ mở quyền sách nhỏ đó ra, liếc nhanh trên trang giấy bên trái, một thứ mục lục, cả loạt những đầu đề. Nếu ông nghiệm thấy, bắt gặp đầu đề

nào hệ trọng, ông sẽ lật đến trang chỉ định, để biết rõ chi tiết. Theo lệ thường, mỗi ngày, mỗi quyền sách nhỏ đó đầu gồm khoảng mười hai tiết mục khác nhau. Có thể nói, ở lĩnh-vực tình báo, quyền sách nhỏ đó quả đáng là một thứ cầm nang, dành riêng cho vị Tổng-thống một cường quốc đứng đầu thế-giới, trong sứ mạng bảo tồn phe Tự-do. Giá trị vô địch ở chỗ đó. Như vậy, thiết tưởng chúng ta cũng cần biết đến ông đầu sỏ của công việc vĩ đại ấy là ai...

Một người tóc bạc, diện mạo bánh bao, mà một số chính khách đã mệnh danh là kẻ thứ hai giữ vai trò then chốt của chính-phủ Mỹ. Ông ta, ngoài những trọng trách khác, phải chuyên việc kiểm-chứng các nguồn tin mật, từ khắp nơi gửi về, trước khi đến tay Tổng-thống. Ông John McCone, Giám đốc Cơ-quan Tình báo Trung-ương C.I.A.!

John McCone, cái danh hiệu thật là xa lạ đối với chúng ta đại đa số người Việt-Nam. Điều đó chẳng có gì đáng phàn nàn, bởi lẽ ngay ở nước Mỹ, phần đông dân bản xứ cũng còn chưa biết đến John McCone, (Ông ta không hợp báo, không

đọc diễn văn, ít tuyên bố về thời sự). Nhưng ông ta vẫn là kẻ thứ hai giữ vai trò then chốt của chính-phủ Mỹ. Hay nói một cách khiêm tốn hơn, ông ta đứng vào hàng sáu nhân vật tối hệ trọng của Tổng-thống Hiệp-chủng-quốc, một hội viên trong Hội-đồng Tư-vấn An-ninh Quốc-gia.

Riêng ở địa vị Giám-đốc CIA, McCone đã có dưới tay xấp xỉ 14.000 đàn em, và được xử dụng những ngân khoản hàng trăm triệu Mỹ-kim mỗi năm.

Trong đám 14.000 nhân viên đó, bao gồm đủ mặt nhân tài: Những nhà thông thái chuyên việc « đoán chữ », khám phá bằng được ẩn ý của tài liệu gián điệp. Những nhà khoa học, chuyên việc phát minh cơ-giới theo nhu cầu bất chợt. Những phi-công U-2. Những chuyên-viên mọi ngành hoạt-động. Những... Nghĩa là « đủ mục » đến nỗi, năm 1954, họ đã đào được cái địa đạo... xuyên xứ; từ Tây-Đức qua Đông Đức để « câu » trộm các hệ-thống điện-thoại của C.S. cho bên Tự-do « nghe nhờ » ! Hoặc gần đây hơn, năm trước, nhờ họ, Tòa Bạch Ốc mới kịp rùng mình biết đến những căn cứ địa của

Nga ở Cuba.

Cho nên, có lần chính Tổng-thống Mỹ đã phải « tuyên dương » giá trị con người McCone, bằng cách ủy-nhiệm cho ông ta phải quán-triệt mọi nỗ lực quốc-gia về phương-diện an-ninh. Rộng lớn đấy chứ ! Dựa theo ý Tổng-Thống Mỹ thì những cơ-quan nổi danh như FBI, NSA (National Security Agency), DIA (Defense Intelligence Agency), dù có thể rậm người, « rộng đất » hơn, nhưng vẫn chỉ được giới hạn trong phạm vi riêng, chưa được « ăn trùm » như CIA, và mặc nhiên đã phụ thuộc C.I.A.

Lắm quyền hành như vậy, cho nên dù muốn dù không, McCone đã phải đối đầu với lắm... kẻ thù. Chính Bộ-trưởng Quốc-phòng Mc Namara cũng .. chẳng ưu gì McCone vì những dụng cụ chạm nghề-nghiệp. Ấy là chưa kể hằng lô những ông « nghị lặc », lặc từ quyết định lương bổng của McCone, lặc đi !

Tuy thế, có điều chắc chắn không phải McCone nhậm chức vì sinh kế. Bằng chứng, ông ta là một cự phú của Mỹ. Nếu chúng ta cộng gia tài của McCone (doanh-nghiệp hàng hải) với của « hồi môn » của ba vợ

kế, Theilive Pigott, thì con số thành sẽ hiện hình « một cái gì » tương đương với... kho bạc của Tổng thống Mỹ dùng để... làm việc nước !

Đề điều-hành CIA, McCone chỉ cần đặt tin nhiệm vào 5 người khác, dưới quyền ông. Trong số đó, Lyman Kirkpatrick jr có lẽ là kẻ quan trọng nhất.

Lyman Kirkpatrick jr chỉ là một kẻ tàn tật, mắc bệnh tê, phải di chuyển bằng ghế có bánh xe. Nhưng ông này đã được xem như một thứ Tham-mưu trưởng của McCone.

Sau L. K. jr, Richard Helms, nguyên là một nhà báo, được kê là kẻ thứ hai. Ông này là phụ tá kế hoạch của McCone (deputy director for plans), gọi tắt là chức DDP. Nói một cách khác, chính DDP đã là động lực phát giác những vụ động trời như âm mưu của Nga ở Cuba.

Sau Helms, đến Richard M Bissel Jr, kẻ thứ 3, một kiến-trúc-sư, một nhà phát minh đại tài. Chính ông này đã sáng chế ra kiểu máy bay U2 để ứng dụng trong việc chụp hình các công sự của Nga.

Kẻ thứ 4 là Ray Cline, giữ chức phó giám đốc điệp báo (deputy director for intelligence).

Ông này giúp McCone về phương diện kiểm chứng các nguồn tin, nghĩa là phụ-lực với giám-đốc để thực-hiện « quyền sách nhỏ » trình Tổng-thống.

Người sau chốt, ông Sherman Kent, một cựu giáo sư. Xét về hệ thống hành chánh thì Kent quả nhiên chỉ là một nhân vật ở cấp dưới, vì chức vụ của ông phải phụ thuộc vào nhiều ngành hoạt-động của CIA. Nhưng trên thực tế, vai trò của ông ta rất hệ trọng, cố-vấn đề-án; mà những đề-án đó, phần nhiều đã được kê là những « quốc sách » của lĩnh-vực gián điệp !

Ngoài ra, mới đây, McCone còn thiết lập thêm một chức phó nữa, chuyên việc khám-phá những biểu-đồ khoa học của đối-phương. Herbert (Pete) Scoville giữ ghế này. Ông ta đã và sẽ đón bắt hết thảy những tài liệu mật của đối-phương, riêng ở lĩnh vực phát minh cơ-giới.

Họ, những người đó đã nâng CIA lên địa-vị vô-dịch quốc-tế về phương-diện gián-điệp. Nói là « nâng lên », vì C. I. A. vốn là hậu thân của một tổ-chức vô-danh, cơ-quan O.S.S (Office of Strategic Services), do tướng Wild Bill

MỘT VAI ĐƯỜNG NÉT

Donovan điều hành, mà hồi đó, chẳng làm nên trò trống gì cả.

Khách hẳn OSS, thủy tổ, ngày nay CIA đã đạt tới địa vị « hùng cứ » trong Tòa Bạch Ốc, được tự quyết, đơn phương hành động. Nghĩa là CIA có thể chi phí những ngân khoản khổng lồ, mà không cần biết đến một lệnh chuẩn chi nào, làm bất cứ việc gì có tính cách « tiền trạm hậu tẩu ». Một ví dụ tháng chạp năm 1954, ông Allen Dulles (cựu giám-đốc CIA, trước McCone) đã chỉ thị cho Richard Bissell phải chế máy bay U2, 8 tháng sau, tháng 8 năm 1955, U2 đã cất cánh. Thời-gian kỷ-lục, nếu chúng ta nhớ rằng, mỗi kỳ hẹn đều hoàn thành một « mẫu hàng » thường đòi hỏi hàng năm.

Cho nên, như đã nói, CIA có rất nhiều kẻ thù, vì danh vọng, quyền hành. Cơ-quan hay đụng chạm với C.I.A. vẫn là D.I.A. (Defense Intelligence Agency) của Ô. Robert Mc Namara. Bởi vì, cả Mc Namara và Mc Cone đều nhắm chung một tiêu chuẩn là... chạy nhanh, chạy trước đến Tòa Bạch ốc, với « một gói đầy hơn ». Người ta đã đặt lên tình trạng ganh đua của họ bằng câu

nói vắn tắt « Bob và John ».

Câu chuyện thú vị sau đây đã chứng tỏ giữa Bob và John luôn luôn giữ miếng nhau. Trong vụ Cuba, mỗi đợt của không ảnh của máy bay U2 đem về, đúng là, phải đưa vào phòng vi-phím ở Hoa-thịnh-Đốn, để rửa mình. Hôm đó, trong phòng vi-phím, có 2 kẻ túc trực để chờ lấy ảnh, một của Mc Cone, một của Mc Namara. Ngay khi ảnh vừa có bản sao, người của Mc Namara liền nắm lấy, cấp tốc đem trình cho « xếp » mình. Người của CIA, tuy đã mất dịp « chạy trước », nhưng vẫn kịp đem bản « sao muộn » về cho Mc Cone, đúng lúc. Ngay khi, chuông điện thoại của Mc Cone reo, Mc Namara, có lẽ đang đắc ý lắm, khoe kỹ công của mình. Không ngờ, Mc Cone lại trả lời thân-nhiên : « Phải, Bob, tôi cũng có tấm ảnh đó đây rồi ! Tấm ảnh cần ích quá, nhỉ ! »

Thảo nào, bao nhiêu mật điện của ông Nhu, từ Phủ Tổng Thống gửi đi, CIA đều bắt được, và hiểu hết.

● ★



vài chi tiết

về cuộc

đảo chính

ngày 1-11-63

★ Tân-Phong

ĐÁNG lẽ cuộc Đảo-chính đã xảy ra hồi tháng Tám dương lịch, ngay sau khi Ngô-đình-Diệm và vợ chồng Ngô-đình-Nhu quyết định mở cuộc tấn công vào hai Chùa Ân-Quang và Xá-Lợi, bắt hết các Tăng - Ni và phá Chùa, đập Tượng. Tấn-công thành công giữa đêm khuya vắng, do cảnh-sát chiến đấu và « lực lượng đặc biệt » của Nhu ào ạt kéo vào, mặt mày dữ tợn, đầy sát khí như quỷ dạ-xoa. Trần-lê-Xuân, vợ Nhu, có ngồi trong chiếc xe tăng đậu kế bên cổng chùa, để chỉ huy cuộc tàn phá. Mục đích chính của sự hấn thân hành đến đây là một bức thư của ông Đại - sứ Trần-văn-Chương, thân - phụ của hấn, có gửi cho mấy Thầy, trong thư ông Chương có xin lỗi mấy Thầy về hành động và ngôn ngữ láo-xược và vô lễ của hấn đối với Phật - giáo. Lê-Xuân đã truyền lệnh cho bè lũ tội tó, đi phá chùa làm thế nào cũng phải cướp lấy cho kỳ được bức thư đó.

Bức thư đã không lấy được mà cuộc tàn phá và đàn áp Phật giáo đêm 20 tháng tám đã gây ra phần ưất trong số đông các Tướng-lính và anh em binh - sĩ Phật-giáo đồ. Chính Trung-tướng Trần-văn-Đôn, quyền Tổng-tham-mưu-trưởng Quân-đội Việt Nam, đã nảy ra ý-nghĩ đảo-chính từ đêm khùng-bổ đầy máu lửa ấy.

Nhưng Trung-tướng lo ngại rằng nếu cuộc đảo-chính của Quân đội sắp đặt vội-vàng, không chu đáo, thì sẽ khó mà kiểm - soát được tình-hình toàn diện và Việt Cộng sẽ có thể lợi dụng sự rối ren nhất thời gây ra nội loạn, hầu chiếm Sài-gòn. Và lại, nhiều tài liệu đã khám phá được ở Nhà-Bè chứng rằng Việt - Cộng đang âm thầm chuẩn bị một cuộc đột - kích Sài-gòn nội trong tháng 8. Vì lý-do tối quan trọng như thế, liên-hệ đến sự sống còn của Dân-tộc, nên tạm thời Trung-tướng Đôn đành phải chịu cuộc thiết-quân-luật của diệm-nhu ngày 20 tháng 8.

Nhưng sau thời kỳ giới-nghiêm chấm dứt, Trung-tướng Trần-văn-Đôn, Trung-tướng Dương-văn-Minh và một số đông các Tướng lĩnh đưa lên ngô-đình-diệm một bản thỉnh cầu dày 20 trang giấy đánh máy, đề-nghị cải-tổ chính-phủ, và thay đổi chính sách thì mới hy vọng chiến thắng Cộng sản được.

Ngô-đình-diệm xem xong bản thỉnh cầu làm ra vẻ phục thiện và chấp thuận tất cả mọi nguyện vọng của các Tướng lĩnh. Nhưng rồi ông ta không thực-hiện lời hứa, và lên mặt kêu căng, « ta đây » là Tổng-thống, không cần nghe ai cả.

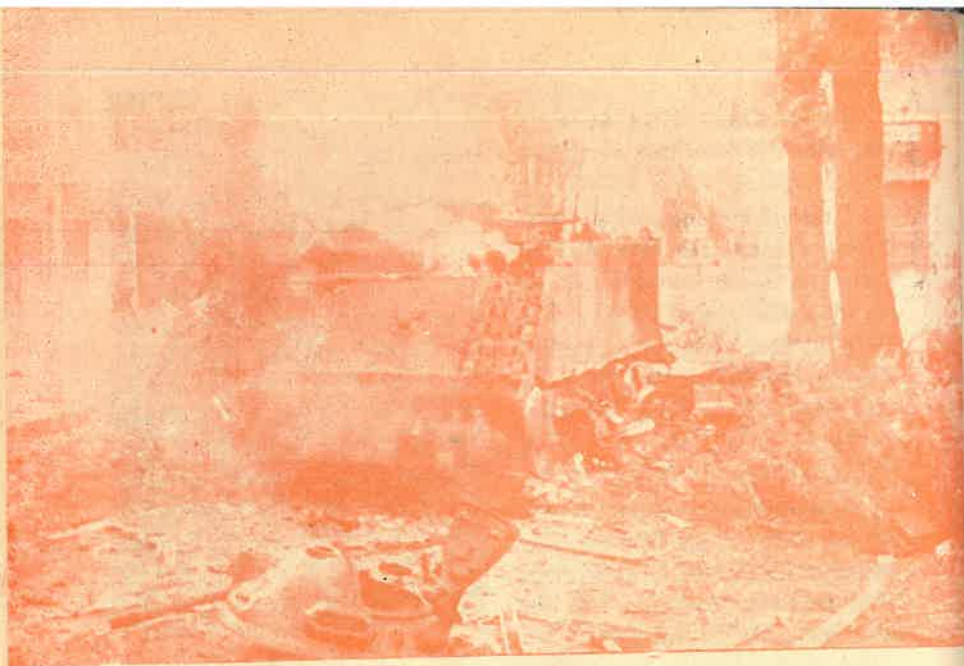


Quân-đội Cách-mạng chiếm đóng dinh Gia-Long

★ Tại sao Đảo - chính trưa ngày thứ sáu 1-11 ?

Ngày Thứ Sáu 27-9 bầu-cử Quốc-hội, thì đêm ấy Trung-tướng Trần - văn - Đôn mời Thiếu-tướng Tôn-thất-Đỉnh đi uống rượu ở nhà hàng Caravelle, rồi sau đó đến nhà hàng La Cigale. Mượn chén rượu, và đôi nơi hợp mặt như thế là để tránh khỏi sự nghi-ngờ theo dõi của mật-vụ diệm-nhu.

Nên nhớ rằng diệm và nhu tìm đủ cách chia-rẽ quân-đội, dò xét hành-động của các Tướng



↑
Một thiết giáp xa của Quân-đội Cách mạng bị hư hại trong cuộc tấn công dinh Gia-Long

→
Vừa dứt tiếng súng, đã có một số đông dân chúng náo nức ào đến Dinh Gia - Long để xem



lính và các cấp chỉ huy, khiến họ nghi-kỵ và gìn giữ lẫn nhau ít khi được gặp mặt nhau thông-thả, hoặc tự-do chuyện trò tâm-sự.

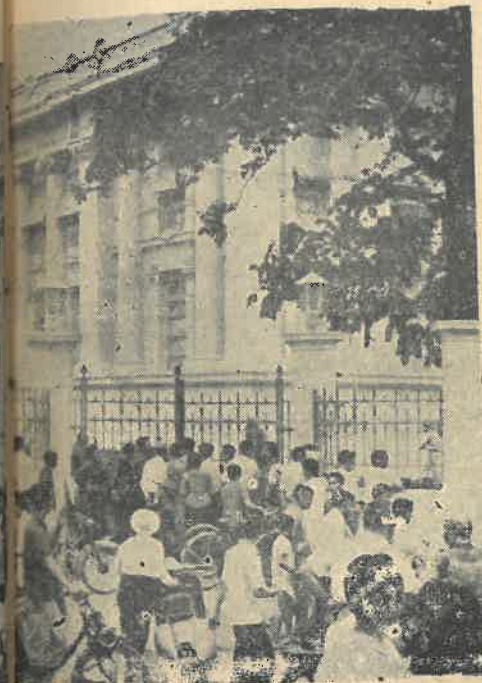
Phật-trời thương con dân Việt Nam, và xui khiến lúc họ ngộ mặt vận kiếm chuyện đàn-áp Phật-giáo rồi bày ra mấy đêm giới-nghiêm để cho các Tướng-lính đã âm-thăm uất-hận từ lâu bây giờ được cơ-hội họp mặt nhau tại Tổng-Hành-Đình và... trao đổi những lời đau xót.

Đau-xót cho Tô-quốc bị kẻ bạo tàn phản bội, đau xót cho nhân-dân Việt-nam bị gia-đình họ ngộ chà đạp trên đầu trên óc, đau xót cho hàng trăm vị tu-hành, hàng nghìn các em học sinh, các nhà trí thức, bị bàn tay dẫm

máu của vợ chồng nhu, của di m. của cần, của tất cả anh em nhà nó, tàn sát, dã-man, vô nhân đạo, còn quá hơn Tần-thủy-Hoàng.

Trung-tướng **Trần-văn-Đôn** và Thiếu tướng **Tôn-thất-Đỉnh** đêm ấy, ở nhà hàng *La Cigale*, đã quyết-định kế-hoạch rồi, và cùng nhau đi tìm Trung-tướng **Dương-văn-Minh**. Cả ba đều hoàn-toàn đồng-ý về các chi-tiết kỹ-thuật và Thiếu - tướng **Đỉnh** nhận trọng trách chỉ-huy cuộc hành-quân Cách-mạng lịch-sử ấy. Giờ G khởi sự đảo-chính nhất định là 1 giờ 30 ngày **Thứ Sáu 1-11-63**, vì theo thông lệ cứ mỗi tuần, sáng ngày Thứ Sáu là các tướng lĩnh phải đến báo-cáo với nhu về tiến - triển của chính-sách Ấp-chiến-lược. Xong rồi, Trung - tướng Đôn sẽ mời tất cả các Tướng-lính về Tổng-tham-Mưu để dùng cơm trưa. Như thế là khỏi bị ai nghi-ngờ. Và lại hôm ấy lại là ngày lễ Toussaint. Đối với ba Tướng-lính cầm đầu cuộc âm-mưu khởi nghĩa, thì đó là cơ-hội duy-nhất, thích-hợp vô cùng, để thực-hiện chương-trình cách-mạng với tất cả mọi bảo-đảm.

Theo kế-hoạch đã vạch sẵn, thì trong bữa tiệc Trung - tướng **Dương-văn-Minh** sẽ trình bày lý do nghiêm trọng của sự quyết-định đảo-chính cách-mạng cho toàn thể các tướng lĩnh nghe. Nếu vị tướng tá nào còn trung-thành với tên phản-dân phản-quốc





Quân-đội cách-mạng đang đi quân ra ngoài sau khi đã chiến thắng Dinh Gia-Long.

ngô-đình-diệm và em y là ngô-đình-nhu, và phản đối cuộc cách mạng của Quân-đội, thì vị ấy sẽ bị coi như phản-đông.

Nhưng may thay, các tướng-lính đều đồng nhiệt huyết và cũng xót xa cho Nước cho Dân, nên đã vui mừng tham gia ngay cuộc khởi nghĩa, và đúng 1 giờ 30 tiếng súng đầu tiên mở màn trong Lịch-sử cho cuộc Quân-nhân cách-mạng.

* 4g30, Diệm gọi điện thoại cầu cứu Đại-sứ Mỹ

Trời Phật lại xui khiến xảy ra nhiều việc may mắn lạ lùng cho Quân-đội cách-mạng. Tôi còn nhớ sáng sớm ngày 2-11, ngay khi đảo-chánh đã thành công, một vị Trung-tướng có nói khẽ với tôi một câu tiếng Pháp: « *La Providence nous a aidés!* » (Trời đã giúp cho chúng ta!) Thật thế.

Ai biết rõ những chi tiết của cuộc cách-mạng này đều thấy có nhiều sự may mắn lạ thường.

nhu-diệm đã biết chính sách độc-tài tàn bạo của mình gây ra bao nhiêu công-phẫn trong dân chúng và cả trong Quân-đội nên hai anh em vẫn ngày đêm lo sợ một cuộc đảo-chính. Và lại, không khí Sài-gòn trong mấy tháng đó rất là căng thẳng, ngột ngạt, cho đến cả những người ngoại-quốc ở Thủ-đô mà tôi quen biết đều nói với tôi rằng chính họ « nghĩ thấy một mùi đảo-chính » trong không khí. Tôi có nói cho một người bạn, giáo-sư Pháp, rằng Sài-gòn dưới nhu ngày nay không khác mấy với Paris dưới Mazarin và bà Anne d'Autriche năm 1653. Ai cũng nhớ bốn câu thơ:

*Un vent de Fronde
A soufflé ce matin
Je crois qu'il gronde
Contre le Mazarin!*

Quang-cảnh thành Cộng-hòa sau khi đầu hàng Quân cách mạng.



Thì đây cũng có "một làn gió hăm-hực" chống lại diệm và vợ chồng nhu. Hai anh em họ ngộ biết thế nên vẫn đề phòng. Trước hôm 1-11, Trời khiến sao diệm lại gọi một đoàn Thủy-quân Lục-chiến đang hành quân ở mặt trận phía tây về đóng ở Sài-gòn để bao vệ cái địa-vị Tổng-Thống của y. Y giao cho Thiếu-tướng Đính chỉ-huy đoàn quân ấy. Nhờ đoàn quân thiện-chiến mà Thiếu-tướng Đính được sử-dụng một lực-lượng bất ngờ để đối phó lại diệm. Muốn đánh lừa cho nhu-diệm ăn ngủ yên Thiếu-tướng Đính truyền lệnh cho Thủy-quân Lục-chiến đóng ở xa-lộ, ngoại-ô Sài-gòn. Nhưng rồi đột ngột lúc 9 giờ 30 ngày 1-11, đoàn quân ấy được lệnh kéo vào Sài-gòn. nhu-diệm không hay biết gì cả.

Hồi 10 giờ, Đô-đốc Mỹ, Harry Felt đến thăm Diệm đề từ-giã về Mỹ. Có Đại-sứ Cabot

Lodge đi với ông. Diệm tiếp đãi rất tử-tế, nhưng cả diệm lẫn Đại-sứ Mỹ đều không ngờ rằng trước đó nửa giờ Thiếu-tướng Đính đã truyền mật-lệnh cho Thủy-quân lục chiến lặng-lẽ vô Sài-gòn, tập trung lại một nơi.

Hơn 11 giờ Đô-đốc Felt và Đại-sứ Mỹ từ-giã diệm. Nói cho đúng, thì sự hai ông đến và về từ 10 giờ đến 11 giờ sáng ngày 1-11, không có liên-can gì đến vụ đảo-chính cả.

Trung-tướng Trần-văn-Đôn ra tiễn Đô-đốc Felt tại phi-trường Tân-son-Nhất rồi trở về Tổng-Tham-Mưu tham-gia buổi tiệc lịch sử ấy.

Đúng 1 giờ 30 súng cách mạng nổ, theo mệnh-lệnh của Thiếu-tướng Đính.

Diệm cũng tưởng rằng cuộc Đảo-chính 1-11-63 chẳng qua cũng sẽ thất bại như cuộc Đảo-chính của Thi-Đông ngày 11-11-



Sáng ngày 2.1.63, cuộc cách mạng thành công, trước quốc hội của diệm - nhũ, cũng có một số người định xông vào đập phá

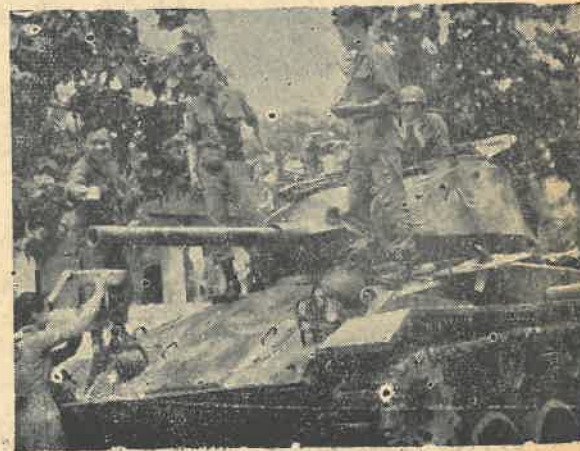
60, lúc đầu y coi thường. Nhưng nghe bản danh-sách 14 Tướng-Tá tham - gia Cách - mạng, mỗi người đều tự xưng tên mình trong đài Phát-thanh, và buộc y phải từ chức trong 5 phút đồng hồ, y bắt đầu lo sợ, và ưng thuận trong 5 phút ữa sẽ tuyên bố từ chức. Hội-đồng Quân nhân cách mạng hứa sẽ cho hai anh em y lên phi-cơ ra ngoại-quốc và đảm bảo tánh mệnh của hai anh em y. Diệm đã chịu đầu hàng. Nhưng quá 5 phút rồi mà y không giữ lời hứa. Tại vì nhu không chịu đầu hàng và hăm giết diệm nếu diệm không tuân theo mệnh lệnh của hã. Trong lúc đó, điện thoại riêng của diệm (số 23.126) và điện thoại chung của Dinh Gia Long (số 21.584) cứ reo liên tiếp từng hồi : đó là Hội-đồng Quân-nhân

Dân chúng đô-thành tụ tập trước thành Cộng-Hòa để xem sự đổ nát và reo mừng hoan hô quân đội Cách-mạng

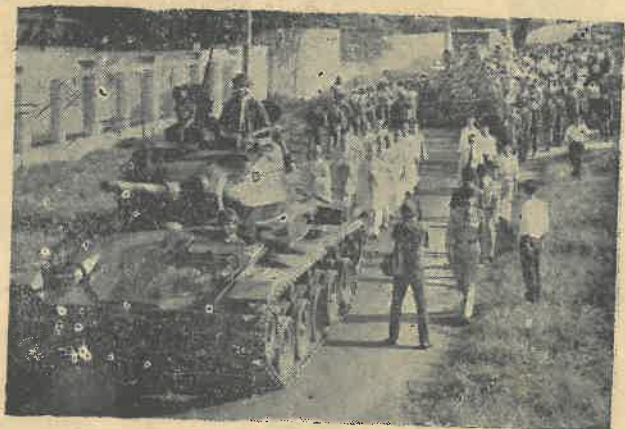


↑ Dân-chúng tự động biểu tình lúc 7 giờ sáng ngày 2-11-63, tại công trường Diên-Hồng và đại lộ Lê-Lợi. để chào mừng Cách-mạng thành-công

→ Đồng bào đô-thành đem quà bánh đến tặng các chiến-sĩ cách-mạng



Đám tang
của Đại-Ủy
BÙI-
NGUƠN-
NGÃI
chết trong
lúc đang
hãng - húi
chỉ huy cuộc
tấn công đột
nhập dinh
Gia-long



Cách-mạng vẫn còn «khuyến tổng thống nên từ-chức» để tránh cuộc đẫm máu của anh em binh-sĩ.

4 giờ 30, diệm gọi điện thoại cầu cứu đại-sứ Mỹ. Nhưng ông Cabot Lodge trả lời :

— I'm concerned for your safety. (Tôi xin lo đảm bảo cho an ninh của ông). Ông hỏi ông diệm muốn nghe theo lời yêu cầu của các Tướng lãnh cách mạng và đi ra khỏi xứ Việt-Nam không ?

Diệm trả lời :

— Tôi sẽ làm theo cái gì mà bốn phận và sự hợp lý bảo tôi phải làm.

Đại sứ Mỹ trả lời :

— I shall try to restore order. (Tôi sẽ tìm cách thiết lập lại trật tự).

8 giờ 13 đêm 1-11, diệm và nhu bỏ Dinh Gia-long trốn ra

ngoài, không phải đi đường hầm như người ta đồn, mà đi trong một chiếc xe bít bùng ra khỏi dinh Gia-long vì lúc này Quân-đội Cách-mạng chưa bao vây dinh. Phí mặt tiền hãy còn khá đông quân phòng vệ tổng-thống phủ canh gác, và dân trận thể thủ. Nhân-viên trong dinh đang ra vào rộn-rịp, nhiều kẻ trốn đi, nhiều người dọn đồ đạc ra ngoài. Chính diệm-nhu lên ra khỏi dinh Gia-long trong lúc lộn-xộn này. Hai anh em ngồi thụp trong một chiếc xe-camionette nhỏ và cũ kỹ, kín mít, của bọn bồi bếp.

* HAI XÁC CHẾT

diệm-nhu trốn trong nhà hoa kiều Mã Tuyên, một tên gian thương tỵ-phú nổi tiếng trong đám hoa-kiều Chợ-lớn, và làm mật-vụ cho diệm-nhu. Đêm ấy, hai anh



Tòa báo Tiếng-Chuông bị đám đông thanh niên đốt phá sáng ngày 2-11-63

em vẫn trốn trong biệt-thự của Mã Tuyên mãi đến 6 giờ sáng mới sang nhà thờ cha Tâm ở cuối đường Tổng-đốc-Phương.

6 giờ sáng là lúc mà những lính phòng vệ Dinh Gia-long đã đầu hàng sau khi chết gần hết. Quân đội cách-mạng ủa vào để bắt diệm-nhu, nhưng tìm không thấy hai anh em đâu cả. Do đó, có tiếng đồn là diệm-nhu đã theo một đường hầm ra Bonard (Lê-Lợi).

8 giờ sáng 2-11, diệm và nhu vẫn còn ở trong nhà Thờ Cha Tâm chưa quyết-định sao cả. Trốn ra ngoài thì thể nào cũng bị dân-chúng phanh thây xé xác ra. Còn

ai trung-thành với hai anh em nhà ngô nữa ? « Thanh niên Cộng-hòa », và « phụ-nữ bán quân sự » đã cởi bỏ lớp áo đồng phục xanh, và chạy ra trà-trộn với đám đông công chúng như một bề người ào ạt biểu-tình tự động, hoan-hô Quân-đội, đá-đào diệm-nhu.

Do một người mật báo, Hội-đồng Quân-nhân cách mạng phái một chiếc xe M-113 lên nhà Thờ cha Tâm bắt nhu-diệm về. Cái chết thể thảm của hai tên gian-hùng làm chúa tể Việt-Nam Cộng-hòa, là kết quả dĩ nhiên của 9 năm đầy tội ác.



La' thu

PARIS

Paris 11-11-63.

★ Minh-Đức

Bạn thân mến,

VIỆT thư này mà tâm hồn đang xáo động vì ghen với bạn. Hẳn bạn đã biết tại sao.

Bạn may mắn hơn tôi nhiều quá, được sống, được theo rồi những giờ phút lịch sử quý báu ở quê nhà, những phút giờ mà bao nhiêu kho vàng trên thế giới cũng khó mua được.

Bạn có đồng ý thế không?

Bên này, chúng tôi, những đứa con lang thang của quê

hương, có làm được gì hơn ngoài sự đón chờ tin tức do các đài phát thanh loan báo. Tất cả mọi người đều run rẩy, hồi hộp. Cô nhiên là mỗi người có một lý do riêng.

Thư này tôi chẳng kể lẽ gì với bạn đâu, chúng ta dành cho nhau một vài phút để cùng sống lại những kỷ niệm của ngày hôm ấy. Ngày mà lịch sử sẽ không dám quên. Bạn chịu không?

Sáng hôm qua đến trường có hằng mây chục các bạn cùng học chạy lại bắt tay. Mỗi

BỨC THƯ PARIS

bàn tay là một máu da, mỗi lời nói là một thứ giọng.

Về đến nhà thì điện thoại reo, các bạn ký giả ngoại quốc gọi đến để hỏi thăm, đề lượm tin tức (mà tôi có biết gì đâu). Hoàn cảnh này không phải chỉ xảy ra cho riêng tôi mà có lẽ cho tất cả những người dân Việt ở Hải-ngoại.

Ai cũng muốn tìm hiểu, muốn xem lòng người dân Việt từ bao nhiêu lâu nay đau khổ vì quê hương rách nát, trong mây hôm vừa qua đã nghĩ gì. Các ông bạn ký giả ngoại quốc còn tò mò muốn biết rõ số người định về là bao nhiêu. Chắc hẳn sẽ nhiều, nhiều lắm bạn nhỉ, vì ai xa quê hương mà không thêm khát được trở về.

Câu hỏi này tôi cũng đưa ra để hỏi lại tất cả các bạn tôi đã gặp. Anh, chị, có định về không? Phấn đông đều trả lời hoan hỉ, Có chứ. Chỉ trừ một số người đặc biệt mà trong số ấy có một ông kỹ-sư trẻ tuổi tôi đã gặp ở một hiệu ăn.

Ông ấy bảo — « Về làm gì? Về để đi lính à? »

Tôi ngạc nhiên hỏi vặn thêm vài câu thì ra ông ấy là quê hương từ năm 14 tuổi, năm nay ông ấy đã 30.

Sự cho con rời đất nước sớm là một điều tai hại, chưa hết đâu bạn hãy nghe ông ấy nói: — « Tôi quen sống ở đây, quê hương tôi là nước Pháp. Tiếng Việt tôi nói là nói vậy chứ tôi viết kém lắm, mà tôi chẳng học vì ai đi học cái thứ tiếng ấy làm gì cho vô ích. Có học thì học tiếng Tàu ».

Đại khái câu chuyện của ông ấy là như thế, để kết thúc ông ấy nói thêm — Tôi là người không yêu nước.

Thật đáng tiếc phải không bạn, những kẻ có tài, học hành xong, thông minh, mạnh khỏe đủ tất cả mọi điều kiện thì những kẻ ấy lại đứng đưng. Nhưng xét kỹ ông ấy không có lỗi lắm đâu, nếu cha mẹ không gửi sang Pháp sớm vì sợ con học hành dở dang, nếu cửa ải rộng mở để cho những cánh chim có thể bay đi bay về tự do thì đâu có xảy ra những tình trạng ấy.

Có ai không thêm tự do, đâu hoàn cảnh buộc phải ở yên một chỗ nhưng chỉ mỗi một ý nghĩ rằng: Nếu muốn đi là có thể đi. Thế cũng đủ làm rối phải không bạn.

May quá, cái số người như ông kỹ sư ấy không nhiều lắm

đâu. Bạn đừng vội buồn, ai chẳng thêm về để góp sức xây dựng, ai chẳng muốn có đôi guốc hạnh phúc (galoches du bonheur) như trong chuyện của Anderson. Mang đôi guốc ấy vào thì được đến nơi nào mình ao ước đến. (Tout voeu concernant le lieu et le temps est exaucé) dấu cho về sau, đôi guốc có đưa đến những sự bực tức oái oăm như trong chuyện, cũng chẳng hề gì.

Bạn có đồng ý với Milton nhà thi sĩ Anh-quốc khi đọc *Defensis secunda* (1654) trong ấy có câu : « Je trouvais indigne de voyager à l'étranger pour mon plaisir alors que dans mon pays mes compatriotes luttaient pour la liberté. Je résolus d'abandonner mes études et de transférer toute la force de mon talent et de mon activité à cet unique objet d'importance ».

Bạn có nhận thấy Milton nói đúng không ? Nếu bạn cũng đang ở xa quê hương, giờ này, bạn có nghĩ như thế không ? Lạy trời bạn đừng giống ông kỹ sư hóa-học kia. Bằng cấp giật cho được để mua lấy cái hạnh phúc ích kỷ một mình.

Bạn biết chứ, mấy hôm nay,

tất cả mọi người Việt ở Hải-ngoại đều đón thư nhà với bao nhiêu lo lắng hồi hộp. Người thì lo vì nhà ở ngay đường Gia-Long, kẻ thì cha đang ở tù, liệu có được ra. Có kẻ thì la lối chửi rủa vì cha « làm tôi » trong dinh độc-lập, liệu có bề nào thì ai nuôi ăn học. Chỉ vì quá nghĩ đến cái lợi cá nhân nên quên cả những sự dày xéo oan ức mà bao nhiêu người khác phải chịu đựng từ bao nhiêu năm nay.

Thề là bạn đã rõ có ba hạng người rồi, hạng mang về, hạng đứng đưng và hạng chửi rủa. Hạng này đang ngày đêm tức giận cho rằng « Đố phân hội, đố không biết trung thành ». Đền đây nếu có dịp chắc chúng ta nên thảo luận và định nghĩa lại cái chữ trung thành chẳng.

Ngoài ra, bạn ơi tôi có gì đâu để kể với bạn hôm nay. Chính bạn mới là kẻ có nhiều chuyện đáng kể còn tôi chỉ nên « dựa cột mà nghe » Được chứng kiến những phút giờ nguy nga của đất nước, sao gì chiều mệnh bạn mà bạn may mắn thế ?

Thư này vô tình tôi đã dùng mực đỏ để viết lên màu mực thắm như sắc máu, nhắc tôi

nhớ đến những giòng máu đã chảy hộ cho chúng ta. Nói gì hơn, hay chỉ nên nghiêng mình biết ơn.

Đề bạn vui, kể cho bạn nghe hôm nọ có mấy người bạn gặp tôi trong quán cà-phê. Trong số ấy có vài ông Ả-rập, sau một hồi bàn cãi về tình hình chính-trị quốc-tê, tôn-giáo luân - lý v.v... Nhân nói đến những người đàn bà đặc biệt, lúc nào cũng muốn được nhắc đến. Dấu là nhắc đến một cách ghê tởm. Một ông Ả-rập lên tiếng đề kết thúc.

— Cái đuôi khi mà cũng lắm chuyện.

— Sao lại cái đuôi khi. Tôi hỏi.

— Thi cái, thuở tạo thiên lập-địa Trời sinh ra người đàn ông. Sau thấy người đàn ông cô đơn quá Trời tội nghiệp mới hện sẽ tạo cho một người đàn bà làm bạn. Trời hện nhưng bạn nhiều việc nên mãi đến hôm cuối cùng mới làm. Trong lúc trời đang hí hục ngồi nắn người đàn bà thì có một con khi đi qua thấy cái gì xinh xinh trên tay Trời đang cầm, con khi tinh quái giật lấy rồi chạy mất. Trời đuổi theo nhưng con khi chạy nhanh hơn. Trời không bắt được khi mà chỉ giật được cái đuôi khi. Thề là Trời đành trở

về, vì không có thì giờ đi tìm lại nguyên liệu, trời đành dùng cái đuôi khi mà nắn thành người đàn bà vậy.

Bạn nghe có câu không ? Cái ông con họ Mo (Mohamed) coi rẻ đàn bà như thề đây.

Một ông bạn người Anh nịnh đám hơn nên chữa lại.

— Có hai loại đàn bà, một loại làm ra bằng cái xương sườn của người đàn ông, theo như trong Thánh kinh và một loại làm bằng cái đuôi khi.

Thề là mọi người đều bằng lòng.

Bạn hãy nhìn chung quanh những người bạn quen xem họ là gì, và nếu bạn nhận thấy rằng họ ác hại, ích-kỷ, vật-chất v.v... thì hãy nên tha thứ cho họ vì... chỉ là cái đuôi khi mà thôi, giận làm gì phải không bạn. Minh-Đức của bạn nhờ tự an ủi như thế mà sống được đến bây giờ. Bạn nên bắt chước.

Đùa cho bạn vui một tí, mong thư bạn. Hai kỳ có chuyện thư thì một kỳ người Pháp đình-công và kỳ hôm nay là ngày lễ, không phát thư. Đành phải chờ vậy, tức lắm bạn biết không.

Hẹn bạn thư sau.



mừng ngày

cách mạng 1-11-1963

Cách-mạng thành công tại Thủ-dô,
Toàn dân vang dậy tiếng hoan-hô !
Chín năm hung-bạo, bàn tay máu,
Một phút tan-tành lũ giặc Ngô.
« Chọc Phật mà chơi... », kinh phải mắc,
« Chạy trời không khỏi... », trốn đi mô ?
Hại nơn nơn hại đành là vậy,
Hối tiếc ai thương, ở dưới mồ ?

Hối-tiếc ai thương, ở dưới mồ ?
Ngàn năm lưu xá, tiếng ông Ngô !
Mượn danh « Nhân vị » đem lừa chúng,
Giả bộ « Thanh-liêm », vét sạch kho.
Giả-trị, Độc-tài, gây tội ác,
Thủ-tiêu, Mật-vụ, đủ mưu-mô.
Gian-tham cho lắm, làm chi vậy ?
Sự nghiệp giờ đây : một đống tro.

Sự-nghiệp giờ đây : một đống tro !
Công-danh phú-quí thầy ô-hô !
Cơ chi thuở nọ, đứng lên mặt,
Đâu có ngày nay, phải xuống mồ ?
Cướp nước hại dân, sao tẻ nhĩ,
Kiếp làm thân chịu, nỏ oan mô.
Ai về nhắn với anh em Diệm :
« Thiên bất dung gian » nhớ lấy cho.

★ An-Đình TRẦN-KINH
(Huế)

trái tim

và sắt, thép

★ Thiếu-Sơn

NGÀY chúa-nhật, 10-11,
tại chùa Xá-Lợi có một
cuộc hội-thảo giữa Ủy-ban
Liên-Phái Bảo-vệ Phật-giáo
với các nhà trí-thức, các vị
giáo-sư, các anh em sinh-viên
và học-sinh đã trực-tiếp hay
gián-tiếp tham-gia cuộc tranh
đấu để bảo-vệ Phật-giáo.

Tôi không tham-gia trực-
tiếp hay gián-tiếp cuộc tranh
đấu nhưng cũng muốn tham-
gia cuộc hội-thảo.

Tôi không có giấy mời
nhưng sau khi nói rõ mục-
đích của mình cũng được ban
trật-tự cho vào ngồi ghế đàng
hoàng trong khi cả muôn

người phải chen-chúc đứng
ở ngoài sân và cả ở ngoài
đường.

Đó là một sự lạm-dụng về
phía tôi và một sự quá dễ-
dàng về phía ban tổ-chức.

Bởi thế nên khi Đại-đức
Thích-giác-Đức hỏi tôi có
muốn lên phát-biểu cảm-tưởng
thì tôi chỉ xin phép được
ngồi để nghe thôi.

Các vị Thượng - Tọa, Đại-
Đức, tôi chỉ được coi hình
ở trên mặt báo và được nghe
nói qua máy phóng-thanh mỗi
khi tôi đến chùa Xá-Lợi trong
những dịp cầu siêu hay tập-
hợp tín-đồ trước ngày

bị tàn-công, ngày 20-8.

Những lần đó tôi không thể vào lọt cửa chùa và phải đứng ở ngoài đường.

Một lần tôi được thầy hai biểu-ngữ giảng trước cửa chùa mà tôi còn nhớ tới bây giờ:

1.— Không giết hại, không nói dối.

2.— Kỳ-thị tôn-giáo là một hành-dộng của thời Trung-cổ.

Câu thứ hai có vẻ hơi triết-thức, nhiều người không hiểu hết ý-nghĩa sâu-xa của hai chữ « Trung-cổ ».

Nhưng câu thứ nhất thì rõ ràng minh-bạch và ai cũng hiểu rằng: ai giết hại? ai nói dối?

Bây giờ càng rõ thêm: những kẻ bị lên án đã giết-hại một cách quá tàn-nhân, có lẽ còn tàn-nhân hơn đời Trung-cổ. Nhưng ở đời đó người ta không cần phải nói dối như họ. Nói dối một cách trắng-trợn, không ngượng - mồm. Và như thế mới thật là vô-liêm-sĩ.

Lúc đó mà dám trưng ra những biểu-ngữ như thế thật là gan-dạ phi-thường.

Tôi càng phục mấy ông, càng lo cho số phận của mấy ông.

Sau bao nhiêu thử-thách và chịu đựng tôi càng nao nức được chiêm-ngưỡng mây ông chứ không chịu chỉ coi hình và nghe qua máy phóng-thanh như trước. Vì vậy mà mới có sự lam-dụng nói trên.

Trưa hôm đó, hôm 10-11 tôi đã được chiêm - ngưỡng một số Thượng-Tọa, Đại-Đức và được nghe 3 vị thuyết-trình là Thượng-Tọa Thích-Tâm-Châu, Đại - Đức Thích-Quảng - Liên và Thích Giác-Đức.

Thượng - Tọa Thích Tâm-Châu đã nói rõ gốc ngọn sự đàn áp tàn khốc của chánh-phủ họ Ngô và tinh-thần bất-khuất của giới Phật-tử. Ông ứng-khẩu đọc lại cái mật-lệnh của nhà độc-tài và biết trước rằng Phật-giáo phải sẵn-sàng chịu đựng một thử-thách chưa từng có trong lịch - sử. Các ông sẽ tử vì đạo nếu không có sự tranh-đấu quyết - liệt của giới Phật-tử, sự ủng-hộ nhiệt thành của đồng - bào và của ngay hàng giáo-sĩ và tín-đồ Thiên-Chúa-Giáo.

Đại-đức Thích-Quảng-Liên phụ-trách về nhân sự yêu cầu các đoàn - thể thanh - niên và sinh - viên đã chỉ đạo cuộc

tranh-đấu phải tổ-chức chặt-chẽ lại để hợp-thức-hóa trên căn-bản pháp-lý đặng tiếp-tục cuộc tranh-đấu ngõ hầu phát-triển những thành quả của cánh-mạng vì theo ông thì chánh-phủ nào cũng có khuynh hướng độc-tài nếu không có những tổ-chức nhân-dân kiểm-soát họ và hướng-dẫn họ.

Linh-mục Thanh-Lãng đại-diện Hội Văn-Bút V.N. được mời lên phát-biểu cảm tưởng liên siết chặt tay Đại-đức Quảng-Liên mà giới-thiệu với cử-tọa rằng ông này chính là bạn đồng nghiệp của Linh-Mục vì cả hai đều là giáo-sư của Đại-Học Văn-Khoa. Cái siết tay thân ái và những lời nói văn-hoa duyên-dáng của nhà văn Thanh-Lãng cho tôi những ấn-tượng êm-đẹp về sự đoàn-kết giữa những người tu hành khác đạo mà gần nhau, sự phối-hợp giữa Từ-bi và Bác-ái, giữa Phật và Chúa. Các ông đã bỏ xa đời Trung-cổ. Các ông đang sống dưới kỷ-nguyên Jean XXIII và Paul VI trong một thế-giới đang đi tới Hòa-Bình trong Từ-Bi và Bác-ái.

Thình-linh xuất-hiện một Linh-Mục thứ hai là Linh-

Mục Hoàng-Quỳnh. Ông này tóc đã bạc, tuổi đã cao mà có vẻ như một nhà tướng. Trước máy vi-âm ông nói tới đạo ít mà nói nhiều về những thành tích công-cộng của ông ở ngoài Bắc, những bộ đội tự-vệ của ông đã được võ trang hẳn hoi và công Cộng triệt-đề. Ông còn giới-thiệu Thượng Tọa Thích-Tâm-Châu, một chiến-hữu công Cộng và cũng là một nạn-nhân của Cộng-sản. Một người như thế mà chánh-phủ Diệm dám vu-không là Cộng-sản thì dưới chế-độ cũ còn ai là không Cộng-sản ngoài tay chơn bộ hạ của họ Ngô?

Linh-Mục Hoàng-Quỳnh kéo ta về thực-tế, lời nói ông rộn-ràng như có tiếng sắt, thép chạm nhau.

Lần-lượt đại-diện các tổ-chức lên phát-biểu ý-kiến và cảm-trưởng. Đặc-biệt nhất là một ông công-chức già vì hành động bảo-vệ Phật-giáo mà bị cách chức nhưng ông đã được phục-chức sau khi cách-mạng thành-công Ông tỏ ra hân-hoan và hãnh-diệu vì như ông đã nói: « Phật-giáo đã thắng! Chúng ta đã thắng! ». Đại-đức



bắt khuấy

TUÊ - MAI

(Trong Tao-dàn Bạch-Nga)

Gửi các bạn Sinh-viên Phật-tử Huế



Máu đã tuôn rồi ! — ôi các Anh
Huế đầy mùi máu, máu hy sinh
Tôi đau đớn quá tôi đau đớn
Máu đã tuôn rồi : máu các Anh !



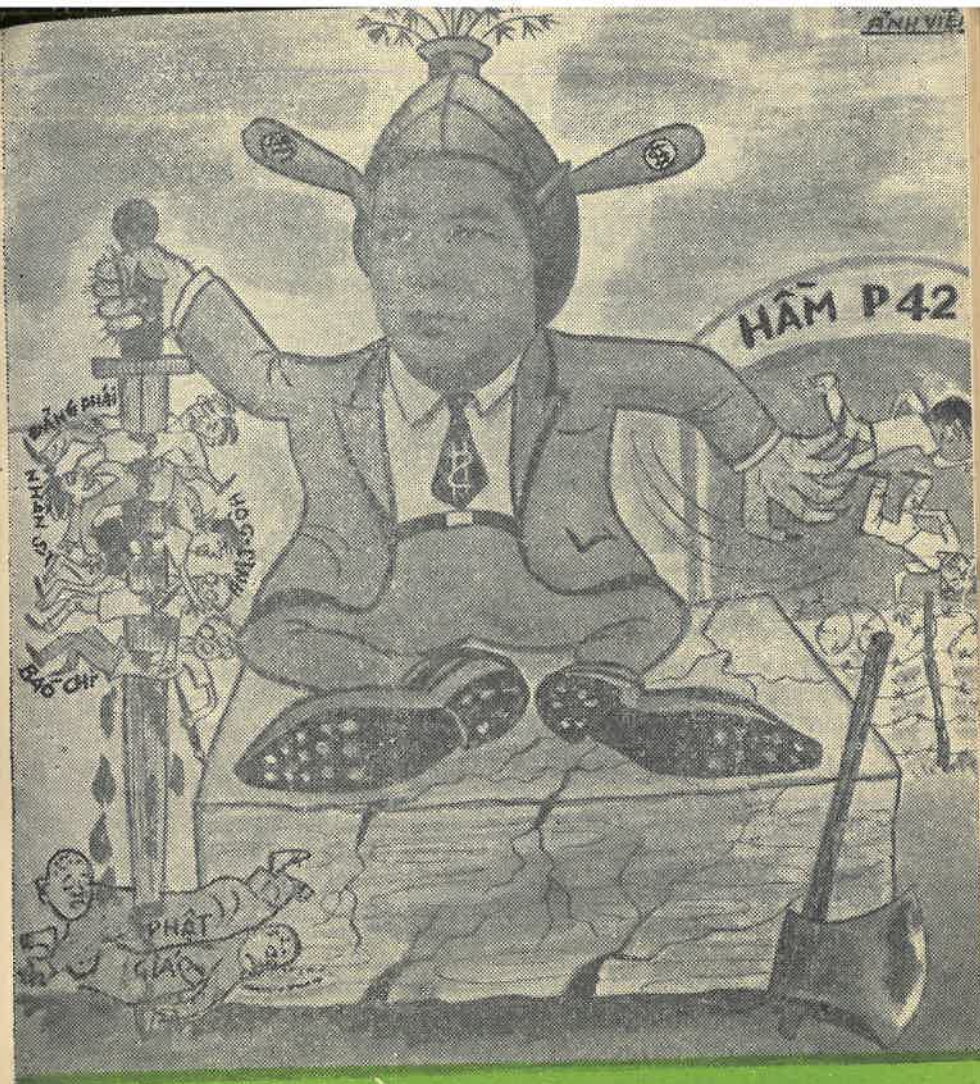
Vì một lòng theo ánh Đạo Vàng
Giữ tròn tín ngưỡng chịu nguy nan,
Súng gươm vây hãm người tay trắng
Bắt-khuất không lui trước bạo tàn.



Các Anh đổ máu... chúng tôi đau
Đất nước hôm nay ngút oán sầu
Tôi viết những dòng thơ máu lệ
Hương về xứ Huế khắc ơn sâu.



Saigon 5-6-63



— Chân dung Thủy Hoàng của Tàn quốc ?
— Không phải. Đây là ngô thủy hoàng của Việt-Nam.

ngô đình diệm

ngô đình nhu

CHÚNG ta hay bình-tĩnh nhận - xét chân - tướng của hai nhân-vật kia. Họ đã đóng một vai trò trong một giai-đoạn Lịch-sử, và trên phương-diện lịch-sử chúng ta nên ghi lại một vài dẫn-chứng khách quan về các thể-hệ sau này đừng trách cứ chúng ta là đã bị mù quáng bởi oán-hận, căm-thù. Chúng ta hãy vô-tư xét đến nhân-vật-tính của cụ Tồng-Thống ngô-đình-diệm và người em của ông.

Chúng ta hãy đặt câu hỏi : Ngô-đình-Diệm có phải là một nhà cách-mạng không ? Cái tính-chất độc-tài của ngô-đình-diệm như thế nào ?

Ngó lại dĩ-vãng, ngô-đình-diệm là một ông quan thanh-liêm : điều ấy có lẽ đúng. Nhưng diệm vẫn chỉ là một ông quan theo truyền thống một gia-tộc quan-liêu của thời phong-kiến, đã nhiễm rất nhiều quan-cách lạc-hậu của thời quân-chủ Pháp thuộc. Ông có Nho-học tử thuở bé nhưng không uyên-thâm, thiếu căn-bản văn-hóa Tây-

★ Nguyễn-Vỹ

phương, tiếng Pháp không thông-thạo, nói nhiều câu sai cả văn-phạm, tiếng Anh bập bẹ theo giọng địa-phương những câu thông-dụng mà thôi.

Tất cả những bài diễn - văn hoặc tuyên bố của ông bằng tiếng Việt cũng phải do Đồng-lý, hoặc chánh-văn-phòng của ông viết sẵn, ông Nhu sửa lại, rồi mới đưa cho ông đọc, chứ không bao giờ ông viết được một câu văn suông-sẻ. Đôi khi ông ứng-khẩu, tự ông nói trước công chúng, thì ông tỏ ra rất vụng-về và kém-cỏi lạ lùng. Ông dùng những câu vô nghĩa như : « đồng-tâm đồng-đức »... « chế-độ hữu - công »... « tinh-thần luy-loạn » v.v... Ông có thể nói hơn một tiếng đồng hồ, nhưng lặp đi lặp lại ba bốn lần một ý-nghĩ tầm thường, và rút cuộc thính giả không biết là ông đã nói gì. Một lần ở khu Cao-Bắc-Lạng, làng Tùng - Nghĩa,



ngô đình diệm

Liên-Khang, ông đứng trước micro ứng khẩu nói hơn một tiếng đồng hồ, mà cứ lặp lại một câu : « Trước khi dứt lời, tôi cảm ơn đồng bào đã tới đây chào đón tôi » bốn lần như thế. Mỗi lần nói « trước khi dứt lời » ông lại tiếp tục nói mãi. Đến đổi một đồng bào sơn-cước, Y-kré, dân-biểu Dalat, đứng cạnh tôi, hỏi tôi : « Cụ nói gì mà tôi không hiểu gì hết vậy, ông ? Có lẽ hôm nay cụ mệt chăng ? ». Trong một cuộc họp mặt ở Long-Hải, trước ba chục ông bà chủ báo ngồi chăm chỉ nghe, ông

tuyên bố về chính - sách phát-triển kinh-tế, ứng khẩu suốt một tiếng đồng hồ mà không trình-bày được một vấn-đề nào rõ rệt cả. Ông nói xong, phải có ông **Vũ - văn-Thái**, (1) giảng-giải lại cho tường tận.

Chính bà ngô-đình-nhu đã nói thật với các nhà báo Pháp ở Paris : « ông Tồng-thống nhút-nhát lắm, và ông không hùng-biện ».

Đó là một khuyết điểm rất lớn của con người làm chính-trị : khuyết-điểm về văn-hóa. Lời nói của ông đã thế, lại còn nhiều khi rất vụng về, không chính-trị một chút nào cả. Có lần đi kinh-lý trên sông Hậu-giang, nhân ngồi chung thuyền với một ông chủ báo, ông này thừa cơ hội đến phỏng vấn ông tồng thống. Ông tồng thống trả lời bập bẹ, đề hôm sau chính những lời tuyên bố của ông đăng trong tờ báo nọ bị em ông, Ngô-đình-nhu, bắt ty kiểm duyệt phải bỏ những đoạn mà ông diệm đã vô tình đề cao Việt-cộng.

Nói tầm-bậy, mà hay nói luôn mồm, đề tự đề cao mình, tự khen mình, tự cho mình là

(1) Ông này sau chân chính sách của ông diệm và bỏ đi Mỹ.

người của Chúa sai xuống để cai-trị dân Việt-Nam. Có lẽ vì vậy mà một ông chủ báo được ông diệm cho một triệu bạc đã viết một câu bắt hủ trong tờ báo của ông : « **Ngô Tông thống thật là một đấng cứu thế** » ! Tôi từng nghe nhiều ông bà chủ báo tăng bậc ông Diệm là « **vị cứu tinh** », những lời nịnh bợ ấy còn kém xa bài hát « **một đấng cứu thế** » của ông chủ báo kia.

Từ ngôn ngữ đến cử chỉ, Ngô-dình-diệm không có gì là « cách mạng » cả. Và lại, suốt đời ông có bao giờ làm cách mạng đâu ? Năm 1932, **Bảo-Đại** ở Pháp về Huế, lập một chánh phủ Nam-triều gọi là « mới ». Lúc bấy giờ Ngô-dình-diệm là tuần-phủ Phan-Thiết, Nghĩa là từ 1932 trở về trước, ông diệm chỉ là một ông quan thờ vua Bảo Đại, kế tiếp sự nghiệp của Thân-sinh của ông là một ông quan thờ vua **Khải-Định**, thế thôi. 1932 Bảo-Đại gọi Ngô-dình-diệm về làm thượng-thư ở Huế. Ông Diệm tuân lệnh vua, về ngồi ghế thượng-thư một thời gian. Rồi sau đó, vì tranh dành không được địa-vị ưu-tiên của **Phạm-Quỳnh** mà ông Diệm từ-chức. Sự từ-chức của ông diệm đâu phải là

một hành-vi cách-mạng. Chỉ có những kẻ nịnh hót ông, bợ đỡ ông, mới đề-cao ông là « **nhà chí sĩ** », « **nhà cách mạng** », nhưng Lịch-sử nhân-dân có thể nào ghi tên Ngô-dình-diệm được ngang hàng với uy-danh của các cụ **Phan-Bội-Châu**, **Phan-Chu-Trinh**, hay **Nguyễn-an-Ninh** đâu. Từ 1932 đến 1948, Ngô-dình-diệm không làm gì cả. Ông buồn Vua Bảo-Đại vì Bảo-Đại không trọng dụng ông. Ông buồn người Pháp vì người Pháp nâng- đỡ Phạm Quỳnh, coi Phạm-Quỳnh là bậc tài-hoa hơn Ngô-dình-diệm. Cái tính tham-lam quyền-cao chức cả của ông cụu tuần-vũ nhỏ bé đã bộc-lộ ngay từ lúc ông còn đội mũ cánh chuồn.

Từ 1932 đến 1948, nghĩa là trong thời-gian mà phong-trào Cách-mệnh ở Việt-nam đã lan tràn khắp nước, Ngô-dình-diệm chẳng có hoạt động gì cả, chẳng có thành tích cách-mạng nào đáng kể. Ông có nhận làm « đại diện » ở miền Trung cho cụ **Cường-Đề**, nhưng chỉ là đại-diện trùm chăn và lén-lút vậy thôi chứ ông không có hoạt-động. Không nhờ cậy gì được người Pháp, ông đành phải về hưu, nằm nhà dòm. mong Nhật-Bản, để mai

sau cụ **Cường-Đề** có trở về lên ngôi hoàng-đế thì Ngô-dình-diệm hy vọng sẽ được ghế thủ-tướng. Ông chỉ nghĩ đến danh-lợi cá nhân, chứ không có lần nào tham gia cách mạng vì Dân vì Nước cả. Lịch-sử Việt-Nam dưới thời Bảo-Đại đã rành rành ra đó, dù ai đã nịnh bợ đề cao tiêu sử của ông là nhà cách mạng, cũng ưỡn công mà thôi. Có thể nói rằng từ 1932 Ngô-dình-diệm chỉ nuôi trong óc cái mộng làm thủ-tướng. Khí-phách Ngô-dình-diệm chỉ có thế. Không hơn, không kém.

1948, **Bảo Đại** ở Pháp về làm « quốc trưởng ». Ngô-dình-diệm có sang Hong-Kong sau về Đalat, đề vận động với « Hoàng-thượng » về việc chính phủ. Ngô-dình-diệm được cơ hội thuận tiện xin làm Thủ-Tướng « chính-phủ Trung Ương Việt Nam » đang được thành lập. Nhưng lúc bấy giờ, ông lại bị các đảng phái chính trị từ Nam chí Bắc phản đối kịch liệt. Ở Hà nội dưới thời Thủ hiến **Nghiêm Xuân Thiện**, ở Saigon dưới thời **Trần Văn Hữu**, ở Huế dưới thời **Phan Văn Giáo**, là 3 ông vua nhỏ chia nhau quyền lợi ở « ba phần », cho tiền các báo công kích Ngô đình diệm



Bà Ngô-dình-Khả,
mẹ ông Diệm

thậm tệ. Vì thế, Bảo Đại không gọi đến Ngô đình diệm, và đề cử Trung Tướng **Nguyễn Văn Xuân**.

Ông Ngô đình diệm buồn lòng, mới xin ông Bảo Đại một cái giấy thông hành sang La Mã, rồi sang Mỹ ở hầu hạ Đức Hồng y giáo chủ **Spellman**. Chính nhờ sự che chở của Hồng y Giáo chủ mà chính phủ Mỹ của tổng thống **Truman**, đảng Cộng Hòa, đề nghị với Pháp và Bảo Đại cho Ngô đình Diệm về làm Thủ tướng Việt Nam, 13 ngày trước hôm ký

kết hiệp định Genève, dưới quyền « quốc trưởng » Bảo Đại.

Xét lại như thế đúng theo sự-kịch lịch-sử, thì thành tích cách mạng của Ngô - đình-diệm = 0. Nếu không có vợ chồng Ngô-đình-nhu, một mình diệm sẽ chỉ là một ông Thủ - tướng hèn yếu, làm tôi trung-thành của Bảo - đại, làm người hầu ngoan-ngoãn của Mỹ. Sẽ không có chuyện độc-tài độc-đoán bao giờ. Và có lẽ cũng không bao giờ có chức « Ngô tổng-thống »! Diệm kiêu-căng, nhưng lại rụt-rè nhút-nhát, không có can-đảm làm chuyện phi-thường. Đừng nói là làm chuyện độc-tài độc-đoán. Chính sách chuyên quyền bạo-ngược, và gia-đình trị của Ngô-đình-diệm chính là kết quả tai hại của áp-lực **ngô-đình-nhu**, và người em dâu của ông, là **trần-lệ-xuân**



Ngô-đình-nhu thông-minh hơn người anh, và thông-thái hơn nhiều. Tốt nghiệp trường *Ecole des Chartreux*, là trường Thiên-chúa-giáo có danh-tiếng của Pháp, Nhu về Việt-nam xin việc làm trong chính-phủ Bảo-hộ của Pháp. Người Pháp cho ông làm phó giám đốc Thư viện Pierre Pasquier, đường

Börgnis Desbordes.

Cũng như diệm, như không hề có hoạt-động cách-mạng lần nào cả. Ông là một người thân Pháp và không ưa Ngô-đình-diệm, không thích ngô đình-Luyện, ghét Ngô-đình-cần. Ông làm việc ở Hà-nội, một mình, không giao-du nhiều với giới trí thức. Nét mặt lăm-lăm lì-lì, ít cười, ít nói. Kiêu-căng, nhưng lại ghét cái quan-cách bệ-vệ và phong-kiến lạc-hậu của diệm. Nhu nghiện thuốc phiện nặng hơn ai hết thấy, tuy rằng vợ ông đã làm ra đạo luật cấm thuốc phiện. Chỉ tội nghiệp cho những



ngô đình nhu

dân làng bẹp ở Việt-Nam, từ khi đạo-luật ấy ra đời, cứ phải hút lén lút, và mua thuốc-phiện chợ đen. Lỡ bị công an mật vụ của nhu bắt được thì ở tù. Trong lúc đó, Ngô-đình-nhu hút « thả dăng » trên lầu hai dinh độc-lập, rồi sang dinh Gia-Long, có đại-úy mật vụ năm tiêm, thuốc thì mua thứ thượng hạng ở Ấn-Độ đưa về công khai bằng máy bay. Cũng vợ nhu ra lệnh cấm khiêu-vũ, mà chính nàng, và con gái Lệ-Thủy, lại nhảy « một cây ».

Nhu có giọng nói trầm trầm, nhưng chanh chua. Có lần nói chuyện với tôi trong văn phòng ông ở dinh Độc-lập, ông nói xấu các Linh-mục thậm tệ. Tôi chưa bao giờ nghe một người nào nói xấu các Cha với những lời tục-tĩu như ngô-đình-nhu đã nói. Điều đó làm cho tôi ngạc-nhiên vô cùng. Ai mới gặp nhu lần đầu, tưởng y là một nhà triết-học, tóc biểng chải, áo quần không diện, mặt mày trầm tĩnh, cặp mắt khô-khạn, nụ cười héo-hắt. Nhưng có dịp ngồi nghe nhu nói chuyện lâu, mới thấy dần dần lộ ra chân-tướng : một con người thâm-hiềm vô cùng. Mưu mô, xảo-quyệt. Một loại Machiavel phi luân-lý, phi nhân-đạo. Với nhu, không có tình nghĩa gì đáng

kề, không có lương-tâm gì đáng trọng, vô thủy vô chung. Cái thuyết « nhân-vị » của nhu là ăn cắp học thuyết của **Charles Renouvier**, trong quyển « *Personnalisme* » (Nhân-vị) xuất bản ở Paris năm 1903. Nhu đọc quyển sách này hồi ở Thư-viện Pasquier, Hà-nội. nên nhớ rằng thuyết « nhân-vị » của Ch. Renouvier không được các nhà tư-tưởng Thế-giới chú-ý đến, vì nó chứa đựng rất nhiều sai-lầm, và chân-lý giả tạo. Thuyết ấy đã sai rồi mà Ngô-đình-nhu lại còn đem ra thực hành lệch-lạc nữa thành ra thuyết « nhân-vị » của nhu y như là một con quái-vật, người không ra người, mà thú không ra thú. Tôi có nhiều lý-do để tin rằng chính ngô-đình-nhu cũng không hiểu cái « nhân-vị » của y là gì cả. Còn ngô-đình-thực, ngô-đình-diệm, vợ ngô-đình-nhu thì mù-tịt, đó là lẽ dĩ-nhiên. Chỉ có một người trong gia-đình ấy là coi rẻ cái « nhân-vị » của nhu : ấy là ngô-đình-luyện. Hình như y chẳng bao giờ đọc đến danh từ vô nghĩa ấy.

Mỗi lần tôi nghe ông diệm, ông nhu hay là vợ ông nhu tuyên bố : « Cộng hòa nhân-vị », hoặc là nghe mấy « ông-lớn » của chế-

độ diệm-nhu cũng bắt chước « Cộng hòa nhân-vị », rồi đến mấy « ông nhỏ » ở các cấp dưới cũng nhại theo « Cộng hòa nhân vị », thật tôi muốn phì cười lên một tiếng thật to : Ha ! Ha ! Ha ! Nhưng rồi ghê tởm cho chính bản thân mình cũng vẫn phải nhịn nhục mà sống trong cái « Cộng hòa nhân vị » ấy !

9 năm nay, chắc là người ngoại quốc đã cười chán chê cái dân tộc chậm tiến và mù quáng này rồi. Cho nên chúng

ta phải biết ơn anh em chiến sĩ và các Tướng-lãnh của Hội-đồng cách mạng đã chia hòng súng ca-nông vào bắn chết cha cái lỗ-bịch trong dinh Gia-long kia.

Chết diệm, chết nhu, tôi không mừng bằng chết cái nhân-vị lẳng nhăng, quái gở, đã làm nước Việt Nam thành một trò cười muốn nôn mửa của cả hai thế giới tự-do và không tự-do.



*Tượng vợ
ngô - đình -
nhu ở bờ
sông Saigon
bị dân
chúng đập
gãy và bỏ
đau sáng
ngày 2-11-63*



trần
lệ
xuân

★ *Diệm-Huyền*

TÔI biết cô này từ lúc ả còn nghèo, thất-nghiệp, ăn bám ở nhà ông bà Trần-văn-Chương, đường Rue des Roses, Dalat, năm 1948. Gặp tôi đi lang-thang trên bờ Hồ, bà Trần-văn-Chương bảo tôi : « Con gái tôi, Lệ Xuân, có cái Radio RCA đã cũ, nó tủng tiền, muốn bán, vì cậu nó, Đốc tờ Đỗ ở Saigon, có hứa cho nó một cái Radio khác. » Tôi cũng nghèo, cũng tủng tiền, nhưng tôi lại không có cái Radio nào. Nghe bà Chương nói Lệ Xuân bán giá rẻ 3.500\$, tôi đi vay tiền mua, vì được bà đảm-bảo máy còn tốt. Chiều hôm đó, tôi đến xem máy trong nhà ông bà Trần-văn-Chương. Ông Chương vặn cho tôi nghe thứ đài Pháp-Á,

Saigon, trúng ngay một bản nhạc của Tino Rossi, tôi thích quá, trao ngay tiền.

Cô ả ở trong nhà cầm ra trao tôi cái biên-lai ký tên Trần-Lệ-Xuân và nhận tiền.

Hồi đó, tôi đã học lỏm chút ít sách tướng của Tàu, và đang nghiên cứu qua loa về khoa xem tướng của Tây phương. Lần đầu tiên trông thấy Trần-Lệ-Xuân, về nhà gặp một người bạn, tôi bảo ngay :

— Ông bà Trần-văn-Chương hiền lành, phúc hậu, nhưng có cô con gái tướng mạo sát phu.

Bạn tôi hỏi :

— Sao biết ?

— Cô gái mà hai lưỡng quyền (gò má) cao như hai cái ụ đất,

con mắt sắc lém như cái poignard anglais; môi thì chu ra như miệng súng, cằm thì nhọn như que sắt, trông đầy sát khí. Thằng đàn ông nào vô phúc lấy nhầm cô ả, thế nào cũng chết vì tay ả, hoặc trực tiếp hoặc gián tiếp, chứ không thể sống đời vói ả được.

Bạn tôi lại hỏi :

— Còn ả ?

— Tiếc rằng tôi không biết ngày tháng năm sinh của Trần Lệ Xuân, thành ra không dám quả quyết. Nhưng xem nội cái sắc tướng cũng có thể biết rằng Lệ Xuân còn sống lâu, đề sát hại một vài đời đàn ông nữa. Rốt cuộc chính ả sẽ chết một cách vô cùng đau đớn, như một hình phạt cuối cùng của Thượng-đế. Đề rồi xem !

Nói về tướng-số, một hôm, hồi đầu năm nay, 1963, một ông thầy Chiêm-tinh Ấn-độ có tiếng tăm quốc-tế, đến Saigon. Vợ Ngô-đình-nhu nghe tiếng, cho mời ông thầy đến dinh Gia-long xem vận-mệnh của bà. Ông Chiêm-tinh Ấn-độ ngó gương mặt của bà một lúc lâu, rồi bảo :

— Cuối mùa Thu năm nay, chồng bà sẽ chết mà bà không thấy mặt.

Vợ nhu tức giận nhưng cười gằn :

— Ai giết được chồng tôi ?

— Chính bà giết.

Trần-lệ-xuân vớ lọ mực đỏ trên bàn, ném vào người ông Ấn-độ. Nhà chiêm-tinh điem-nhiên đứng dậy đi ra, không nói một tiếng. Chiều hôm đó, ông được lệnh phải rời khỏi Việt-Nam lập tức.

*

Bà Trần-văn-Chương sinh cô con gái ấỵ nhầm phải cái giờ Sát-Trùng rất nguy-hiêm, cho nên chính ông và bà cũng như những người trong gia-tộc hai bên nội ngoại đều phải bị cái họa lây vì cô ả. Chính Trần-Lệ-Chi cũng đã nói với các nhà báo Mỹ : « Lệ-Xuân dữ lắm. Có lần tôi đã phải cắt gân máu để tự-tử vì nó giam tôi trong phòng kín. Nghe tôi tự tử, nó mới mở cửa cho tôi ra. » Ông bà Trần-văn-Chương nhờ có Phật độ, chắc sẽ không hề gì, nhưng xét lại cái « série noire » (số đen đoạn trường) thì người ta đã thấy :

— Chính Lệ-xuân đã bỏ tù người cậu ruột, Bác-sĩ Trần-văn-Đỗ.

— Vì cô ả mà chồng chết.

— mà anh chồng chết.

— em chồng bị tù, có lẽ khổ sai chung thân là ít.

— mẹ chồng diên.

— mẹ cha chồng bị sét đánh, bị quật lên, v.v... Sự série noire chưa hết.

Về học-thức, Trần-lệ-xuân mới học Anh-ngữ mấy năm nay, nên ả nói tiếng Anh chưa thạo. Hôm ở Mỹ, một nhà báo hỏi :

— Tại sao bà cấm khiêu-vũ, mà bà lại cho cô Lệ-Thủy nhảy đầm ?

Lệ-xuân trả lời bằng tiếng Anh (tôi chép đúng câu của ả đăng trong tờ báo Mỹ) :

— *I am a thing, Lệ-Thủy is another thing.*

(Tôi là một việc. Lệ-Thủy là một việc khác).

Đó là thứ Anh-ngữ của mọi da đen Nam-Phi ! Tiếng Việt nói thế, cũng là tiếng Việt của đồng bào thiểu-số Cà-răng căng-tai !

Nhưng Trần-lệ-xuân có căn-bản văn-hóa Pháp, khá hơn ông điem. Có lẽ chính vì thế mà Lệ-xuân không bao giờ kính nể điem, coi thường điem, ăn hiếp điem luôn. điem rất sợ người em dâu hùng hồ ấỵ. Ngô-đình-diem không có vợ, vì ông bị thiếu từ lúc nhỏ, và ông không bao giờ dám lại gần phụ-nữ. Nhưng điem bị Lệ-Xuân chi-phối hoàn-toàn về tinh-thần cũng như ả chi-phối Ngô-

đình-nhu, đến đời người ta có thể nói không sai lắm rằng chính Tổng-thống Cộng-hòa Việt-nam là Trần-lệ-xuân.

Tức giận điem vì đời chút nhượng bộ — dù là giả-dối — về vấn đề Phật giáo, một đêm Trần-lệ-xuân đã sai mật vụ của ả đi gỡ những bức hình của điem treo ở mấy nơi công sở, như ở bộ Nội-Vụ, và ở mặt trước tòa đô-chính Saigon. Các nhà báo Mỹ hỏi đô trưởng **Vũ-Tiến-Huân** những bức ảnh ấỵ tại sao biến mất, thì tên tôi-tờ trung thành hèn-nhát của nhu trả lời lộ bịch là « tổng thống truyền lệnh gỡ xuống đề sơn lại cho mới ». Lại một trận cười mỉa mai của ngoại quốc !

Chính Trần-lệ-xuân không ngần ngại tuyên bố với các nhà báo ngoại quốc ở Paris :

— Ba tháng nay tôi không ngó mặt ông tổng thống. Ngay hôm tôi ra đi, tôi cũng không có chào ông ấỵ. Nguyên văn trích báo Pháp : « Je n'ai pas vu le président depuis trois mois. Le jour de mon départ, je ne lui ai pas dit bonjour ».

Các bạn thử tưởng tượng : 3 tháng trời trong dinh Gialong, vợ Ngô đình nhu không thèm ngó mặt Ngô-đình-diem (tổng thống) cho đến hôm ra đi sang Pháp

nàng cũng không thèm chào ông một tiếng !

Chính « Mme Nhu » khoe như thế với các báo ở Paris, chứ không phải là chuyện tôi bịa đặt. Tôi viết bài này rất là khách quan, toàn là chuyện thật cả, đề làm tài liệu cho Lịch-sử mà thôi.

Sau đây, là một chuyện thật nữa. Buổi tối mà Trần-lê-xuân đến phi trường tân-sơn-nhất để lên máy bay sang Rome, có Ngô-đình-nhu đi theo để tiễn chân vợ. Nhưng lê-xuân bận xoắn-xuyết với đám nô-tỳ « phụ nữ liên-đới », ra lệnh cho người này, truyền lệnh cho người kia, mắng nhiếc người nọ, cho đến đổi quên mất ông chồng. Đến giờ, lê-xuân vội vàng bước lên thang máy bay nửa chừng sực nhớ, quây lại đứng đưa mắt tìm quanh trong đám đông nô-bộc. Viên phi-công Pháp đứng gần đấy hỏi :

— Thưa bà, tìm ai ?

Lê-xuân trả lời bằng tiếng Pháp nguyên câu như sau đây :

— *J'ai perdu mon mari.*

(dịch đúng nguyên văn : tôi đã mất chồng tôi rồi). Nghĩa là chồng tôi đâu rồi, tôi không trông thấy. Ngô-đình-nhu ở trong

phòng khách, không ra. Nhưng phi-cơ đã sắp cất cánh, lê-xuân vội bước lên mấy bậc thang cuối-cùng và chui vào trong.

Tôi cho rằng câu nói ấy từ miệng vợ Ngô-đình-nhu vô tình thốt ra là một cái điếm báo trước rất linh-nghiệm rằng nàng đã mất chồng (chồng chết) ngay từ buổi biệt ly mà không thấy mặt nhau.

Chê chưa, trời đã trả báo cho cái gia đình bất nhân thất đức như thế đấy ! Vợ ra đi không được từ biệt chồng, không từ biệt anh chồng, để rồi gần một tháng sau, trong lúc Trần-lê-xuân ngồi chễm-chệ cho người ta sửa sắc đẹp của con mắt trong một mỹ-viện Huê-Kỳ ở Los Angelès, thì ở Saigon, hai anh em đơn độc nhà họ Ngô thành hai xác chết vô chủ, gục trong hai vũng máu. Cái xác của Ngô-đình-diệm lại bị cái xác của một kẻ lính hầu nằm đè chân lên nửa người trong xe ; còn xác của Ngô-đình-nhu bị vứt trên một chiếc brancard đẫm máu.

Lạy các đấng thiêng liêng ! Cho hai linh hồn ấy được nghỉ-ngơi trong yên tĩnh nghìn thu !

QUYẾT-NGHỊ CỦA HỘI ĐỒNG QUÂN-NHÂN CÁCH-MẠNG

* về việc tạm ngưng áp dụng Hiến-Pháp 26-10-1956 và giải tán Quốc-Hội

Xét vì căn bản của chế-độ dân-chủ là chủ-quyền Quốc gia phải do nơi toàn dân.

Xét vì Quốc dân Việt Nam đã chọn lựa chế độ dân chủ và quyết tâm bảo vệ chế độ ấy.

Xét vì các quyền Hành pháp, Lập pháp, và Tư pháp đã không được tôn trọng.

Xét vì Hiến pháp ban hành ngày 26-10-1956 có nhiều khoản cần phải duyệt lại.

Xét vì những cuộc phổ-thông đầu-phiếu, tổ chức trước đây do Chính phủ DIỆM đều là xảo trá và bịp bợm.

Hội đồng Quân nhân Cách mạng họp tại Bộ Tổng Tham Mưu Quân đội Việt-Nam Cộng-Hòa ngày 1-11-1963

QUYẾT NGHỊ :

ĐIỀU THỨ NHẤT : Tạm ngưng áp dụng Hiến pháp ban hành ngày 26-10-1956.

ĐIỀU THỨ HAI : Giải tán Quốc Hội Lập Pháp bầu lên do cuộc phổ thông đầu phiếu ngày 27-9-1963.

ĐIỀU THỨ BA : Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Saigon, ngày 2 tháng 11-1963

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUÂN NHÂN CÁCH MẠNG

Trung-Tướng **DƯƠNG-VĂN-MINH**

* về việc truất-phé Tổng-Thống Ngô-Đình-Diệm và giải tán Chánh-phủ

Xét vì Tổ quốc Việt Nam đang trải qua một giai đoạn lịch sử cực kỳ nghiêm trọng quyết định sự tồn vong của Dân Tộc.

Xét vì nhiệm vụ của Chính phủ là lãnh đạo toàn dân trong công cuộc chống Cộng và cứu quốc, bảo vệ tự do và an ninh cho nhân dân, đem lại hạnh phúc cho giống nòi.

Xét vì Chính phủ của nguyên Tổng Thống NGÔ ĐÌNH DIỆM đã bất lực trong nhiệm vụ đó và phân bội những quyền lợi thiêng liêng nhất của toàn dân.

Xét vì đa số những cơ cấu công quyền do ông NGÔ ĐÌNH DIỆM thiết lập đều mục nát, phân tán chủ, cần phải thay đổi tận cội rễ.

Hội đồng Quân nhân Cách mạng họp tại Bộ Tổng Tham Mưu Quân Đội Việt Nam Cộng Hòa ngày 1-11-1963.

QUYẾT NGHỊ :

ĐIỀU THỨ NHẤT : Truất phé ông NGÔ-ĐÌNH-DIỆM và bãi bỏ chế độ Tổng Thống.

ĐIỀU THỨ HAI : Giải tán chính phủ do ông NGÔ-ĐÌNH-DIỆM lãnh đạo.

ĐIỀU THỨ BA : Quyền Hành Pháp từ trước do Chính phủ nắm giữ nay tạm thời do Hội Đồng Quân Nhân Cách Mạng đảm đương.

ĐIỀU THỨ TƯ : Quyết nghị này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Saigon, ngày 2 tháng 11 năm 1963

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUÂN NHÂN CÁCH MẠNG

Trung-Tướng **DƯƠNG-VĂN-MINH**

cuộc
du
xuân
tháng 11
của
anh
tài - xế

* Trong-Tấu *

Sở báo này, do sự quyết định của tòa soạn, phải là một số báo đặc biệt về biên cô lịch sử quan trọng vừa qua ; bởi vậy các mục thường xuyên phải tạm gác để nhường cho những loạt bài chứa đựng nhiều tính chất thời sự. Tuy nhiên, vẫn không muốn xa rời độc giả, tôi đã tìm cách đóng góp nơi đây một bài tường thuật vui hợp người hợp cảnh.

Thú thật với quý bạn, tôi đã giải-nghệ lái xe Tắc-xi từ lâu rồi, nhưng sau cái ngày

lịch sử mừng 1 tháng 11 — ngày chế-độ Tấn Thủy Hoàng nguyên tử tan rã — ánh sáng tự do bỗng lóe lên rạng sáng cả một nền trời Việt Nam tự do sau 9 năm chìm ngập trong bóng tối, tôi cũng như tất cả mọi người dân, cảm thấy rộn ràng một niềm vui không bờ bến. Tưởng chừng ngày mừng 2 như ngày đại-hội mùa xuân, tôi đã lấy xe Tắc-xi của một bạn đồng nghiệp cũ chạy vòng trên khắp các đường phố Saigon, một là để đưa khách

kiếm tí tiền lẻ, hai là để lợi dụng cơ hội quan sát khung cảnh vui tươi có một không hai nói trên.

Nếu quả thật có những ngày xuân vào tháng 11 dương lịch, thì ta có thể nói được rằng trong các ngày đó (tôi xin nói rõ *trong các ngày đó*) hầu hết các người dân Việt Nam đã được tận hưởng một thứ hạnh phúc hiếm có trên đời này, là tự do. Tất cả những bộ mặt đều nở nang tươi như hoa. Có những ông già bà lão như trẻ lại cả hàng chục tuổi...

● **La to lên cho nó hả !**

Trời vẫn còn sớm, nhưng trải qua một đêm nóng lòng chờ đợi, dân thành phố tỏ vẻ bồn chồn, muốn nhìn rõ tận mắt tất cả mọi biên cô nên đã túa nhau ra đường đông như trảy hội.

Xe tôi vừa chạy tới Ngã Sáu, thì một cảnh tượng khá lạ lùng đã diễn ra khiến tôi phải ngừng xe lại xem : Một ông già nọ vung chân múa tay đi lại trên hè phố, đầu lắc la lắc lư như nhảy *Mambo*, miệng la hét om sòm :

— La lên ! La to lên cho nó hả, bà con cô bác ơi ! Bây giờ thì mặc sức mà nói, không ai ngăn cản nữa !

Ông nói rất nhiều, nói gần như quát. Ông nói cho hả hơi, nói để « xả súp-báp ». Tất cả những gì bị dồn ép trải gần 10 năm qua, giờ đây như được bật tung ra không khác chi hơi trong nồi « xúp-de » thoát khỏi các lỗ hông. Ông níu tay người nọ, ông kéo áo kẻ kia, xúi dục họ la hét, họ xi và cho... đã. Nhìn ông, tôi có cảm tưởng như được xem một con đồng đang say hơi nhang và giọng ca đầy quyền rũ của bác cháu văn. Tôi hiểu rõ tâm trạng của ông già đó lắm. Nếu không lắm, thì có một lần tôi đã kể giai thoại sau đây trên một tờ báo :

« Một ông thợ hớt tóc kia được vời vào cung để cạo mặt, sửa gáy ông vua nọ. Vẫn dĩ kỳ hình dị tướng nên nhà vua lúc nào cũng phải dùng mũ ni trùm kín từ đầu xuống tai để che dấu một bộ phận cơ thể ở gần đầu mà ông cho là rất xấu. Riêng anh thợ, nhờ hớt tóc cho nhà vua nên đã biết rõ điểm bí mật

này. Mặc dầu vậy, anh ta vẫn không dám nói ra, vì anh sợ mất đầu như bõn. Biết mà không được nói, có khác chi trường hợp của khôi hơi bị bịt kín trong nỗi « xúp-đe »? Bởi vậy, một hôm anh đã chạy ù ra chỗ đồng không trông quạnh, ghé miệng vào một lỗ hang mà la to lên rằng: « Nhà vua tai lừa! Nhà vua tai lừa! ».

Tâm trạng của ông già ở dưới chề độ cũ không khác chi tâm trạng của anh thợ hớt tóc.

Nhưng ông già đã được thỏa mãn hơn, vì vào bữa mừng 2 tháng 11 năm 1963, ông được tự do nói lên tất cả những uẩn ức của lòng mình trước mặt đám đồng mà không sợ bị giam cầm đầy ải.

● Thay đổi áo

Một anh tài-xê Tác-xi được người đẹp xưng em và gọi bằng anh quý bạn ạ! Vâng, chính tôi, Bồ Thăng Cu Tác, làm tài xế Tác-xi, lái chiếc xe 404 trên 2 (1) số N.B.L., tôi đã được một cô nàng xinh như mộng gọi bằng anh và xưng em ngọt xớt. Cô ta

hấp tấp mở cửa xe tôi bước lên và thở hào hên:

— Trời ơi! Em mừng quá, anh ơi! Sắp được nhảy đầm rồi!

Thì ra cô ta là một cựu vũ-nữ đang chờ thời trong bóng tối. Cô ta bắt tôi lái xe gần tới dinh Gia-Long để hoan-hô các anh chiến-sĩ Cách-mạng. Có một điều lạ là không hiểu tại sao đang vui, cô bỗng lại buồn ngay được? Đền lúc được nghe cô giải bày tâm sự, tôi mới hiểu rõ nguyên do. Thì ra cô là một trong những cô gái ái mộ kiểu áo hở cổ của « Bà Nhu ». Cô lo đây là lo cho số phận cái cổ, hay nói hẹp lại là cái cổ áo không cổ dùng để khoe cổ với bà con. Cô sợ những bọn người quá khích, vì ghét « Bà Nhu » mà quay qua « tỏ khổ », những chiếc áo không cổ của cô. Cô than thở:

— Anh ơi! Em may có đến cả mấy chục chiếc áo dài kiểu « cổ Bà Nhu », bây giờ làm sao đây? Em sợ bây giờ mặc ra đường, người ta ghét, người ta xúm lại xé thì nguy quá!

Tôi đáp:

— Em (dịp may hiếm có để anh tài xế tác-xi được gọi người đẹp bằng Em) cứ nói

thề, chứ ai mà lại đi trả thù bản tiện như vậy? Ghét người không lẽ lại ghét luôn cả áo hay sao? « Áo hở cổ không tạo thành bà Nhu » (Tôi đã dựa vào câu « L'habit ne fait pas le moine » để đặt ra câu này hầu « lây le » với em). Nếu em mà xấu người xấu nết, thì dù có đôi đèn cả vạn chiếc áo, con người em cũng chẳng tốt được hơn tí nào.

Nàng lại nói:

— Em không phải là người xấu, nhưng sao em vẫn thấy sợ sợ thề nào ấy? Mà nếu đôi áo thì em đền vợ nợ mắt, vì có cái em may đến hơn hai nghìn bạc, có gắn hột đá xung quanh...

Tôi lên mặt anh hùng rơm:

— Em cứ việc mặc đi, có ai gây sự anh sẽ bênh vực em.

Ngưng một lát, tôi lại nói tiếp:

— À mà nếu có sợ quá, thì anh khuyên em nên nổi « cổ cao » vào mà mặc là yên chứ gì?

Nàng lắc đầu:

— Không được đâu! Nổi cổ vào người ta biết mắt.

Tôi dờ giọng triết lý hai xu sườn:

— Biết thề nào được? Ở

trên đời này thiếu gì người « nổi cổ » mà vẫn chẳng ai hay biết gì? Ăn thua ở chỗ là có nổi khéo hay không.

Đồng hồ xe tôi đã chỉ hơn hai trăm đồng rồi cô gái mới giật mình la lên:

— Ôi thôi chết rồi! Mãi đi xem hội mùa xuân lâu quá quên cả... Anh... anh ngừng đây cho em xuống đi!

Nàng moi mãi trong cái túi da to tướng nhưng chỉ vét được có hơn ba chục đồng. Nàng đưa cho tôi và năn nỉ:

— Thôi anh cầm đỡ vậy. Sáng nay xui quá, em ở nhà đi ra quên đem tiền theo. Anh cảm phiền, lúc nào Đăng-Xinh mở cửa, anh có nhảy đầm em sẽ không lây tiền của anh.

Tôi cầm hơn ba chục bạc trong tay lăm người đi. Nàng bước xuống xe, trong khi đó tôi lăm bằm:

— Minh mà nhảy đầm gì? Có nhảy xuống đầm tự tử thì có ày!

● Tá mùi-xao của « Bà Cổ »

Sau ngày lịch sử mừng 1 tháng 11, Saigon vẫn nhộn

nhịp trong mây hôm liên. Tôi vẫn còn mượn chiếc xe Tác-xi của người bạn đi rảo khắp nơi để « dò xét dân tình ». Tôi đã có dịp chờ một nữ sinh trường công nọ, và đã được cô kể cho nghe một câu chuyện đáng ghi vào lịch sử các giai-thoại.

Thật ra, trong thâm tâm tôi cũng không muốn nhắc nhở tới người đàn bà bi đỗi ấy làm gì, nhưng khổ một nỗi, đi tới đâu, lúc này người ta cũng chỉ nói tới « Bà Nhu. Bà Nhu ». Ấu là, để ghi lại phần ảnh một thời, tôi cũng đành cần rắng kể lại câu chuyện nghe tóm được để độc giả có dịp suy ngẫm. Tuy nhiên, tôi không bảo đảm rằng đây là câu chuyện có thật hay bịa. Câu chuyện do cô nữ sinh kể lại như sau :

« Có một ông hiệu trưởng trường công nọ, xưa nay vẫn được tiếng là trung thành với « Bà Cô ». Ông đã sống bám víu vào gấu quần « Bà Cô » (đúng theo lời cô nữ sinh) để cùng cô tiến tài và danh vọng. Ông đã a-tông với chế độ cũ để đàn áp học-sinh. Vì vậy, giới đầu xanh tuổi trẻ tỏ ra vô cùng căm phẫn

trước thái độ hèn nhát của ông ta. Sau ngày Ngô Triều bị sụp đổ, một cô nữ sinh nọ bèn nảy ra ý kiến khá ngộ nghĩnh để cảnh cáo con người trí thức « thiếu vệ sinh » kia. Cô nữ sinh đã mua một tá « si-líp » và gửi đền tặng ông hiệu trưởng kia, kèm theo bức thư đại ý như sau : « Đây là tặng vật của « Bà Cô » gửi đến ông để dùng làm mùi-xoa chùi mũi ».

Phần suy ngẫm, chúng tôi xin nhường lại cho bạn đọc !

Người « yêu nước » để ra như nấm

Sau ngày 1-11, tôi được chở trên xe không biết bao nhiêu là những người « yêu nước ». Nói tóm lại, tất cả mọi người đều cảm thấy « yêu nước » trong lúc này. Có một ông ký giả nọ, không hiểu có phải vì phờn chí, ăn nói quá nhiều hay không, mà khi bước lên xe tôi, tiếng ông ta đã khàn hẳn đi. Ông ta bị chế độ cũ bắt giam cách đây mấy ngày và vừa mới được Hội Đồng Quân Nhân Cách Mạng thả ra. Hình như vì đến thăm một sinh viên nào đó nên ông ta đã bị bắt.

Và cũng nhờ được « bị giam », mây hôm, ông ta đã trở thành chánh trị phạm. Giờ đây trong đầu ông có cả một chương trình cứu quốc và kiến quốc vĩ đại. Theo lời ông nói với tôi, thì ông sẽ xin vì tổ quốc bắt đầu từ giờ phút này. Nếu Hội Đồng Quân Nhân Cách Mạng có lòng « chiều cò », ông sẽ xả thân vì nước và phục vụ hết mình. Ông sẽ có mặt trong hàng Nhân-Sĩ. Ông sẽ lập hội Văn Nghệ nọ, Văn Nghệ kia. Ông sẽ chửi toáng lên cho bọn phản cách mạng biết tay. Ông sẽ tỏ cộng triệt để. Nghe tôi nói là tôi cũng học đòi viết lách, ông bèn long trọng tuyên bố :

— Để tôi xét xem, nếu anh có đủ khả năng phục vụ thì tôi cũng sẽ cho anh được nhập hội.

Ông nói hơi nhiều nên tỏ ra rất « yêu nước » của mây cô hàng nước chanh. Ông ưỡng lu bù, cả hàng chục ly mà chưa đã khát.

Tôi không dám phản đối ý nghĩ của ông nhưng cũng tự thẩm nhủ : « Minh là thứ tài xế Tác-xi các ké, nhảy chồm chồm lên chỉ tổ quần chân chứ

được ích lợi gì đâu. Thôi thì cứ lo lái xe cho giỏi cũng là phục vụ tổ quốc rồi ! »

Nhân vụ này, tôi lại chợt nhớ đến một câu nói trào lộng của người bạn :

— Xê ra cho người ta tỏ cộng !

Hỡi những ai thành tâm tỏ cộng, xin nhớ tới lời nói đầy ý nghĩa này !



Tôi có tham dự cuộc tấn công Dinh Gia-Long

Tôi đậu xe ở đường Lê-Lợi đi vào sau dinh Gia-Long để chứng kiến khung cảnh tung bừng của những ngày chiến thắng vinh quang. Tinh quân dân nhất trí thể hiện rõ rệt. Vồn dī dễ nhạy cảm, nên tôi thấy rung rung nước mắt. Có những bà lão nắm lấy tay các anh quân nhân run run tỏ bày tâm lòng tru ái. Có những chị bán hàng rong, đã trao tất cả gánh hàng của mình cho các anh để làm lễ khao quân. Có những bạn sinh viên vừa được thả ra, nhảy lên chiếc xe nhà binh có gắn máy vi-âm, đặt sau dinh Gia-Long, để tỏ lòng tri ân các chiến sĩ. Một ông nọ, có lẽ là thương gia hạng bự, đứng cạnh tôi cất giọng tri-kỷ :

— Lúc tấn công dinh Gia Long, tôi cũng có mặt.

Tôi hỏi :

— Ông cũng tham dự trận tấn công của các chiến sĩ cách mạng ?

Ông nọ mỉm cười bí mật :
— Quân dân nhất trí mà ! Quốc gia hữu sự, thật phu hữu trách chứ ! (ý ông muốn nói « quốc gia hưng vong, thật phu hữu trách »).

— Ông chiến đấu bằng tay không ư ?

Ông đáp lời lững :

— Khi lòng dân đã phẫn uất đến tột độ, thì lòng can đảm của con người thật khôn lường, bác ạ ! Tôi không thể ngờ được...

Ông chưa nói dứt câu thì một tràng tiếng súng dội lên. Ông « tham dự cuộc tấn công » vội vàng ù té chạy mất. Tôi còn đang ngỡ á: chưa hiểu gì thì một bạn quân nhân bỗng la to :

— Bà con hãy yên tâm. Chúng tôi bắn đạn hơi để mừng chiến thắng đây !



(1) $\frac{404}{2} = 202$, một thứ xe hiệu Peugeot cỡ lô sĩ.

« Ôi quê-hương
siết bao tình thương ! »

★ Diệu-Thanh
(Washington)

Diệu-Huyền thân-mến,

NOI sao cho hết nỗi vui mừng, vui mừng, vui mừng... Ôi vui mừng không siết kể... của em, của hết thầy sinh-viên và Việt-khieu ở đây ! Nơi đất khách, xa quê nhà muôn dặm, tiếng nói khỏe mạnh hân-hoan vang lên từ máy Radio... của các vị anh hùng Dân-tộc vừa đứng lên đập nát cái chế-độ tàn khốc của chúng nó ! Em khóc lên, chị ạ. Em ôm cái máy phát-thanh, khóc nức-nở trước mặt mấy người bạn Việt và Mỹ, rồi chúng em ôm nhau khiêu vũ, quây cuồng, điên dại.

.

Làm sao về ngay Saigon bây giờ đây, thay vì ngồi viết mấy giòng thư không tả được hết nỗi niềm hoan-hỉ của mình. Washington hôm nay tung bừng như mở hội. Tuy rằng chuyện xảy ở Đất nước Việt Nam không đủ làm cho dân-chúng Mỹ hân-hoan rộn-rịp, nhưng với một cô gái Việt lưu-lạc giữa thủ-đô hoa-lệ, biết bao là say-sưa. Chúng em cảm thấy như chính mình hãnh diện được làm người công-dân Việt, bù lại cho xiết bao là uất-tức, căm giận khi nghe Trần-lệ-xuân nói trong vô tuyến truyền hình. Nhục nhả cho người đàn bà khả-ố, nhưng cũng không khỏi nhục lây đến mình, khi mà dư-luận người Mỹ ở Washington

gọi y là « *a talking-doll from Saigon* », là « *Lucrece Borgia* » ! Những trái cà chua do những bàn tay Việt-nam ném vào mặt y không đủ thổ lộ hết phần-nộ của đàn con nước Việt đang sống ở đây.

Ngày nay, cách-mạng thành-công. Biết nói sao để tỏ hết lòng tri-ân đối với các vị Tướng-lãnh đã trả thù cho Dân-tộc ! Chỉ có súng đạn, lưỡi lê, trái phá, mới diệt được lũ bạo tàn, phản dân, phản quốc.

Các bạn được sung-sướng

tham dự những ngày vinh quang ở nước nhà. Các bạn được cầm trong tay những món quà tặng đến tay các anh em chiến-sĩ. Các bạn được đứng chung với đoàn chiến sĩ và vỗ tay hoan hô đứng tươi cười trên xe thiết giáp !

Còn đây chỉ là tiếng hoan hô văng-vẳng ở xa-xôi ! Nhưng, thưa chị, đây là cả tim huyết, cả linh hồn của chúng em dâng về Tổ-Quốc ! « Ôi Quê-hương, xiết bao tình thương ! »

Washington 4-11-63

D.



Mặt tiền dinh Gia-long sau tiếng súng Cách-mạng ngày 1-11-1963

Thương tiếc Tổng-thống KENNEDY

TỔNG-Thống John KENNEDY đã chết vì một viên đạn bắn vào đầu ông lúc 19 giờ (G.M.T.) tại Dallas, tỉnh Texas. Hai giờ sau Cảnh-Sát đã bắt được thủ phạm, người Mỹ, tên là Lee H. Oswald, 24 tuổi, trốn trong một rạp chớp bóng.

Tổng-thống Kennedy năm nay được 46 tuổi, và là vị Tổng-thống thứ 35 của Hoa-kỳ.

Theo Hiến-pháp Hoa-kỳ, Phó Tổng-thống Johnson đã tuyên-thệ làm Tổng-thống, thay thế Ông Kennedy. Chúng tôi đăng tin buồn này để tỏ lòng biết ơn Tổng-thống Kennedy vì ông đã cương-quyết chống chế-độ mục-nát của ngò-dình-diệm, triệt để ủng-hộ phong-trào tranh-đấu của Phật-Giáo và tận-tâm lo-lắng cho Quân-đội và nhân-dân Việt-Nam thực-hiệu mau chóng tự-do dân-chủ.

Ông Kennedy chết, là một cái tang lớn cho thế-hệ thanh-niên tiến-bộ đang vươn lên, đầy sinh-lực và cương-quyết để xoay-đổi vận-mệnh loài người.



Oswald, kẻ đã ám sát Tổng-Thống Kennedy

thư
gửi
ông
BỬU
HỘI

★ Nguyễn-Vũ

Ông bạn,

VỚI tư-cách một người bạn mến ông đã lâu năm, chuyện trò với ông đã nhiều lần, tôi viết bức thư này để cố giữ lại chút cảm tình giữa ông và tôi, và may ra, hy-vọng giúp ông giải-quyết một vấn đề lương tâm mà tôi nghĩ rằng nó đang dày vò cắn rứt ông dữ lắm.

Chắc ông sẵn lòng tha thứ cho tôi đã gửi đến ông bức thư công khai trong lúc Cụ Thân mẫu của ông, gia-đình của ông, bạn hữu của ông, đồng bào của ông, đều đã từ bỏ ông, coi ông như một người con bất-hiếu, một kẻ phản-bội, đối với gia-đình và Tổ-quốc.

Vì, mặc dầu ông có tội-lỗi thế nào chăng nữa đối với Lịch-sử nước nhà trong mấy tháng vừa qua, tôi vẫn còn muốn giữ tình bạn chân thật với ông ngày nay cũng như ngày trước.

Hắn ông còn nhớ hôm chúng ta trò chuyện với nhau trong căn phòng nhỏ hẹp nhưng xinh-xắn ở Hotel Catinat, sáu hôm ông ở Paris về, và trong lúc Saigon đang sắp sửa có cuộc vận-động bầu-cử Tổng-Thống Cộng-hòa nhiệm kỳ 2. Lúc bấy giờ ông còn trong sạch và mặc dầu nhiều người đã công kích ông có vẻ theo đuôi ngô-đình-diệm một cách trung-thành tận-tụy, đại đa số đồng bào, trong

THƯ GỬI ÔNG BỬU HỘI

đó có tôi, vẫn còn tin-tưởng nơi ông khá nhiều. Hơn một tiếng đồng hồ, tôi đã lấy tình thân-hữu mà trình-bày cho ông thấy rõ cái chính-sách tham-lam tàn-bạo của anh em nhà họ ngô, chính sách rất nguy hại cho sự sống còn của quốc-gia Việt-Nam, và tôi đã viện mọi lý lẽ chính trị quốc gia và quốc tế để khuyên ông ra ứng-cử Tổng-thống Cộng-Hòa chống ngô-đình-diệm.

Nhân danh một nhóm trí thức có cảm tình với ông, tôi đã hứa ủng hộ ông với tất cả lòng sốt sắng, và chân thành. Chúng tôi hứa sẽ vận-dụng tất cả mọi phương tiện công khai, hoặc bí mật, và chút ít uy tín của chúng tôi đối với đồng bào, để đưa ông lên làm Tổng-thống Cộng-hòa với một chương trình xây dựng một nước Việt-nam tự-do tiến bộ và dân - chủ thật - sự. Chúng tôi nghĩ đến vận mệnh của cả một dân-tộc đang ở trong tay một gia-đình tham-lam tàn-bạo.

Ông đã hoàn toàn tán-thành lập trường và quan-điểm của chúng tôi, nhưng ông nói ông không có tài bằng ngô-đình-diệm, và theo ông, chỉ có ngô-đình-diệm là xứng đáng làm tổng-thống mà thôi. Tôi nghĩ rằng ông quá khiêm tốn, và mặc

dầu tôi khần-khoản yêu cầu ông ra ứng cử, ông nhất định thoái-thoát, và hơn nữa, ông bảo sẽ « phụng sự cụ Ngô để phụng sự Tổ-quốc ». Trời ơi, làm sao tôi quên được lời nói của ông !

Hắn ông còn nhớ thái-độ buồn bã của tôi khi tôi chấm-dứt câu chuyện bằng một lời khuyên cuối cùng : « Tốt hơn, ông nên từ bỏ các tham-gia chính quyền, để trở về tận-tụy với Khoa-học. Như thế, ông còn ích-lợi hơn cho nước Việt-nam, và cho chính ông ».

Ông còn trả lời rằng ông chỉ phục-vụ cho chính-phủ ngô-đình-diệm trong thời-gian kiến-thiết xứ-sở, rồi sau này ông sẽ từ-chức để phục-vụ cho khoa-học.

Ra về, tôi suy nghĩ rằng có lẽ ông nói đúng, và tôi vẫn còn tin nơi lòng ái quốc của ông.

Thật tôi không ngờ, « lòng ái-quốc » của ông đã được đem ra chứng minh một cách quá chán-chường trong các biến-cố vừa qua. Ông đã vô-tình, hay cố-ý, hòa với phe ngô-đình-diệm để đàn áp Phật-Giáo và phủ-nhận phong-trào cách-mạng của thanh-niên Phật-tử. Ông đã đồng-lỏa với diệm-nhu để lừa bịp quốc-dân và quốc-tế. Ông đã phản-bội Mẹ của ông, bạn hữu của ông, đồng bào của ông, tôn-

giáo của ông. Ông đã chứng tỏ trước dư luận thế-giới một thái độ hèn-nhát, mù-quáng. không xứng đáng là một nhà "ngoại-giao", không xứng đáng là một nhà "bác-học".

Làm sao ông xứng đáng là một công-dân Việt-nam nữa ?

Tuy thế, riêng tôi vẫn hiểu ông. Là bạn, tôi chỉ phiền về sự quá nhu nhược của ông mà thôi. Có lẽ ông đã bị ngô-đình-nhu và ngô-đình-diệm lừa bịp. Ông chỉ là một trong số đông nạn-nhân của chính sách xảo-quyệt của ngô-đình-nhu. Có lẽ ông cũng đã thấy những tội ác của gia-đình ấy, ông chỉ thiếu can-dảm để từ bỏ nó mà thôi. Điều đó khiến ông đáng trách hơn là đáng khinh. Sự viết thư này hôm nay chứng tỏ rằng tôi còn mến ông, với tư-cách một kẻ trí thức khoan-dung nhiều hơn là một kẻ cố-trì.

Tôi rất tiếc khi nghe tin ngô-đình-diệm gọi ông về để lợi-dụng ông trong vụ đàn áp Phật giáo, tôi đã đi tìm ông ba lần để can gián ông, nhưng ba lần ông đều tìm cách tránh tôi. Ông sợ lời khuyên bảo cương-trực và chân-thành của một người bạn ? Ông quá tiu tướng nơi ngô-đình-diệm, không còn muốn nghe một lẽ phải nào

khác ? Ông sợ những cặp mắt mật-vụ của nhu luôn luôn dòm-ngó ông ?

Nhưng dù sao, hôm nay tôi gửi đến ông mấy giòng chữ này, không phải là ném một hòn đá vào người ông. Ông đã biết tôi không phải là một kẻ tàn-nhân. Tôi chỉ muốn khuyên ông một lời cuối cùng. Một lời thành-thật. Theo ngu ý của tôi, ông còn có phương tiện và thì giờ để trở về với lý-trí tốt đẹp. Ông chưa bị mất hẳn đầu. Tôi không so sánh ông với bọn tôi-mọi vô liêm-si của gia đình họ ngô. Ông là bậc thông-minh. Ông có thể bị người ta lừa gạt, hoặc bị mua chuộc, nhưng ông không phải thuộc về loại bần tiện và hèn-hạ. Điều có thể tha thứ, là ông còn lương-năng của một người trí thức.

Cho nên theo ý-nghĩ thiên-cận của tôi, ông còn có thể trở về Việt-Nam, để xin Bà Cụ Thân-mẫu tha-tội cho ông, và xin đồng bào tha thứ cho ông. Điều đó sẽ làm vinh-dự cho ông, chứ không phải là một điều sỉ-nhục.

Ông đã bị lầm-lỗi nhất thời, ông sẽ chuộc tội bằng sự từ-bỏ tất cả mọi tham vọng chính trị và trở về tận tụy với công-tác khoa-học. Đó là nhiệm-vụ tốt đẹp mà

ông còn có thể đeo đuổi mãi mãi để đem lại vinh-quang cho ông và cho xứ-sở. Ông còn trẻ, ông còn nhiều triển vọng, và nhiều khả năng để góp phần xây-dựng một tương-lai khoa-học rạng-rỡ cho Quê-hương. Tôi tin rằng thế-hệ ngày nay và ngày sau sẽ sẵn-sàng quên tất cả những lầm-lỗi của một thời tao-loạn, để đón nhận những người có tài-năng và thiện-chí.

Lịch-sử chỉ kết án những kẻ ngoan-cổ, những kẻ gây ra tội-ác. Nhưng Lịch-sử luôn luôn tha thứ những kẻ đi lầm đường biết trở về với Bồn-phận và Lý-trí. Đó cũng là giáo-lý của Đức-Phật mà ông là một kẻ sùng-bái, như ông đã có lần nói với tôi và ông Phạm công Tắc trên lầu Majestic.

Ông Bửu-Hội, tôi đã có hai lần tỏ lòng quý mến ông. Lần thứ nhất, khi ông sửa lại tên ông là *Nguyễn-phúc Bửu-Hội*. Lần thứ hai khi ông đã từ chối những danh vọng cao sang mà Bảo-Đại muốn tặng ông.

Lần này, nếu ông trở về với Tôn-giáo, với Tổ-quốc, và gia-đình, tôi tin rằng ông sẽ tìm lại được sự quý mến của nhân-dân.

Riêng tôi, nếu tôi mất một người bạn, tôi không tiếc mấy. Nhưng tôi sẽ tiếc vô cùng nếu tôi thấy mất một người con thông-

thái của Việt-Nam, người ấy có thể trở thành một nhà bác-học có ích lợi cho Quốc-gia và Thế-giới.

Mong ông tin nơi tình bạn chân thật và vô tư của tôi.

N. V.

Lời cảm ơn

CỦA SINH-VIÊN V. N.
TẠI PHILIPPINES

Sinh-viên Việt-Nam tại Philippines nhờ tạ-chí Phở-Thông, Saigon, chuyển lời chân-thành cảm-ơn toàn thề Sinh-viên Đại-học Philippines và Tổng-hội Sinh-viên Quốc-tế U.P. International Club đã cùng chúng tôi tranh đấu quyết liệt, tố-cáo với Liên-Hiệp-Quốc những hành-động dã-man đàn-áp Phật-giáo của chính-phủ ngô-đình-diệm trong tháng 10-1963.

Sinh-viên Việt-Nam tại Philippines

★ LÊ-NHÂN-CHÍNH
(Saigon)

I

Chánh sách Diêm Nhu quả bạo tàn !
Thật là địa ngục ở trần gian !
Mồm tuy tuyên bố câu nhân-vị ;
Tav đã thi hành kể đã - man.
Phật tử bắt giam, gương Hán Dũ ;
Sĩ phu chém giết, chuyện Tần Hoàng.
Ngai vàng bạo chúa — thời cơ mặt.
Cách-mạng vùng lên đã đập tan !!!

II

Chế độ Ngũ Triều nghi đến kinh !
Ra oai tác quái chuyện rừng mình !
Ngoài Trung cậu Cùn mưu trăm kể...
Nội phủ cô Xoan tính đủ vanh...
Tồng hách, tác phong hơn bạo chúa ;
Cổ ghiền, chánh trị quá lưu manh.
Luân hồi nhân quả là như vậy !
Thường phạt cơ trời thật chí minh !!

Chợ Lớn Quốc

ngại hòn ... ngại viên

(Đề chia buồn cùng các ông Nghị đắc cử vừa qua)

MƯỠU

Ngại viên, viên tưởng nên tròn,
Vi đâu tan tác chức « ngại hòn », trời ơi !!
Miếng ăn kê đèn tận nơi,
Đã đưa lên miệng còn rơi đặng nào!

NÓI

Càng ngắm nghi xiết bao cay đắng,
Hai mươi lăm ngàn một tháng rõ là ngon.
Tưởng phen này vận đỏ bằng son,
Thỏa danh tiếng ngại hòn, ngại cục.
Còn, mất, sá gì thấy mẹ nước,
Đói, no, thôi cũng mặc cha dân
Hắn từ đây no cật, ấm thân,
Tòa Quốc-Hội lẫn-khôn cho có mặt.
Công việc chuyên môn duy khéo gạt,
Xe hơi hãnh diện thế là vui.
Hỏi vì đâu biến đổi cơ trời,
Viên, hòn, cục tan rơi theo trước gió.
Thôi về vậy, xua gà cho vợ,
Mà cũng đừng than thở phí công to.
Vận may nay đã hết thời.

★ Tú-Be



số 1 sẽ ra sáng ngày Thứ Sáu 6-12-1963

Nhật-báo



Các bạn phóng-viên ở các tỉnh

xin viết thư thương-lượng gấp về điều-kiện hợp-tác với báo Dân-Ta.

Xin gửi về : Ông Chủ-nhiệm
Nhật-báo **DÂN-TA**
224 Gia-Long — Saigon

Nhật-báo



Các nhà buôn muốn đăng quảng-cáo dài hạn trong nhật báo **Dân-Ta** với giá đặc-biệt nội trong tháng 12-1963, xin gửi thư hoặc đến thương lượng với :

Ông Quản-Lý
Nhật-báo **DÂN-TA**
224 Gia-Long — Saigon

Optalidon

VIÊN THUỐC MÀU HỒNG

TRỊ ĐAU NHỨC !



Quý vị đã dùng đều
CÔNG NHẬN :

Chỉ có **Optalidon**
là **CHẶN ĐỨNG SỰ ĐAU NHỨC**
NHANH CHÓNG HƠN CẢ



KM/340/BYT 7 - 3 - 63

KINH LÝ VĂN PHÒNG
110, đại lộ Nguyễn-Huệ — Saigon
Điện-thoại : 23.187



Phạm - văn - Lạng

Giám - Định Trắc - địa - sư
Géomètre — Expert

373, Phan-thanh Giản

SAIGON

K.N. số 260 ngày 20-6-63

HO, **Bổ-phế linh-đơn Thụy-Lâm loại A**
TRỊ : Các chứng ho lâu năm, nhiều đàm, ho cảm, ho đàm ho gió, yếu phổi, rang ngực, tự nhiên sút cân.

Bạch-Đới, **hoàn Thụy-Lâm**
TRỊ : Cứng đầu cơn, ngứa cửa mình, ra huyết trắng (các tiệm thuốc Bắc đều có bán)

Nhà thuốc **THUY-LÂM** 191 Gia-Long, Saigon
K.N. số 425 ngày 25-9-63

Gần Đến kinh kỳ, Bần thần đã dươi, hay là đang hành kinh mà đau bụng, uống : **Lôi Công Hoàn « ÔNG TIÊN ».** Hỡi các tiệm thuốc Hoa-Việt, Saigon 228 Lê-thánh-Tôn. Nhà thuốc «**Ông Tiên**» Phú-Lâm Cholon K.N. BYT. số 1 — 9-5-63

Phong Ngứa, Ghê chốc, lở loét, gãi tới đầu lan tới đó, không phải thoa phết sơ sài ngoài da mà hết, uống **Giải Phong Sát-Độc-Hoàn « ÔNG TIÊN »** 30 năm sáng lập. Hỡi các tiệm thuốc Hoa-Việt. Nhà thuốc **Ông Tiên** Phú-Lâm Cholon (K.N. BYT. số 3 — 9-5-63)

1) HUỆT PHÁT PHÒNG LAO THẢO

Thuốc trị Ho đàm, Ho siêng. Ho yếu phổi cho người lớn.

2 AN THẦN BỬU trị yếu tim mắt ngủ, hồi hộp choáng váng chóng mặt, thần kinh suy yếu.

3) ĐẠI BỔ LONG PHỤNG TINH trị các chứng mệt mỏi đau lưng, ít ăn ngủ, lao lực quá độ.

4) PHỤ NỮ HỒI XUÂN TỐ trị bệnh phụ nữ kinh nguyệt trời sứt, thiếu máu mặt mét da xanh, ít ăn ngủ hay đau lưng.

5) DƯỠNG THAI BẢO SẢN HOÀN trị quý bà khi có thai bị ọạ mưa, hén, thai trăn, thiếu máu bần thần đã dươi.

6) THẢO LINH SƠN trị phong thấp, đau nhức khớp xương.

7) Thuốc PHONG NGỨA Di An Hòa trị các chứng phong ngứa, ghê chốc lở loét ngoài da.

8) KIẾN NHI THẢO, thuốc bổ trẻ em, tì vị yếu ăn ít tiêu gầy còm, đồ mỡ hôi trộm, cam tích.

9) BẠCH TRẦN CHÂU, trị mụn cám mụn bọc trên da mặt, (có đê bán ở các tiệm thuốc bắc).

Tổng phát hành : Nhà thuốc **DI AN HÒA** 232A Lê-thánh-Tôn Saigon K.N. số 385 ngày 21-8-63 đến ngày 20-2-64.

Nước Ngọt «CON CỌP»

Nguồn mạch Sức Khỏe
và Vui Tươi



Nước Ngọt «CON CỌP» mỗi chai
Là nguồn Vui Mạnh kéo dài Tuổi Xuân

HEPATIC

Ai đau gan?

NÊN DỪNG THUỐC

HEPATIC

CÓ BÁN KHẮP CÁC NHÀ THUỐC ÂU MỸ

HEPATIC

Kiểm nhận số 350/BY.J. ngày 2-8-63



MỸ-DUNG-LÔ
Hồng - Nguyễn

*Làm cho da mặt mịn màng
 Tiêu tan các vết nám đen
 Các thối mụn trên mặt,
 và rôm sảy cho trẻ em*
Nhà thuốc HỒNG-NGUYỄN
 246, đại-lộ Nguyễn-Hoàng
 Chợ Lớn

K.H. số 242, ngày 20-6-63

Ở BÀN KHẮP NƠI

Công - Ty Bảo - Hiểm

« **LE SECOURS** »

Công-Ty Bảo-Hiểm và Liên-Hiệp Bảo-Hiểm những
 tai-nạn, hỏa-hoạn, hàng-hóa, trộm cắp và tất cả các rủi ro.

Trụ sở chính :

30-32, đường Laffitte — Paris (9ème)

Chi-Cục Viễn-Đông :

16, đại-lộ Nguyễn-Huệ (Charner cũ) Saigon

Điện - Thoại : 20.461

- Bồi thường mau lẹ
- Nghi thức giản tiện

Khi hữu sự hãy hỏi thăm liền chớ ngần ngại — Mọi sự
 dễ dãi và tiếp rước niềm nở sẽ dành cho khách bảo-hiểm.

BAN. NÓNG. CẢM. HO
Euquinol

K.N. số 351/BYT 2-8-63



POLYVIT Ca

TÉVÉTÉ

ĐÀN BA DƯỠNG THAI và THỜI KỲ CHO CON BÚ
TRẺ EM ỒN-YẾU, ÉO-ỢT, CHẠM MỘC RĂNG
THUỐC BỔ MÁU, XƯƠNG, PHỔI
 CÓ BÁN TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY và TIỆM TRỪ ẦU-DƯỢC



K.N. số 251 BYT/QCDP/18-10-62



GLUCOCÉ

TÉVÉTÉ

KEO SINH TỐ
CHỐNG MỆT-MỎI THÈ XÁC và TRÍ-ỨC

CÓ BÁN TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY và TIỆM TRỪ ẦU-DƯỢC

K.N. số 252 BYT/QCDP/18-10-62

SỔ-SỐ KIẾN-THIỆT QUỐC-GIA

**GIÚP NƯỚC THÊM NHÀ
TA THÊM CỦA**

3 LÔ ĐỘC ĐẮC
mỗi lô :

1.000.000\$

Xổ Thứ Ba Hàng Tuần
mỗi vé 10\$

*Thần-Tài chẳng vị riêng ai
cứ mua vé số
thì Thần-Tài sẽ đến thăm*

Giấy phép số 292 CDV/TT/NĐ ngày 9-10-1961

Quản nhiệm : **NGUYỄN-VỸ**

In tại THƯ LÂM ÁN THƯ QUÁN
231-233, Phạm Ngũ-Lão — Saigon

Nhà Sách VĂN-HỮU

PHỔ-THÔNG 116

Đặc-Biệt Cách-mạng 1-11-63

IN THÊM

15.000 SỐ

*đã phát hành một lượt
với số 117 này*

sắp xuất bản

HOA MÁU

Thơ mùa Cách-Mạng

**Những bài Thơ đã bị cấm đăng trong
thời kỳ Phệt-giáo bị đàn-áp, và những
bài thơ làm trong thời Cách-mạng tháng II.**

của Nguyễn-Vỹ

Phổ - Thông từng - thư